



Nhà hậu  
cung: là nơi thờ  
Nậm Sơn Đại  
tướng.

- Nhà bài đường: là nơi  
thờ cộng đồng, các linh của  
ông và cũng là nơi chuẩn bị hành  
lễ.

Sau khi ông mất, nhân dân địa  
phương lập đền để hàng năm  
hương khói phục thờ, qua nhiều  
lần tu sửa nhưng đền vẫn giữ được  
những nét cổ xưa.

Đền tưởng nhớ công ơn to lớn  
của ông, hàng năm vào ngày rằm  
tháng giêng, tại di tích tổ chức các  
lễ tế thần, nước kiệu, múa sư tử,  
múa lân, hát hội và tổ chức tế thần  
vào ngày giỗ ngài 1/3 và 10/10  
(âm lịch). Ngoài ra, các ngày sóc,  
vọng, nhân dân và khách thập  
phương về dự lễ rất đông. Những  
hoạt động đó đã góp phần lưu giữ  
bản sắc của một vùng văn hoá dân  
gian xứ Nghệ.

Năm 1997, đền Nậm Sơn được  
xếp hạng di tích lịch sử văn hoá  
cấp quốc gia.

**10. Chùa Đức Sơn.**

- Chùa Đức Sơn thuộc xóm Bắc  
Sơn, xã Văn Diên được xây dựng  
từ thời Trần.

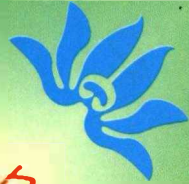
Chùa thờ phật Thích Ca cùng  
chư vị phật, chư vị Bồ tát và thánh  
thần. Chùa thuộc phái Đại thừa.

-Chùa Đức Sơn là một ngôi  
chùa cổ, có vị trí địa lý cảnh quan  
đẹp, hiện còn lưu giữ 43 pho  
tượng, chủ yếu được tạo tác muộn  
nhất là vào thời Nguyễn, chất liệu  
bằng gỗ mít. Tượng pháp được bài  
trí tại nhà lục đạo, nhà tổ, hai lầu  
hộ pháp, chùa hạ. Số tượng được  
tập trung nhiều nhất là ở chùa  
thượng, gồm bảy bộ, được chia làm  
bảy lớp.

- Bộ Tam Thế, Bộ Di Đà Tam  
Tôn, bộ Ngọc Hoàng, bộ Quan âm  
tống tử, bộ Hoa Nghiêm tam pháp,  
bộ Thích Ca sơ sinh, bộ tượng Đức  
Ông - A Nan Đà và 210 bản khắc  
kinh. Đặc biệt quả chuông đồng  
nặng 180kg có khắc chữ Hán “Đức  
Sơn tự chung” đúc từ thời Lê và  
các tài liệu hiện vật khác có giá trị  
lịch sử và nghệ thuật cao.

- Ngôi chùa cổ, tọa lạc trên  
vùng đất cổ, nằm trong quần thể  
di tích của xã Văn Diên, gồm có:  
miếu mộ Mai Hắc Đế, đền Đức Nậm,  
đình Bắc Sơn, chùa Nương Hai, đền  
Thành Mẫu, giếng Chùa...

- Năm 2001, chùa Đức Sơn  
được Bộ Văn hoá Thông tin xếp  
hạng là di tích lịch sử kiến trúc -



nghệ thuật cấp Quốc gia.

- Chùa Đức Sơn có giá trị văn hoá lớn. Đây là nơi thờ phật, giáo dục con người hướng thiện, đoàn kết, nhân ái gắn với đời sống tâm linh của làng, mang đậm tinh nhân văn của người Việt.

Hàng năm, vào các dịp lễ tết, ngày sóc, vọng ngày mồng 3/3 (âm lịch) và ngày mồng 10/10, nhân dân và khách thập phương về dự lễ rất đông.

### 11. Đình Hoàng Sơn.

- Địa điểm: xã Khánh Sơn.

Đình Hoàng Sơn là một công trình kiến trúc có quy mô đồ sộ vào loại bậc nhất của miền Trung, nhưng cái làm nên sự kỳ vĩ có tiếng tăm trong cả nước chính là ở nghệ thuật điêu khắc chạm trổ của nó. Hầu hết các xà, cốn, ván nong, kẻ, bẩy đầu dư, đuôi ghé, cho đến các con rường, con đầu... của đình được trang trí rất công phu.

Ngôi đình được khởi công và xây dựng vào ngày lành tháng chạp năm Nhâm Ngọ, niên hiệu

Cảnh

Hưng, năm thứ 23 (1763)

và đến cuối năm

Quý Vị (1764) thì

hoàn thành. Người khởi xướng và chủ công trình này

là ông Đặng Thạc. Ông đã đỗ cử nhân dưới triều Vua Lê Hiển Tông (1740 - 1786).

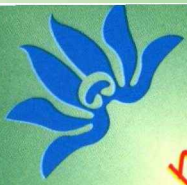
Đình làng là nơi sinh hoạt văn hóa lành mạnh. Ngoài ra, nhân vật được thờ chính ở đây là Lý Nhật Quang (người con trai thứ 8 của vua Lý Thái Tổ). Ông là một người có tư chất thông minh, văn võ song toàn và giàu lòng nhân ái.

Ông có những đóng góp rất lớn trong công cuộc bảo vệ giang sơn đất nước và xây dựng vùng đất xứ Nghệ. Đặc biệt, ở Nam Đàn



Đình Hoàng Sơn

Ảnh: Sỹ Minh



# Cẩm nang Du lịch Nghệ An

ông  
lao của ông  
là khai cơ lập  
làng, đắp đê ngăn  
nước lũ.

Ngoài ra, đình còn thờ  
"Tứ vị thánh nương".

Đình Hoành Sơn là một công  
trình tưởng niệm chung cho tất cả  
những người đã có những đóng góp  
lớn lao cho sự ra đời, trưởng thành,  
phát triển và phồn thịnh của làng  
Hoành Sơn nơi riêng nước Việt Nam  
nói chung.

Đình là ngôi nhà chung của nhân  
dân làng Hoành Sơn trong ngót 2  
- 3 thế kỷ. Mọi vấn đề về tổ chức,  
kinh tế, văn hoá và tâm linh của cả  
làng đều được giải toả từ đây.

Năm 1980, đình được Bộ Văn  
hoà Thông tin xếp hạng di tích  
lịch sử kiến trúc - nghệ thuật cấp  
Quốc gia.

## 12. Nhà thờ họ Nguyễn Nhân và mộ Nguyễn Nhân Mỹ.

Địa điểm: xã Nam Trung.

Người được thờ: Đức Đại  
Vương Nguyễn Nhân Mỹ và tiên tổ  
của ông.

Năm 2003, di tích được Nhà  
nước xếp hạng là di tích lịch sử -  
văn hoá.

Nguyễn Nhân Mỹ là một trong  
năm vị thần thành hoàng của làng  
Trung Cẩn. Ông có công phù Lê  
diệt Mạc, chiêu dân lập ấp, khai  
phá bãi bồi sông Lam.

Sau khi ông mất, nhân dân và  
con cháu dòng họ mai táng ông tại  
làng quê. Phần mộ của ông được  
xây cất chu đáo trong một khuôn  
viên đẹp.

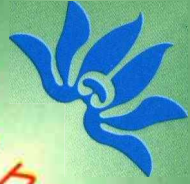
Nhà thờ được xây dựng năm  
1626 (Đinh Dần) và được tôn tạo  
năm 1837 (Đinh Dậu). Kết cấu gồm  
hai toà: hậu cung và bài đường.

Nhà hậu cung là nơi thờ Đức  
Đại vương Nguyễn Nhân Mỹ (Cung  
giữa) Cung trái và cung phải thờ  
tiên tổ của ông.

Nhà bài đường là nơi thờ cộng  
đồng và là nơi làm lễ tế thần.

Hàng năm, vào dịp lễ tết, sóc,  
vọng, ngày giỗ ông 12/11 (âm lịch)  
và ngày rằm tháng giêng, tất cả  
các con cháu xa gần về nhà thờ  
làm lễ tế thần. Điều đó phản ánh  
nét đẹp truyền thống, phong tục  
tập quán lâu đời nhằm đáp ứng  
nhu cầu văn hoá tâm linh, uống nước  
nhớ nguồn, khơi dậy tinh đoàn kết  
trong dòng họ, nêu cao lòng tự  
hào dân tộc và ý thức xây dựng  
quê hương đất nước.

## 13. Đình Trung Cẩn và



### mộ Tống Tất Thắng.

Địa điểm: xã Nam Trung.

Di tích đình Trung Cẩn và lăng mộ Tống Tất Thắng là di tích lịch sử văn hoá - nghệ thuật kiến trúc.

Đình Trung Cẩn được xây dựng vào thời hậu Lê. Kết cấu gồm hai toà: bái đình và hậu cung. Theo truyền thuyết dân gian kể rằng: Hồi đó tại làng Trung Cẩn, có ba người họ Nguyễn đi thi đều đỗ tiến sĩ. Vì vậy, làng ăn mừng và dựng đình lên để sánh với đình Hoành Sơn. Các cụ cao tuổi ngày nay vẫn truyền tụng một số câu về đình làng:

“Được ba ông quan mới  
Xã mừng hởi hởi  
Xã cất đình lên”.

Đình Trung Cẩn tuy nhỏ hơn so với đình Hoành Sơn nhưng giá

trị về nghệ thuật điêu khắc có thể nói phong phú hơn về đề tài trang trí, về nội thất cũng như trang trí ở bờ nóc và bờ giải. Hình con phượng đang dang rộng đôi cánh bay lên, hình tượng đầu rồng, những hình ảnh cổ tích được nghệ nhân thể hiện như “Vua Thuần đi cày” “Vua Nghiêu truyền ngôi”, hình ảnh đánh cờ, cảnh làm nhà đi thuyền trên sông nước - tất cả 24 tác phẩm đó vừa toát lên cảnh điển viên, dân dã của làng xã xa xưa, vừa phản ánh được tâm hồn, ước vọng và tài nghệ của cha ông. Đình là nơi sinh hoạt làng xã của nhân dân ta trước đây, là nơi thờ thành hoàng làng

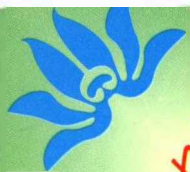
và cũng là nơi thờ tiến sĩ Tống Tất Thắng. Tống Tất Thắng sinh năm 1487 (Đình Vị). Ông đậu tiến sĩ (1505) khi vừa tròn 18 tuổi là người khai khoa cho vùng đất này dưới thời Lê. Ông làm quan đến chức binh bộ thượng thư.



Đình Trung Cẩn

Ảnh: Sỹ Minh





Sau khi đánh giặc thắng trận trên đường trở về, ông lâm bệnh nặng và qua đời khi mới 35 tuổi. Mộ ông được mai táng tại làng Trung Cẩn, cách đình khoảng 30m về phía Nam và được xây dựng trong một khuôn viên đẹp thể hiện tấm lòng ngưỡng mộ của thế hệ đời sau đối với một danh tướng lương thần đã có công với dân với nước như ông.

Hàng năm, vào dịp rằm tháng 7, con cháu và nhân dân trong vùng hội tụ về đây thắp nén hương làm lễ tưởng niệm tiến sĩ Tống Tất Thắng.

#### **14. Nhà thờ họ Từ**

Địa điểm: làng Xuân Trạch, xã Nam Cường.

Di tích nhà thờ họ Từ thuộc loại hình di tích lịch sử cách mạng, được Nhà nước xếp hạng cấp Quốc gia năm 2001.

Di tích nhà thờ họ Từ là nơi lưu niệm những sự kiện cách mạng tiêu biểu trong thời kỳ Xô viết Nghệ Tĩnh 1930-1931 và thời kỳ 1936 - 1945.

Nhà thờ họ Từ là nơi gặp gỡ

và bàn việc cứu nước của giới sỹ phu Nghệ Tĩnh trong phong trào “Văn thân cần vương”, nơi tuyên truyền, giác ngộ lớp thanh niên yêu nước, chuẩn bị lực lượng cách mạng cho Đảng sau này, là địa điểm hội họp của các đồng chí Xứ uỷ, Huyện uỷ, Tổng uỷ và cúng là nơi in ấn, cất dấu tài liệu bí mật của Đảng, là nơi tập trung các cuộc đấu tranh biểu tình, đồng thời là nơi thành lập Đảng của Liên chi bộ Tổng Phù Long, tổng Nam Kim năm 1930, là nơi hội họp của chính quyền xã bộ nông trong phong trào Xô viết và là nơi sinh hoạt văn hoá tư tưởng của thế hệ trẻ.

Nhà thờ họ Từ được xây dựng vào giữa thế kỷ 16 để thờ các vị tổ họ Từ (đời thứ 1 đến đời thứ 8), được bố trí theo kiểu chữ “Nhị”, gồm 2 toà: thượng điện và hạ điện.

Nhà thượng điện: là nơi thờ các vị thần tổ từ đời thứ 1 đến đời thứ 8.

Nhà hạ điện: là nơi thờ cộng đồng tổ tiên và là nơi để làm lễ tế thần.

Hàng năm, có 2 kỳ lễ chính: vào ngày 15/02 âm lịch, 15/6 âm lịch và 15/11/ âm lịch, con cháu họ



Từ khắp mọi miền tổ quốc đều về dự lễ (tế thần, nước thần), nước từ đình Đông, đình Nam, đình Trung làm lễ cúng, sau đó nước về đền Cả (đền làng) rồi đưa về nhà thờ họ Từ.

### 15. Mộ La Sơn Phu Tử Nguyễn Thiếp.

Địa điểm: Trại Bùi Phong, xã Nam Kim.

La Sơn Phu Tử Nguyễn Thiếp (1723 - 1804). Ông là một bậc tài cao, đức trọng, chí khí sáng ngời, tiêu biểu cho tính cách truyền thống của con người Việt Nam. Trong lịch sử, Nguyễn Thiếp là người có công lớn, làm quân sư cho Nguyễn Huệ trong công cuộc đại phá 29 vạn quân Thanh xâm lược, giành lại giang sơn và nền thanh bình cho dân tộc. Cuộc đời và sự nghiệp của ông là tấm gương sáng về học vấn uyên thâm, trí tuệ quảng bác, chí khí kiên trung, đức hạnh tiết tháo, thanh liêm được người đời trân trọng, kính phục.

Núi Bùi Phong là nơi an cư của La Sơn Phu Tử Nguyễn Thiếp. Sau khi ông qua đời, nhân dân và con cháu đã mai táng ông cùng với bà Chánh Thất tại đây. Để phát huy truyền thống uống nước

nhớ nguồn, giáo dục thế hệ trẻ về những giá trị lịch sử, giá trị văn hoá, Bộ Văn hoá Thông tin đã xếp hạng cấp quốc gia di tích lịch sử - văn hoá này.

Hiện nay, mộ ông và bà Chánh Thất đã được dòng họ, Nhà nước tôn tạo, xây dựng thành khuôn viên đẹp đẽ trên núi Bùi Phong, có đường lên xuống dễ dàng.

Hàng năm, vào các dịp lễ tết và ngày giỗ ông, dòng họ và nhân dân địa phương làm lễ tế rất chu đáo.

### 16. Núi Thiên Nhẫn và thành Lục Niên.

Ở phía Tây Nam huyện Nam Đàn là dãy núi Thiên Nhẫn điệp trùng. Đây là một thắng cảnh của xứ Nghệ, là vùng địa giới giáp ranh của 2 huyện Nam Đàn (Nghệ An) và Hương Sơn (Hà Tĩnh). Các nhà địa lý xưa quan niệm đây là vùng thắng địa, mạch núi kết khí thiêng của đất trời, gọi là “khí tinh anh”, đời đời hun đúc nên bao danh nhân tuấn kiệt. Hình núi khắc thương, núi đất xen nhiều đá, phủ cỏ và sim mua,






# CẨM NANG DU LỊCH NGHỆ AN

không có cây cối lớn, các quả núi trọc hình tròn nổi nhau liên tiếp nhìn như đàn ngựa nghin con đang chạy. Nhân dân ta ngày nay vẫn lưu truyền bài thơ vịnh núi Thiên Nhãn rằng:

*“Đất giáp ba sông hiểm  
Núi hình vạn  
ngựa phi  
Chương, hương chia  
hai ngã  
lam phố hợp ba chi  
Hoan, Đức khoe trấn hiểm  
Trà, cao giữ biên thùy  
Bình ngô ngày thừa nợ  
Phá giặc dựng quốc kỳ (cơ)”*

Theo tục truyền, Thiên Nhãn có 999 đỉnh, ở giữa có 3 đỉnh cao nhất gọi là đỉnh Tam Thai, đỉnh chủ nhất gọi là Động Chủ, trên Động Chủ có thành Lục Niên hay còn gọi là Lục Hoa, có thành cổ dài hơn 10 dặm. Thành Lục Niên do vua Lê Lợi xây để làm đại bản doanh chống giặc Minh xâm lược hồi thế kỷ 15. Thành đắp bằng đá núi, đến nay vẫn còn di tích. Trước cửa thành có bờ đá thẳng, dựng đứng xuống, cao chừng vài chục mét, tạo nên thế

hiểm trở, có khe nước chảy qua, tạo thành một thác cao gọi là khe Hồ Thành. Du khách đến đây thăm quan, ngắm cảnh đẹp kỳ thú và ngoạn mục. Chỗ khe nước chảy ra cũng là chỗ cửa thiên tạo tự nhiên của thành Lục Niên. Núi Thiên Nhãn và thành Lục Niên được Nhà nước xếp hạng đặc cách là di tích danh thắng cấp Quốc gia năm 1962.

Du khách về với Nam Đàn, một địa chỉ văn hoá để hiểu thêm về lịch sử, con người. Có thể nói, ở thời kỳ nào trong lịch sử dân tộc, Nam Đàn cũng có những đóng góp xứng đáng vào những chiến công chung của dân tộc. Những di tích - danh thắng ở Nam Đàn đã nói lên niềm tự hào, vẻ đẹp của một vùng quê được tô thắm bằng những tấm gương sáng trong lao động, học tập và chiến đấu. Nam Đàn còn là quê hương của bao con người tài hoa, có công lao to lớn với dân, với nước trên nhiều lĩnh vực quan trọng của đất nước: chính trị, kinh tế, văn hoá, ngoại giao - Nam Đàn tự hào là quê hương của Chủ tịch Hồ Chí Minh, người đã có công lao to lớn đối với sự nghiệp giải phóng dân tộc. 

# PHAN BỘI CHÂU và nhà lưu niệm của Cụ tại Sa Nam

Cắm nang  
Du lịch Nghệ An

## NGUYỄN THỊ XUÂN PHƯƠNG

Phan Bội Châu, nhà yêu nước, nhà Văn hoá lớn của dân tộc ta và quê hương xứ Nghệ mà tên tuổi của cụ ghi dấu ấn sâu đậm trong trang sử đấu tranh giải phóng dân tộc cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX.

Phan Bội Châu sinh ngày 26/12/1867, tại thôn Sa Nam, xã Đông Liệt, huyện Nam Đàn, nay thuộc thị trấn Nam Đàn.

Khi mới sinh, cậu bé được đặt tên là Đom, sau chuyển thành Đan, tên gọi chính thức gọi là Phan Văn Đan, hiệu là Hải Thu. Khi đi thi mới đổi tên là Phan Bội Châu. Lúc ra nước ngoài hoạt động, cụ lấy tên hiệu là Đào Nam Tử và Thị Hán.

Phan Bội Châu có 3 người bạn thân là tiến sĩ Nguyễn Quý Song,

cử nhân Vương Thúc Quý (thầy dạy học đầu tiên của Bác Hồ) và cử nhân Trần Văn Lương. Bốn người này được gọi là “*Nam Đàn Tứ Hổ*”.

*“Uyen bác bất như Đan  
Thông minh bất như Song  
Tài hoa bất như Quý  
Cường kỳ bất như Lương”*

Phan Bội Châu sinh ra trong một gia đình nhà nho nghèo. Cụ thân sinh là ông Phan Văn Phổ, làm nghề thầy đồ dạy chữ Hán. Bà mẹ có biết chữ. Lúc Phan còn nhỏ, bà đã dạy cho con học thuộc một số bài trong kinh thi. Phan nổi tiếng là một thần đồng, 6 tuổi đã theo cha đi học, 3 ngày đã thuộc hết cuốn sách Tam Tự Kinh dày 300 trang, 7 tuổi phóng tác “Phan tiên sinh luận ngữ”, 13 tuổi đỗ đầu



huyện,  
16 tuổi đã  
đầu xứ.

Phan tiên sinh là người có tư tưởng yêu nước từ rất sớm. Lớn lên, gặp cảnh đất nước bị Thực dân Pháp xâm lược, nhân dân nô lệ, lầm than. Năm 17 tuổi, Phan viết hịch “Đinh Tây thu Bắc” dán ở cây đa đầu làng để kêu gọi mọi người hưởng ứng phong trào “Văn thân” ở Bắc kỳ.

Năm 1897, Phan vào Huế tìm nơi dạy học để bắt mối liên lạc với các nhà yêu nước trẻ tuổi, tụ tập quanh trường Quốc Tử Giám. Tại đây, Phan viết bài phú “Đài thạch vi huynh” (Lạy đá làm anh). Bài phú này được ca ngợi và làm Phan càng trở nên nổi tiếng, giúp Phan có điều kiện gặp gỡ, kết thân với nhiều nhà khoa bảng có chí hướng như: Nguyễn Thượng Hiền, Phan Chu Trinh, Huỳnh Thúc Kháng, Trần Quý Cáp, Ngô Đức Kế, Đặng Nguyên Cẩn.. và chính họ đã trở thành những đồng chí trên con

đường cứu nước của Phan.

Năm 1903, Phan Bội Châu vào Quảng Nam gặp Tiểu la Nguyễn Thành rồi trở về Huế viết “Lưu cầu huyết lệ tân thư”. Năm 1904, tại nhà Nguyễn Thành cùng 20 đồng chí từ Bắc chí Nam bí mật hội tụ tụ thành lập Duy Tân hội, chọn Cường Để làm minh chủ.

Năm 1905, Phan Bội Châu cùng Tăng Đạt Hổ bí mật xuất dương



*Nhà lưu niệm Phan Bội Châu  
Ảnh:Trần Bắc Thiên*

sang Nhật phát động phong trào Đông Du, kêu gọi thanh niên trốn ra nước ngoài học tập, tổ chức thành lập một trung tâm cứu nước ở Nhật Bản. Tại đây, Phan có dịp giao thiệp với nhiều chính khách Nhật Bản, Trung Quốc, viết nhiều thư kêu gọi, những bài thơ cổ động gửi về nước vận động cách mạng.



# CẨM NANG Du lịch Nghệ An

Nhưng rồi chính phủ Nhật Bản theo yêu cầu của Pháp trục xuất các nhà cách mạng Việt Nam, trong đó, có Phan. Từ 1908 đến 1925, Phan Bội Châu phải sống cuộc đời của nhà cách mạng lưu vong. Khi ở Trung Quốc, khi ở Thái Lan, làm con chim Việt đậu cành Nam trông về Tổ quốc. Vì vậy, Phan lấy biệt hiệu là “Sào Nam Tử”.

Tháng 6/1925, từ Hàng Châu về Quảng Đông, Phan bị thực dân Pháp bắt ở ga Thượng Hải đem về nước và âm mưu bí mật thủ tiêu Phan, song việc bị bại lộ, buộc chúng phải đưa ra xét xử ở toà Đệ hình.

Tinh mạng của “bác anh hùng, vị thiên sứ, đấng xả thân vì độc lập được 20 triệu con người trong vòng nô lệ tôn sùng” như lời Nguyễn Ái Quốc nói, bị uy hiếp, đã gây ra một phong trào bãi khoá, bãi công, bãi thị rầm rộ khắp Bắc, Trung, Nam. Nhân dân yêu nước đòi trả tự do cho Phan Bội Châu, có người còn ra trước toà Đệ hình đòi chết thay cho Phan khiến cho thực dân Pháp và tay sai bối rối. Cuối cùng, toà Đệ hình Pháp phải xoá án tử hình và tuyên bố tha bổng cho Phan Bội Châu.

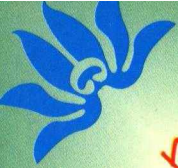
Tuy nhiên, chính quyền thực dân Pháp bắt Phan phải sống ở Huế (không được về quê ở Nghệ An) như là hình thức giam lỏng. Từ đó, cuộc sống trong cảnh tha hương ngày đêm bị mật thám rình rập, bủa vây quanh nhà để theo dõi. Phan Bội Châu đã có lần mỉa mai sự mất tự do và cô đơn của mình trong những ngày làm “Ông già Bến Ngự”.

*“Đêm nghe con và chào  
ông trộm  
Ngày bảo thẳng Nghi kẻ  
chuyện tù”*

Thú vui duy nhất của cụ trong những ngày cuối đời là thả một chiếc thuyền con lênh đênh trên sông và viết sách giáo dục lòng yêu nước cho đồng bào, nhất là thanh niên.

Phan Bội Châu trút hơi thở cuối cùng vào ngày 29/10/1940. Dân tộc Việt Nam cúi mình trước sự ra đi của một người con ưu tú, một nhân vật kiệt xuất, một trái tim lớn chứa đựng lý tưởng dân tộc cao cả, tình yêu nước thương dân sâu sắc và nhiệt huyết cách mạng sục





# CẨM NANG DU LỊCH NGHỆ AN

sôi.

Từ nhỏ,  
Phan Bội Châu  
đã tự hứa làm một  
người hào kiệt:

*“Làm trai cho đáng  
nên trai*

*Há để cần khôn tự chuyên  
dời”*

Cụ tin rằng, chí đã quyết thì không có việc gì không làm nổi, tất cả suy nghĩ cảm xúc của Phan Bội Châu tập trung vào vấn đề giành chủ quyền dân tộc, tự do cho nhân dân. Cụ Phan đặt niềm tin vào tất cả mọi người, song tầng lớp mà cụ hằng yêu mến và tin tưởng nhất vẫn là thanh niên. Chắc mọi người chúng ta còn nhớ lời nhắn gửi của cụ:

*“Chúc phòng hậu tử tiến mau”*

Chi nhớ công lao trời biển của các bậc tiền bối, Đảng và Nhà nước ta cho tôn tạo, khôi phục lại khu lưu niệm về Phan Bội Châu ngay trên mảnh đất và ngôi nhà tranh mà cụ cất lên tiếng khóc chào đời. Khu di tích gồm hai ngôi nhà tranh 6 gian (một nhà chính và 1 nhà ngang), xung quanh thưng bằng phên nứa, bố cục kiểu chữ L, theo hướng Đông Nam và Tây Nam được

xây dựng trên một khoảng đất rộng 336 m<sup>2</sup>, là ngôi nhà nguyên mẫu thuở gia đình cụ sinh sống. Ngôi nhà cụ Phan cũng giống ngôi nhà quê nội, quê ngoại của Bác Hồ, làm bằng gỗ, mái lợp bằng lá mía. Vườn của di tích được trồng các loại cây ăn quả như: cam, chanh, bưởi, chuối, hồng, nhãn, mít, vú sữa, cau ... vừa tạo bóng mát cho di tích, vừa tạo cảnh quan giản dị của nhà nho thanh bạch, mang đậm dấu ấn làng quê xứ Nghệ. Lối vào là hai hàng mạn hảo xanh tươi.

Năm 1997, với sự tài trợ của phía Nhật Bản, gần nhà cụ Phan được xây dựng thêm nhà trưng bày về “Cuộc đời và sự nghiệp cách mạng của cụ Phan Bội Châu từ 1867 đến 1940”, trên một khu đất rộng 600 m<sup>2</sup> ở phía Tây quay mặt về hai ngôi nhà di tích. Nhà trưng bày được xây dựng bằng vật liệu bền vững (gạch ngói, xi măng, cốt thép). Kiến trúc mang tính truyền thống và hiện đại. Diện tích trưng bày 100m<sup>2</sup>.

Nội dung nhà trưng bày thể hiện gồm 3 phần chính:

*Phần 1:* quê hương, gia đình, xã hội có ảnh hưởng đến sự hình thành tư tưởng yêu nước của Phan Bội Châu thuở bé.



*Phần 2:* Sự nghiệp cứu nước của Phan Bội Châu


*Phần 3:* Tinh cảm của quê hương và hậu thế đối với cụ Phan Bội Châu.

Do diện tích nhà trưng bày còn hẹp nên một số tài liệu, hiện vật quý về Phan Bội Châu những năm cụ sống ở trên đất Nhật Bản, Trung Quốc đang được tạm lưu giữ tại bảo tàng Tổng hợp Nghệ An.

Năm 2004, nhân chuẩn bị cho các ngày lễ lớn năm 2005, chào mừng năm du lịch Quốc gia 2005 tại Nghệ An, lãnh đạo tỉnh Nghệ An, sở Văn hoá Thông tin và huyện Nam Đàn triển khai một bước tôn tạo, xây dựng khu lưu niệm Phan Bội Châu. Ở

bước một này, công việc chủ yếu là mở rộng khuôn viên phía sau, c h ố n g xuống cấp cho di tích, tôn tạo nền nhà, xây dựng hệ

thống t h o á t nước, chỉnh lý lại một số nội dung trưng bày.

Theo kế hoạch, năm 2005, nhân kỷ niệm 100 năm phong trào Đông Du, tỉnh sẽ tổ chức một cuộc hội thảo lớn về Phan Bội Châu và triển khai các bước tiếp theo để tôn tạo, nâng cấp khu di tích. Một số tổ chức, cá nhân, nhà nghiên cứu như Đại sứ quán Nhật Bản, giáo sư Chương Thâu, hội đồng hương Nam Đàn tại Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, Vũng Tàu cũng đang chuẩn bị một số công việc cho việc tôn tạo khu di tích. 

Cẩm nang  
Du lịch Nghệ An



Bến Sa Nam - quê hương Phan Bội Châu. Ảnh: Sỹ Minh





## Khu di tích Lê Hồng Sơn NHỚ VỀ NGƯỜI CHIẾN SĨ CÁCH MẠNG KIÊN CƯỜNG VÀ TRUNG HIẾU



AN QUANG

**D**ồng chí Lê Hồng Sơn tên thật là Lê Văn Phan, sinh ngày 29/6/1899 trong một gia đình nhà Nho nghèo có truyền thống yêu nước, tại làng Xuân Hồ, Tổng Xuân Liễu, nay là xã Xuân Hòa, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

Sinh ra và lớn lên trong bối cảnh đất nước, quê hương chìm đắm dưới ách đô hộ của thực dân Pháp và phong trào yêu nước phát triển những năm đầu thế kỷ XX đã thôi thúc Lê Văn Phan và những thanh niên yêu nước đương thời sớm có ý chí đấu tranh giải phóng dân tộc.

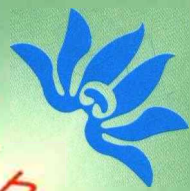
**D**ầu năm 1920, Lê Văn Phan rời quê hương xuất dương sang Xiêm (Thái Lan) và hoạt động tại trại cây Na Khon - một cơ sở Việt kiều do cụ Đặng Thúc Hứa xây dựng. Tại đây, Lê Văn Phan có tên mới là Lê Hồng Sơn.

Năm 1921, Lê Hồng Sơn được đưa sang Trung Quốc cùng với Phan Bội Châu và hoạt động tại

Quảng Châu.

Năm 1922, Lê Hồng Sơn đã dùng súng ngắn trừ khử tên phản bội Phan Bá Ngọc.

Năm 1923, Lê Hồng Sơn cùng với Hồ Tùng Mậu và một số đồng chí khác lập ra "Tâm tâm xã", một tổ chức cách mạng bí mật. Tâm tâm xã đã giao trách nhiệm cho Phạm Hồng Thái âm sát toàn quyền



# Cẩm nang Du lịch Nghệ An

Méclanh (ngày 19/6/1924). Tuy sự việc không thành, Phạm Hồng Thái hi sinh, nhưng sự kiện Phạm Hồng Thái đã gây tiếng vang lớn cho phong trào cách mạng ở Đông Dương và Trung Quốc.

Đầu năm 1925, dưới sự chỉ đạo của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, Việt Nam Thanh niên cách mạng đồng chí Hội được thành lập. Đồng chí Lê Hồng Sơn cùng với Nguyễn Ái Quốc xuất bản báo “Thanh niên” và mở các lớp huấn luyện cán bộ tại Quảng Châu.

Tháng 4/1927, Lê Hồng Sơn bị nhà cầm quyền Tưởng Giới Thạch bắt giam, sau đó được trả tự do vào cuối năm.

Đầu năm 1930, tại đảo Cửu Long (Trung Quốc) đã diễn ra hội nghị thành lập Đảng cộng sản Việt Nam. Lê Hồng Sơn là một trong những người tích cực giúp đỡ lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc triệu tập hội nghị thống nhất các tổ chức Cộng sản, thành lập nên Đảng cộng sản Việt Nam.

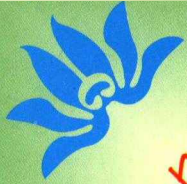
Sau khi Đảng được thành lập, Lê Hồng Sơn tiếp tục hoạt động tại Trung Quốc. Ngày 25/9/1932, Lê Hồng Sơn bị chính quyền Tưởng Giới

Thạch bắt và giao cho nhà cầm quyền Pháp ở Đông Dương quản thúc và xử lý. Biết Lê Hồng Sơn là người cùng nhóm Tâm tâm xã với Phạm Hồng Thái, người đã mưu sát toàn quyền Đông Dương Méclanh nên tòa án Nam Triều tại Nghệ An đã kết án tử hình Lê Hồng Sơn.

Ngày 20/2/1933, (26 tháng giêng năm Quý Dậu), thực dân Pháp và Nam Triều đã đưa Lê Hồng Sơn về tại quê nhà tiến hành bản án tử hình.

Cuộc đời và sự nghiệp của Lê Hồng Sơn là tấm gương sáng của một nhà cách mạng tiên bối, kiên cường và trung hiếu của Đảng ta. Qua nhiều lần tôn tạo và tu sửa, hiện nay, mộ đồng chí Lê Hồng Sơn được đặt trong khuôn viên rộng, có tường bao quanh, có ao cá, hồ sen, cạnh đường quốc lộ 46. Tháng 7/1998, Bộ Văn hóa - Thông tin đã có quyết định công nhận mộ đồng chí Lê Hồng Sơn là di tích quốc gia.





# Câu chuyện ông Vua “Đen” và khu di tích Mai Hắc Đế

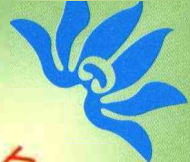
MAI LAN

**T**ua Mai tên thật là Mai Thúc Loan, gốc người làng Mai Phụ, một làng chuyên nghề làm muối ở huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Mẹ ông vốn xuất thân trong một gia đình khá giả ở làng Muối, sau này dời lên làm nhà ở gốc cây Mai tại núi Giẻ, làng Ngọc Trừng, thuộc xã Nam Thái, huyện Nam Đàn và sinh hạ được một cậu con trai đặt tên là Mai Thúc Loan. Khi Mai Thúc Loan lên độ 10 tuổi thì mẹ mất. Vì nhà nghèo, nên ông phải làm thuê kiếm củi, chăn trâu, cày ruộng cho nhà giàu. Ông có nước da đen, thông minh và rất khỏe, giỏi vật nổi tiếng cả một vùng.

**S**hừa ấy, có một viên quan nhà Đường bắt người dân địa phương hàng năm phải cống nạp thứ vải ngon nổi tiếng ở vùng núi Nậy (núi Đại Huệ). Biết bao người dân phu Nam Đàn đã phải bỏ mạng trên đường, khi phải cấp tốc gánh vải để cống nhà Đường. Ngọn lửa căm hờn bọn thống trị nhà Đường âm ỉ bốc cháy trong nhân dân. Hiểu rõ những khát vọng cháy bỏng đó, Mai Thúc Loan đã thổi bùng ngọn lửa hờn căm thành cuộc khởi nghĩa chống

quân xâm lược nhà Đường vào mùa hè năm Nhâm Tuất (722).

Mai Thúc Loan đã chọn Vệ Sơn làm đại bản doanh của nghĩa quân. Dọc bờ sông Lam, nghĩa quân đắp một chiến lũy dài hơn 1.000 mét. Đây chính là thành Vạn An nổi tiếng. Mai Thúc Loan lấy Hùng Sơn làm chỗ dựa, phía trong núi có một thung lũng rộng vài chục mẫu dùng là nơi xây dựng kho tích trữ lương thực, vũ khí nên từ đây, nhân dân thường gọi



# Cẩm nang Du lịch Nghệ An



Đền thờ Vua Mai Ảnh: Sỹ Minh

Trên  
đồi  
Đông  
Cung, Lò Voi,  
Lò Ngự, Đan Nhiệm.  
Cần Vạn An, vẫn còn  
dấu tích một bãi đất rộng  
toàn gỗ sắt, thứ phế liệu của  
xưởng đúc vũ khí thủ công  
hồi ấy.

Hùng Sơn là núi Đụn. Sông Lam chảy ôm chân núi Đụn như một con hào thiên nhiên khổng lồ. Bao quanh khu trung tâm Vệ Sơn, nghĩa quân xây dựng một hệ thống đồn trại nương tựa và bảo vệ lẫn nhau. Biểu tượng hình quả cầu bảo vệ cánh tả, Liêu Sơn bảo vệ mặt trước, Ngọc Đài Sơn (hình đài ngọc) là đồn tổng chỉ huy thống lĩnh cả ba đạo quân thủy, bộ. Cũng vào năm Nhâm Tuất (722), Mai Thúc Loan được nhân dân suy tôn lên làm vua và gọi ông bằng tên gọi triu mến “Vua Đen”. Mặc dù cuộc khởi nghĩa của ông chỉ tồn tại 5 năm (722 - 726), nhưng nó có một tiếng vang rất lớn bởi lần đầu tiên, chúng ta đã có một sự liên minh với các nước láng giềng để đánh lại nhà Đường. Uy danh của Mai Thúc Loan đến nay đã được gần 1.300 năm, nhưng nhiều địa danh vẫn còn ghi dấu như: Đồn Bản, Cồn Ngự, Cồn

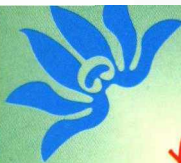
Khu di tích Mai Hắc Đế có 3 hạng mục công trình tiêu biểu, đó là Đền thờ, lăng mộ Mai Hắc Đế, và mộ mẹ Vua Mai.

Vùng đất xây dựng ngôi đền thờ Mai Hắc Đế xưa là trung tâm đại bản doanh của nghĩa quân vua Mai, đồng thời cũng là kinh đô của Mai triều thuở ấy. Trước những năm 50 của thế kỷ XX, đền là một công trình kiến trúc tâm linh to đẹp, mang phong cách kiến trúc thời Lê, được trùng tu lần gần nhất vào đầu thời Nguyễn. Tổng với diện tích xây dựng rộng trên 1 ha.

Từ đền thờ Vua Mai, du khách theo đê 42 hoặc du thuyền theo tả ngạn sông Lam khoảng 2km về phía Tây, sẽ đến khu mộ vua Mai. Khu mộ nằm giữa một thung lũng dưới chân núi Đụn Sơn, dãy núi có tiếng là “địa linh” xưa nay. Đến nay, trong dân gian xứ Nghệ vẫn còn lưu một bài vè nói về sự linh nghiệm của địa danh này:







# CẨM NANG DU LỊCH NGHỆ AN

“Đụn  
Đơn phân  
giải  
Đờ Đái thất  
thanh


*Nam Dân sinh thánh”*

Đứng từ ngôi mộ, Phóng tầm mắt nhìn xa về bốn hướng, du khách ngỡ mình đang lạc vào một bức tường thành thiên nhiên, bởi bốn bề đều có núi non án ngữ (3 phía Đông, Tây, Bắc đều được che chắn bởi các ngọn núi của dãy Đụn Đơn, phía trước là dòng sông Lam chảy cắt ngang qua). Tương truyền rằng, sau khi Vua Mai bị thương nặng, nghĩa quân của ông đã lui về căn cứ này để bảo toàn lực lượng. Tại đây, ông đã qua đời, các binh sĩ đã bí mật mai táng, về sau mới xây mộ đá. Cho đến năm Minh Mệnh thứ hai (1821), mộ được xây theo kiểu “Thượng

miếu, hạ mộ”. Sau lần tu bổ những năm gần đây, mộ mới được xây lộ thiên như hiện nay.

Cách khu lăng mộ Vua Mai vài ba cây số về phía Bắc, tại núi Giẻ ở làng Ngọc Trừng, xã Nam Thái có lăng mộ mẹ Vua Mai. Năm 2000, ngôi mộ đã được trùng tu và tôn tạo, trên cơ sở giữ nguyên hài cốt tại vị trí nhân dân địa phương đã mai táng khi bà tử nạn cách đây hơn 1.300 năm trên đỉnh núi Giẻ.

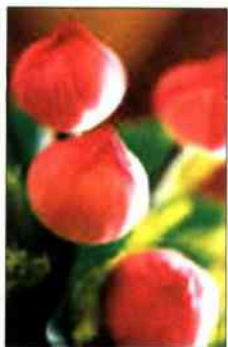
Hàng năm, tại đền và mộ Vua Mai có nhiều kỳ lễ trọng: Hội đền rằm tháng giêng, giỗ Vua Mai 16/9, giỗ Mai Hoàng Hậu 15/7 (âm lịch). Trong đó, kỳ lễ hội Vua Mai vào rằm tháng giêng được tổ chức có quy mô lớn nhất như: lễ hội rước kiệu, vật, đua thuyền, chọi gà, đánh đu, cờ người, múa hát... Mỗi kỳ lễ hội kéo dài trong 3 ngày 14, 15, 16. Trước khi cử hành địa lễ, Ban lễ nghi đều lên dâng hương tại ngôi mộ mẹ Vua Mai ở núi Giẻ, để tỏ lòng tri ân người từ mẫu đã có công sinh thành và dưỡng dục một người con đã trở thành anh hùng dân tộc và làm rạng danh cho quê hương, đất nước.

Khu di tích Mai Hắc Đế đã được Bộ Văn hóa thông tin xếp hạng là di tích lịch sử văn hóa cấp quốc gia năm 1996. 



*Uống rượu cần trong ngày hội  
Ảnh: Hồ Xuân Thanh*

# Lịch sử đền “Trăm Một” xã Nam Thượng



Đền Trăm Một nằm bên sườn núi Dụn, nơi có ghềnh đá gần bến đò làng Hùng Sơn, xã Nam Thượng. Theo truyền thuyết của dân gian, đền “Trăm Một” là đền thờ một vị thánh có 3 danh hiệu được các đời vua phong tặng (Đức thánh Trăm Một, đức thánh Độc Cước, đức thánh Kiềm Tri). Lai lịch của vị thánh này, theo truyền thuyết kể lại là: Thời Tiên Lê có một người đàn ông tuổi trai tráng, quê ở vùng Anh Sơn có đi chung trên chiếc

thuyền với phường trò Trưng Trắc. Trong phường trò có 2 thanh nữ, người đàn ông này đứng bên cạnh 2 thanh nữ nhà trò rồi sàm sỡ, buông tay sờ ngực 2 cô thanh nữ, hai người này kêu lên. Thấy vậy, người của phường trò đã đập gãy một chân của người đàn ông, rồi đẩy anh ta xuống sông chết đuối, sau đó, xác chết dạt tới ghềnh đá này. Xác người đàn ông chết đuối được người dân địa phương vớt lên và chôn tại sườn núi phía trên ghềnh đá. Do đây là một vùng nước xoáy, có ghềnh đá hiểm trở, nên những người qua lại, nhất là người bán buôn đều đốt hương, cúng bài để “cầu tài, cầu yên”.

Theo truyền thuyết này, do mâu thuẫn với phường trò, nên làng Chi cơ cũ (Hùng Sơn) không được đi

## ANH QUANG

Cắm nang  
Du lịch Nghệ An





trò, nếu  
diễn trò thì  
dân cư trong  
làng không yên, làm  
ăn gặp nhiều khó khăn.  
+ Đức thánh Trầm Một:

Trầm nghĩa là chim, một là mắt;  
“Trầm Một” là chim mất, tức là  
chết đuối.

+ Đức thánh Độc Cước: Độc  
là một, Cước là chân, tức gãy một  
chân

+ Đức thánh Kiêm Tri: tức là  
kiêm tri đường thủy, đường bộ.


Trong dân gian thường truyền  
tụng với nhau mấy vần thơ:

*“Miếu ai như thế miếu anh Trầm  
Hàng đá lô nhô mọc giữa dòng  
Buông tay sờ lấy hòn thạch nữ  
Anh phải lao mình xuống đáy  
sông”*

Hàng đá lô nhô là địa thế ghềnh  
đá chày dài ra giữa dòng sông,  
được phá đi vào năm 1960 để  
tránh xói lở hai bên bờ; hàng đá  
lô nhô là nhân cách hòa bộ ngực  
của người phụ nữ. Thạch nữ cũng  
có nghĩa là đôi vú, vì chữ Hán thì  
nhũ là vú. Lao mình xuống sông là  
chết đuối do phường trò đập, xô  
đẩy xuống sông

Ngày xưa, tại đền Trầm Một,  
người ta cũng thường thờ cúng để  
tránh hiểm họa; những người buôn  
bán qua lại cầu cúng; những gia  
đình gặp khó khăn, hiếm con trai,  
đau ốm... thường đến đây thờ cúng  
để “cầu tài, cầu đinh, cầu yên”.  
Đền này trước đây chỉ có đàn ông  
đến cầu cúng, bây giờ trở thành  
đền thờ “Đức thánh mẫu” nên  
người dân ở các xã lân cận đều  
đến thắp hương cúng bái.

Năm 1978 do lụt lớn, ngài vị bị  
trôi, nhưng sau tìm được, nhiều  
người dân đã tự nguyện đóng góp,  
tôn tạo. Hiện nay, người dân nhiều  
xã ở huyện Nam Đàn và các huyện  
xung quanh vẫn đến thờ cúng, xin  
quẻ vào những ngày lễ của đền và  
những ngày rằm, 30 hàng tháng.

Đền Trầm Một tọa lạc trên vùng  
địa thế sông núi hiểm trở, nên có  
giá trị như một danh lam thắng cảnh  
đẹp và linh thiêng ở vùng núi Đụn,  
sông Lam. 





# Đình HOÀNH SƠN và Đình

## TRUNG CẦN

PHẠM XUÂN

### \* Đình Hoàng Sơn:

Từ Thị trấn Nam Đàn theo quốc lộ 15A đi về phía Nam qua chặng đường 14km, sau đó rẽ trái vào đường cơ đê khoảng 3km, du khách sẽ đến với đình Hoàng Sơn. Ngôi Đình cổ này tọa lạc ở vùng đất cao ven đê thuộc xóm Bắc Đình - xã Nam Hoàng, nay là xóm 4 - Hợp tác xã Khánh Sơn II - xã Khánh Sơn.

Đình Hoàng Sơn là một công trình kiến trúc có quy mô đồ sộ và tinh vi vào bậc nhất miền Trung nước ta. Đình có chiều dài 26,5m, rộng 13,5m. Kết cấu của đình gồm 8 vì gỗ lim, 7 gian, mỗi vì có 4 cột. Trong

số 32 cột có 24 cột cao 6,1m, chu vi mỗi cột từ 1,6 - 1,8 mét. Nhà hậu cung có 2 vì là nơi đặt tượng của Lý Nhật Quang, tượng Quan âm bồ tát và chư vị phật. Đình hướng về phương Bắc, nhìn ra sông Lam thơ mộng và vùng đất bãi phù sa lớn màu mỡ có những cánh đồng rộng xanh mướt bởi dâu, ngô, lạc và rau các loại và xa xa dãy Đại Huệ.



Đình Hoàng Sơn

- Ảnh: Sỹ Minh



Đ i ề u  
làm nên sự  
kỳ vĩ có tiếng  
của Đình Hoành  
Đơn không chỉ ở kích  
thước và chất liệu gỗ lim  
mà chính là ở nghệ thuật điêu  
khắc, chạm trổ của nó. Hầu hết các  
đường gỗ như: Hạ, Xà, Kê, Cốt,  
ván nong, bẩy, đà đao, đuôi ghé,  
con rường, con đầu của đình đều  
được trang trí rất công phu bởi  
bàn tay tài hoa của người thợ thủ  
công ngày xưa.

Đình Hoành Đơn được khởi  
công và xây dựng vào năm 1762  
(Năm Cảnh Hưng thứ 23). Người khởi  
xương và chủ công trình là ông  
Đặng Thạc, một người đã đỗ cử  
nhân dưới triều vua Lê Hiển Tông  
(1740 - 1786). Đình Hoành Đơn thờ  
Lý nhật Quang, người con thứ 8  
của vua Lý Thái Tổ, là người giàu  
lòng nhân ái, có đóng góp to lớn  
trong việc bảo vệ và xây dựng  
vùng đất xứ Nghệ và Nam Đàn, nhất  
là trong tổ chức khai cơ, lập làng  
và đắp đê ngăn lũ lụt.

Đình còn thờ Quan âm bồ tát

và “Tứ vị thánh nương” cùng Thành  
hoàng làng và các vị có công với  
sự ra đời, phồn thịnh của làng  
Hoành Đơn. Bên cạnh việc thờ tự,  
đình Hoành Đơn là nơi hội họp,  
sinh hoạt văn hóa lành mạnh của  
nhân dân nhiều thế hệ làng Hoành  
Đơn trong hơn 3 thế kỷ qua.

Với giá trị đặc biệt của một  
công trình kiến trúc cổ, đình Hoành  
Đơn đã được Bộ Văn hóa thông  
tin xếp hạng và cấp bằng di tích  
lịch sử kiến trúc - nghệ thuật cấp  
quốc gia vào năm 1980

Về thăm đình Hoành Đơn, du  
khách được đến với Nam Hoành,  
một miền quê trù phú bên bờ Lam  
Giang nơi có nghề trồng dâu nuôi  
tằm, ương tơ dệt lụa có tiếng. Đây  
cũng là vùng đất văn vật, vùng đất  
có truyền thống hiếu học và khoa  
bằng với các danh nhân tiêu biểu  
xưa nay như: Tiến sỹ Trương Xán,  
thám hoa Nguyễn Đức Đạt, Tiến  
sỹ Nguyễn Thiện Chương, Giáo sư  
Tạ Quang Bửu...

**\* Đình Trung Cẩn**

Từ đình Hoành Đơn đi theo cơ



# Cẩm nang Du lịch Nghệ An

đê và kênh cấp 1 của trạm bơm Nam Trung khoảng 4km thì đến đình Trung Cẩn. Đình được xây dựng trên gò đất cao của làng nay là xóm 8 - xã Nam Trung. Theo truyền thuyết dân gian thì đình Trung Cẩn có từ thế kỷ 16, nhưng là 1 ngôi đình nhỏ, sau khi đình Hoành Sơn được xây dựng (sau năm 1762), với lòng tự hào và thôi thúc của dân làng, quan viên và chức sắc, nhất là việc ba cha con ông cháu họ Nguyễn Trọng đỗ tiến sỹ là Nguyễn Trọng Thường đỗ tiến sỹ năm 1712, Nguyễn Trọng Dương đỗ tiến sỹ năm 1769, Nguyễn Trọng Đường đỗ tiến sỹ năm 1779, nên dân làng Trung Cẩn đã hưởng ứng xây dựng ngôi đình để sánh với đình Hoành Sơn

Đình Trung Cẩn được khởi công xây dựng từ mùa xuân năm 1781 và khánh thành vào mùa hạ năm 1782. Kết cấu của đình gồm 2 tòa: Bái đình và Hậu cung được dựng trên khu vườn có diện tích 1750m<sup>2</sup>. Bái đình hướng về phía Nam có chiều dài 20,4m, chiều rộng 12,5m, có 6 vì 5 gian, tất cả là gỗ lim, mỗi vì có

4 cột, trong số 24 cột có 8 cột cái mỗi cột đều cao 4,85m, 16 cột quân mỗi cột cao 3,95m. Hậu cung có chiều dài 9,6m, rộng 9m nằm về phía sau bái đình, được làm bằng gỗ lim với 4 vì (16 cột). Đình Trung Cẩn kích thước tuy nhỏ hơn đình Hoành Sơn, nhưng giá trị nghệ thuật điêu khắc thi phong phú hơn từ đề tài trang trí, đến nội thất cũng như trang trí bờ nóc và bờ giải.

Về nội thất, trên bộ phận giá chiêng, đường rường ngang được tạo hình thành mặt hổ phù đủ mắt, mũi, miệng, tay ngài.

Hình chim phượng được chạm khắc trong tư thế dang rộng đôi cánh mềm mại bay lên phía trước. hình tượng rồng mẹ, rồng con quấn lấy nhau. Trên 24 xà nạch có 24 bức phù điêu trong đó có 14 bức được các nghệ nhân thể hiện điển tích Trung Hoa như: Vua Thuấn đi cấy, Vua Nghiêu truyền ngôi, Chiêu hiền đãi sĩ, vinh quy bái tổ... hoặc





# Cẩm nang Du lịch Nghệ An

c ả n h  
sinh hoạt  
vui chơi giải trí  
như: Đánh cờ, uống

rượu, bắn cung, làm nhà,  
đi thuyền trên sông... có  
10 bức chạm tứ linh, tứ quý,  
Tam hữu (tùng, trúc, mai).


Về trang trí mái, bờ nóc: Bốn  
mái đình được lợp ngói âm dương  
mũi hài, bờ nóc: ở 2 đầu bố trí 2  
con rồng, đuôi cuộn tròn, chân sau  
cao, chân trước thấp, miệng ngậm  
lá chạy vào giữa. Bốn bờ giải, bốn  
đầu đao của mái đình được bố trí  
bốn đầu rồng cách điệu.

Đình Trung Cẩn là nơi thờ thành  
hoàng làng, thờ tiến sỹ Tống Tất  
Thắng đồng thời là nơi sinh hoạt  
của nhân dân. Đình cũng là nơi hội  
họp, làm việc, thu sưu thuế của  
hương chức và đón tiếp các chức  
sắc cấp trên về thị sát làng xã  
của tổng Nam Kim ngày xưa. Cách  
cổng đình 60 m về phía nam là  
phần mộ Tướng công Tống Tất  
Thắng. Ông là một người thông  
minh, dũng cảm, đỗ tiến sỹ năm 18  
tuổi, làm lại bộ thượng thư; lập

nhiều chiến công trong việc đánh  
giặc Đầm, giặc Đồn man và Chiêm  
thành, bảo vệ biên cương đất nước  
thời hậu Lê

Đình Trung Cẩn và mộ Tống Tất  
Thắng đã được Bộ văn hóa thông  
tin cấp bằng công nhận di tích lịch  
sử văn hóa quốc gia năm 1996.

Thăm đình Trung Cẩn du khách  
được chiêm ngưỡng một trong số  
ít công trình kiến trúc nghệ thuật  
cổ tiêu biểu còn lại ở huyện Nam  
Đàn. Đồng thời cũng là dịp để du  
khách đến với một vùng đất hiếu  
học và có truyền thống khoa bảng  
vào bậc nhất của huyện. Theo các  
tài liệu lịch sử, thi trong số 25 vị  
đỗ đại khoa Hán học của cả huyện  
thời phong kiến thì Nam Trung có  
8 người và trong số 122 vị trung  
khoa Hán học thi xã Nam Trung có  
21 người.

Đây cũng là quê hương của  
cố Bộ trưởng công an Trần Quốc  
Hoàn và họa sỹ Nguyễn Tư  
Nghiem. 



# Núi THIÊN NHÃN & ĐẠI HUỆ



PHẠM XUÂN QUANG

Cẩm nang  
Du lịch Nghệ An



Nam Đàn là huyện nửa đồng bằng nửa đồi núi, cách thành phố Vinh 19km về phía Tây Nam, phía Bắc giáp huyện Nghi Lộc và Đô Lương, phía Nam và Tây nam giáp huyện Đức Thọ và Hương Sơn (Hà Tĩnh), phía Đông giáp huyện Hưng Nguyên, phía Tây giáp huyện Thanh Chương. Huyện có chiều dài 30km, rộng 10km, nằm giữa 2 dãy núi Đại Huệ ở phía bắc, Thiên Nhãn ở phía Tây Nam, có sông Cả (sông Lam) chảy dọc theo hướng Bắc - Nam, chia cắt huyện thành hai khu vực (8 xã ở hữu ngạn và 16 xã, thị trấn ở tả ngạn sông Lam). Trên địa bàn huyện có 3 dãy núi lớn có tiếng trong Tỉnh, đó là: dãy núi Đại Huệ, dãy núi Thiên Nhãn và núi Hùng Sơn (núi Dụn).

## **Dãy núi Đại Huệ**

Còn gọi là Rú Nậy nằm ở phía bắc huyện, trải dài từ xã Nam Hưng, Nam Nghĩa (Đông Xuân, Nghĩa Động cũ) đến Nam Thanh (Thanh Thủy cũ) qua Nam Anh, Nam Xuân (Xuân

Liều, Thanh Tuyền cũ) và kết thúc tại Nam Giang (Hữu Biệt cũ). Núi Đại Huệ chạy dọc theo ranh giới phía Bắc và Tây Bắc huyện từ Đông sang Tây, ngăn cách huyện Nam Đàn với huyện Đô Lương và Nghi Lộc.







# CẨM NANG DU LỊCH NGHỆ AN

Trên dãy núi này có nhiều trùng (đèo thấp) vắt qua như: Trùng Bồn đi từ Trang Đen, xã Nam Hưng lên Mỹ Sơn huyện Đô Lương, một địa danh nổi tiếng gắn liền với chiến công của 12 nữ thanh niên xung phong thời kháng chiến chống Mỹ; có Trùng Bồng đi từ Nam Thanh sang vùng Trù Ú (Đô Lương), Trùng Bồng là con đường mà năm 1887, người “Anh hùng áo vải” Nguyễn Huệ, lãnh tụ phong trào Tây Sơn đã dẫn đại quân đi qua, từ Thăng Long trở về phương Nam; có Trùng Hến đi từ xã Nam Anh sang xứ xã Đoài - Nghi Diên (huyện Nghi Lộc).

Hầu hết các ngọn núi của dãy núi Đại Huệ có hình giống quả chuông úp, đỉnh cao nhất là 454 mét. Đườn núi Đại Huệ về phía Nam Dân được nhân dân khai phá để trồng cây ăn quả: Mít, Dứa, Hồng, Vải, Nhãn, sắn dây và trồng chè xanh. Từ đây đã xuất hiện những sản phẩm có tiếng như: hồng không hạt, hồng trứng, bột sắn dây. Phần lớn diện tích trên núi Đại Huệ được che phủ bởi thông, keo và bạch đàn và phát triển thành những rừng

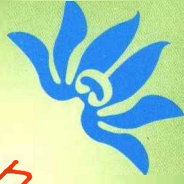
cây xanh tốt. Dưới chân núi Đại Huệ có nhiều hồ đập có dung tích hàng vạn mét khối nước, là nguồn nước phục vụ cho sinh hoạt của dân và tưới cho lúa, màu, cây ăn quả, như: hồ đập Trang Đen, Thủng Pheo (Nam Hưng), Cửa Ông (Nam Nghĩa), Rào Bàng, Đá Hàn, Hủng Cốc (Nam Thanh), Vệ Nông (Vân Diên).

Trên dãy núi Đại Huệ có nhiều di tích lịch sử từ xa xưa như: Động Thăng Thiên, chùa Đại Huệ, đền Hùng Thịnh (thuộc xã Nam Anh) là những di tích gắn liền với việc Hồ Quý Ly xây thành đắp lũy chống quân Minh ở thế kỷ XV. Từ năm 1985 đến nay, có Khu mộ bà Hoàng Thị Loan, thân mẫu Bác Hồ (thuộc xã Nam Giang). Với các di tích, cảnh quan đẹp và môi trường sinh thái trong sạch, núi Đại Huệ luôn luôn tạo ra sự hấp dẫn thu hút du khách thập phương tới văn cảnh, nghỉ ngơi giải trí.

## Núi Thiên Nhân

Còn gọi là Rú Trăm, là dãy núi trải dài qua nhiều địa phương của Nghệ An, Hà Tĩnh, bắt đầu từ huyện Tương Dương, đi qua các huyện: Con Cuông, Anh Sơn, Đô Lương, Thanh Chương, Nam Đàn (Nghệ An) và kéo dài đến Rú Nghèn (Ngạn Sơn) thuộc huyện Thạch Hà - tỉnh Hà Tĩnh. Phần núi





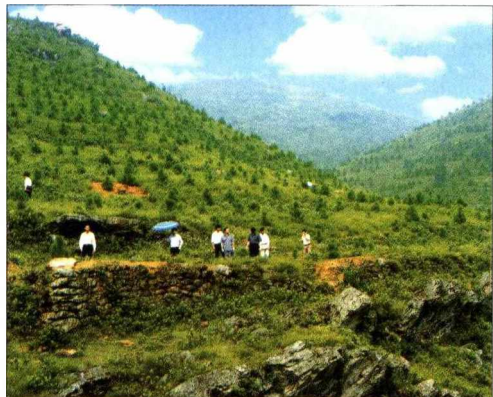
# Du lịch Nghệ An

## Cẩm nang

Thiên Nhẫn thuộc huyện Nam Đàn chạy từ phía Tây đến Tây nam huyện trong vùng giáp giới giữa Nam Đàn với huyện Thanh Chương (Nghệ An) và Đức Thọ, Hương Sơn (Hà Tĩnh). Dãy Thiên Nhẫn có nhiều núi đất xen lẫn đá với vô số đỉnh tròn nối tiếp nhau trông như muôn nghìn con ngựa rong ruổi, tạo nên phong cảnh trùng điệp, hùng vĩ. Đỉnh cao nhất của Thiên Nhẫn là hòn Tây Xây cao 287 mét thuộc địa phận xã Nam Kim. Trước đây, Thiên Nhẫn chủ yếu là đồi núi trọc, ngày nay nó được che phủ bởi các rừng thông bạt ngàn, đặc biệt ở vùng chân núi, người dân trồng nhiều cây ăn quả, nhiều nhất là chanh. Các xã: Khánh Sơn, Nam Kim, Nam Lộc, Nam Tân có hàng nghìn ha chanh tạo ra nhiều sản phẩm hàng hóa và tăng thu nhập cho các hộ gia đình. Đáng chú ý là giống chanh, trái vụ thường cho năng suất cao, quả ngon, được người tiêu dùng ưa chuộng. Cùng với rừng thông và những miệt vườn, ở Thiên Nhẫn còn có nhiều hồ đập, có thác và khe suối, tạo nên

phong cảnh sơn thủy hữu tình, như: Thác Bộc Bốc, đập Hồ Thành (Nam Kim); đập Hao Hao, Vực Mẩu (Khánh Sơn); đập Ba Khe (Nam Lộc), khe Bò Đái (Nam Tân).

Thiên Nhẫn là nơi có nhiều di tích lịch sử nổi tiếng, gắn liền với công cuộc chống ngoại xâm bảo vệ đất nước của nhiều vị anh hùng cứu quốc. Thành Lục Niên còn gọi là Lục Hoa nằm ở trên Động Chủ (xã Nam Kim) được nghĩa quân Lam Sơn của Bình Định vương Lê Lợi xây đắp nên vào những năm 1424 -1425. Thành được đắp bằng đá, dài hơn 10 dặm. Đây là đại bản doanh mà nghĩa quân của Lê Lợi chống quân Minh



Thành Lục Niên trên núi Thiên Nhẫn

Ảnh: Sỹ Minh





# CẨM NANG DU LỊCH NGHỆ AN



ở Rủ  
Thành (Hưng  
Nguyên).

Đi lên thành  
Lục Niên phải qua  
Trường Thành dốc và  
cao, hai bên thành có 2  
dòng suối nước trong hợp lại  
chảy theo đường đá, rồi đổ dồn  
xuống một hẻm sâu. Dòng nước từ  
độ cao chừng 20 mét đổ xuống  
tung bọt trắng xóa, từ xa nhìn lại  
trông giống như tấm vải trắng, nên  
người xưa gọi là thác Bạc Bỏ (nay  
là thác Hồ Thành). Vẻ đẹp của  
cảnh quan và vị trí đặc biệt của di  
tích, từ năm 1962, thành Lục Niên đã  
được Nhà nước xếp hạng di tích  
danh lam thắng cảnh cấp Quốc gia.

Cách thành Lục Niên khoảng 1km  
về phía Đông là di tích mộ nhà  
thơ La Sơn Phu Tử Nguyễn Thiếp  
trên núi Bù Phong của dãy Thiên  
Nhãn. La Sơn Phu Tử Nguyễn Thiếp  
(1723 - 1804) quê ở xã Kim Lộc,  
huyện Can Lộc, Hà Tĩnh. Cụ là danh  
sĩ lớn, tài cao, đức sáng, thanh liêm,  
là quân sư của Nguyễn Huệ - Quang  
Trung trong việc đại phá quân  
Thanh ở thế kỷ XVIII. Cụ đã được  
Vua Quang Trung giao phó phụ  
trách Viện Đùng Chính. Sau khi  
Quang Trung mất, cụ về dựng trại  
ở núi Bù Phong và mở trường dạy

học. Khi cụ qua đời, con cháu và  
nhân dân địa phương đã mai táng  
cụ tại đây. Mộ La Sơn Phu Tử Nguyễn  
Thiếp được Bộ Văn hóa - Thông tin  
xếp hạng di tích lịch sử, văn hóa  
cấp Quốc gia năm 1997. Hàng năm  
vào dịp lễ tết, ngày giỗ Cụ, dòng  
họ và nhân dân địa phương tổ chức  
lễ dâng hương chu đáo.

Tại núi Treo Cờ (xã Nam Lộc)  
có miếu Thống Chinh thờ nghĩa  
quận Công tiến sỹ Tống Tất Thắng,  
quê xã Nam Trung, là người có công  
diệt giặc Đám, giặc Đồn Man ở phía  
Tây đến xâm lược nước ta thời Hậu  
Lê (thế kỷ XVI)

Chạy dọc theo chân núi Thiên  
Nhãn từ Nam Tân đi Nam Kim sang  
Hà Tĩnh là đường chiến lược 15A, là  
một nhánh của đường mòn Hồ Chí  
Minh trong kháng chiến chống Mỹ.  
Đây là huyết mạch giao thông để  
chi viện nhân lực, vũ khí và hậu  
cần cho chiến trường miền Nam.  
Ngày nay, quốc lộ 15A đang được  
xây dựng, nâng cấp để phục vụ  
tốt hơn cho nhu cầu phát triển  
kinh tế - xã hội của vùng 8 xã  
phía nam huyện. Cũng như Đại Huệ,  
núi Thiên Nhãn là nơi có cảnh quan  
đẹp với nhiều di tích, danh thắng  
nổi tiếng, hấp dẫn, là điểm đến  
của du khách trong hành trình du  
lịch tại quê hương Bắc Hồ.



# Đôi nét về văn hóa ẩm thực của người Nam Đàn

LÂM NHUNG - VIỆT HÀ

Nằm ở hạ lưu sông Lam, Nam Đàn vốn nổi tiếng là đất văn vật, mang trong mình truyền thống văn hóa lâu đời, phong phú, đẹp đẽ của dân tộc, đồng thời hẳn rõ sắc thái riêng của xứ Nghệ.

Nói đến bản sắc văn hóa truyền thống Nam Đàn, không thể không nói đến văn hóa ẩm thực của người Nam Đàn với những món ăn truyền thống vừa dân dã, chân quê, nhưng cũng không kém phần tinh tế, tao nhã.

“Anh đi anh nhớ quê nhà,

Nhớ canh rau muống,  
nhớ cà dầm tương...”



T nước hết, tương là sản phẩm đặc trưng của quê hương Nam Đàn và chỉ có tương ở Nam Đàn, tương do chính tay người Nam Đàn làm ra mới có hương vị đặc trưng riêng để người Nam Đàn xa xứ có được nỗi nhớ quê da diết đến nao lòng như thế.

Xuất xứ của nghệ làm tương Nam Đàn từ làng Tự Trì (xã Hùng Tiến ngày nay). Tương Nam Đàn được sản xuất từ những sản phẩm sẵn có của đồng đất quê hương Nam Đàn, mà nguyên liệu chính là đậu tương, nhưng phải là giống đậu tương địa phương. Mùa vụ chính





# CẨM NANG DU LỊCH NGHỆ AN

của cây đậu tương được thu hoạch từ tháng 3 âm lịch (tức vào cuối mùa xuân đầu mùa hạ). Hạt đậu tương được phơi trau cẩn thận, tuyển lựa công phu để rồi tháng 5, tháng 6, khi tiết trời chính hạ, nắng gay gắt, người ta mới đem ra làm tương.

Quy trình làm tương của người Nam Đàn xưa không theo một công thức khuôn mẫu khoa học nào, mà chủ yếu là bằng kinh nghiệm dân gian, bằng đôi bàn tay khéo léo của con người, nhưng nó lại đạt đến độ tinh tế đến lạ kỳ. Trước hết, hạt đậu được tuyển phải mẩy đều, có màu vàng sáng, khi rang lên hạt chín vừa, thơm giòn, có màu cánh gián. Người ta đem xay đậu bằng cối đá, làm sao hạt chỉ vỡ đôi, không nát vụn, rồi đem sảy hết vỏ, sau đó dùng nước mưa hứng giữa trời hoặc nước lấy từ giữa dòng sông Lam trong vắt để nấu tương theo công thức 1kg đậu + 5 lít nước. Sau khi đậu sôi, chín đều, để người thi cho vào chum hoặc lu (tùy theo lượng nhiều hay ít), dùng vải gác

bưng bit kỹ vừa ngâm, vừa phơi ngoài trời nắng.

Đồng thời với nấu đậu là khâu làm mốc tương (ủ men). Cứ 3kg đậu tương làm 1 kg gạo nếp. Hạt nếp làm men cũng phải là nếp thơm, dẻo, đem đồ thành xôi. Xôi phải vừa chín đều, vừa khô, tãi ra, để bốc hết hơi nóng vắt thành nắm, đem ủ bằng lá nhãn. Sau 7 đến 10 ngày (tùy thời tiết nóng hay mát), xôi lên men. Nếu men có đủ màu sắc xanh, đỏ, tím, vàng... tươi sáng là ta đã ủ thành công. Nếu chỉ có màu đen, xám thì men không đạt yêu cầu, tương sẽ chua và không ngọt. Men đem tãi ra, phơi giữa



Làm tương ở Nam Đàn  
Ảnh: Sỹ Minh

năng gắt là tốt nhất. Hoặc có thể sấy khô nếu trời âm u, mưa, không phơi được. Phơi 7 đến 8 ngày, khi men đã khô giòn, thơm ngọt, đem xay thành bột. Lúc này tương cũng đã được ngâm đủ ngày, ta thực hiện khâu “Nga tương”, nghĩa là cho bột men và muối vào chum nước tương đã ngâm ủ (cứ 5 lít nước đậu cho 1 lít muối), vừa đổ, vừa dùng thanh tre sạch để đánh đều cho hòa tan. Sau đó lại bưng kín kỹ để tránh ruồi bọ và tiếp tục phơi cả chum ngoài trời nắng. thỉnh thoảng, vài hôm lại đánh tiếp 1 lần. Khuấy 4 đến 5 lượt như thế cho men và muối tan đều là được. Nga tương thường vào buổi sáng, khi chưa có nắng gắt, để tương không bị chua. Sau nửa tháng, kể từ ngày nga là tương có thể ăn được. Tương làm theo cách truyền thống này càng để lâu, phơi được nắng càng ngọt đậm. Tương đóng vào chai tạo thành 3 lớp. Lớp men ở dưới, lớp đậu ở giữa và trên cùng là nước. Nếu màu nước tương vàng óng như hổ phách, đó là tương ngon. Tương là món thực phẩm không thể thiếu trong bữa cơm hàng ngày của mỗi gia đình ở Nam Đàn. Tương thêm tí gừng, tỏi, ớt

cà n g  
làm tăng  
thêm hương vị  
đặc trưng của nó.  
Tương chan với cơm  
gạo mới, tương dùng để  
chấm rau lang, rau muống hay  
cà dứa luộc. Tương cho thêm  
chút dầu lạc, đậu viên để chấm  
bánh dúc, tương kho cá đồng, sang  
trọng hơn - món thịt bò, thịt me  
hay dê tái chấm tương gừng...

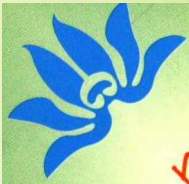
Cũng nhờ thứ nước chấm đặc biệt ấy mà thịt me, thịt dê Nam Đàn trở thành món ăn nổi tiếng và được liệt vào hàng sang trọng, cao cấp trong các món đặc sản ở Nam Đàn. Ai đã một lần thưởng thức tương Nam Đàn cùng với những món ăn dân dã ấy, thì không thể nào quên được dư vị ngọt ngào thuần khiết của nó thấm đậm từ đầu lưỡi đến tận chân răng. Bởi thế mới có câu truyền miệng từ bao đời:

*“Nhứt Thanh Chương, tương Nam Đàn”*

Bác Hồ của chúng ta mặc dù sống xa quê hương từ nhỏ, nhưng trong bữa cơm thường ngày của Bác bao giờ cũng có bát tương, đĩa cà muối, thứ hương vị đậm đà quê hương ấy đã thấm sâu vào tâm

Cẩm nang  
Du lịch Nghệ An





hồn ,  
tinh cảm và  
theo Bác đi  
suốt cả cuộc đời.

**Bánh đúc**

Cùng với tương Nam  
Đàn, bánh đúc Đa Nam cũng  
đã đi vào thơ ca dân gian như  
một lẽ tự nhiên.

*“Đa Nam trên chợ dưới đò  
Bánh đúc hai đày, thị bò mè  
thiên”*

Không cầu kỳ, kén chọn như  
làm Tương, bánh đúc chỉ là 1 món  
ăn dân dã với cách chế biến rất  
đơn giản: gạo tẻ xay thành bột  
mịn cùng với chút nước sôi trong,  
khuấy tan loãng trong nước, bắc  
lên bếp đun vừa lửa. Vừa nấu vừa  
khuấy đều tay, cho đến khi chín  
tối, sền sệt, ngả màu vàng nhạt thì  
múc ra bát, để nguội, úp ngược  
trở lại trên lá chuối tươi đã hơi lửa,  
thế là có một món bánh có thể ăn  
thay cơm không chán. Nấu bánh đúc  
thì dễ, tuy nhiên không phải ai cũng  
nấu được bánh đúc ngon. Bánh  
phải vừa mềm, có độ dẻo lại vừa  
khô ráo, ăn giòn, thơm mới là bánh  
ngon.

Người ta thường ăn bánh đúc  
chấm với tương, bánh đúc chấm mắm

tôm kèm theo giá đỗ, lộc thơm,  
hay món xáo bánh đúc riêu cua.  
Các bà các cô từ thị thành đến  
thôn quê, về Nam Đàn thường “mê”  
món bánh đúc chợ Đa Nam- mới có  
câu ca: *“Bánh đúc bánh đố, ai chộ  
(thấy) cũng thèm!”*. Cũng chỉ có chợ  
Đa Nam mới có *“Bánh đúc hai đày”*  
chính hiệu của làng Quy Chính, làng  
Vạn An (xã Vạn Diên) vốn có nghề  
nấu bánh đúc từ xa xưa truyền lại.  
Cho đến tận bây giờ, giữa xô bồ thị  
trường bánh kẹo đủ màu sắc, nhãn  
mác thương hiệu cao cấp cạnh tranh,  
bánh đúc Đa Nam vẫn lặng lẽ tồn tại  
và người Nam Đàn vẫn trân trọng  
thứ sản phẩm chân quê mộc mạc  
ấy của cha ông với một niềm tự  
hào thầm kín.

**Kẹo Cu đơ**

Cũng là một trong những đặc  
sản truyền thống của quê hương  
Nam Đàn làm từ sản vật nông  
nghiệp, được khách thập phương  
ưa chuộng, đó là kẹo cu đơ. Truyền  
rằng “ông tổ” của kẹo cu đơ là  
ông cu Hai - gốc gác ở Đức Thọ  
(Hà Tĩnh). Kẹo cu đơ xuất hiện từ  
thời thuộc Pháp nên mới có cái  
tên lai ghép “cu-đơ” (đơ - tiếng  
Pháp dịch nghĩa tiếng Việt là hai).  
Tuy nhiên, khác với kẹo Hà Tĩnh,



cu đơ do người Nam Đàn làm ra lại mang đặc trưng riêng của Nam Đàn. Cu đơ nấu bằng mật bấc, đường phen Thanh Đàm nổi tiếng và lạc sen, lạc cúc địa phương cho thêm ít gừng, vỏ cam, quýt băm nhỏ. Khi nấu kẹo đun nhỏ lửa, khuấy đều tay cho đến khi mật vừa tới, có độ dẻo, thử giọt vào bát nước lã, mật kết thành hạt tròn, trong như hổ phách và có độ giòn, có thể bẻ gãy được thì bắc xuống, múc lên bánh đa mỏng đã nướng giòn, đường kính mỗi bánh khoảng 15cm, gấp đôi, ép lại thành chiếc bánh có hình bán nguyệt xinh xắn. Kẹo cu đơ Nam Đàn vừa dẻo vừa bùi, vừa thơm - thú hương vị ngọt dịu của mật mía Thanh Đàm quyện với vị gừng cay và hương cam hương quýt, làm nên thứ sản vật đặc biệt, ăn một lần là nhớ mãi.

### Hến Sông Lam

Sông Lam ngọt ngào câu ví dò đưa, sông Lam còn ẩn chứa trong mình những sản vật góp phần làm phong phú thêm kho tàng ẩm thực truyền thống của xứ Nghệ nói chung, quê hương Nam Đàn nói riêng

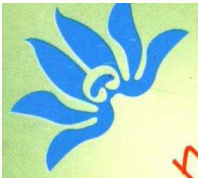
Nghe câu hến, nấu hến ở xứ Thanh

Đà m,  
Tuần Lã  
xưa (thuộc xã  
Nam Tân và Xuân  
Lâm ngày nay) cũng đã  
làm nên món đặc sản nổi  
tiếng mà bất cứ khách thập  
phương nào, dù sang, dù hèn, một  
khi đã đến Nam Đàn thì không thể  
không thưởng thức. Hến được cào,  
bắt từ lòng sông Lam, đem về ngâm  
nước cho nhả sạch đất cát rồi chà,  
rửa sạch, đổ ít nước và rắc thêm tí  
muối, đun to lửa luộc cho sôi trùm  
lên. Khi hến tách vỏ há miệng hết  
thì bắc xuống đổ ra rổ, hứng lấy  
nước, sau đó đãi bỏ vỏ, lấy ruột  
và nước để chế biến món ăn. Nước  
hến dùng để nấu canh rau ngọt,  
rau dền, rau họ, hoặc rau thập cẩm  
(Người Nam Đàn vẫn quen gọi là  
rau tập tàng), ăn với cà muối vừa  
mát, vừa bổ dưỡng lại rất “khoai  
khẩu”. Nhất là vào những ngày hè  
nóng nực có bát canh hến trong  
bữa ăn thì không có “sơn hào hải  
vị” nào sánh bằng. Quột hến có  
thể xào với giá đỗ, cho thêm gừng,  
tỏi đập dập, băm nhỏ, thêm rau  
gia vị và rắc thêm ít lạc rang giã  
đập trộn đều ăn với bánh đa quạt

Cẩm nang  
Du lịch Nghệ An







ròn thì chỉ có nó mà không biết chán.

**Cá mèi sông**

**Lam**

Vào tháng 2 tháng 3 âm lịch là mùa sinh sản của cá mèi. Đã trở thành qui luật tự nhiên, cá mèi từ cửa bể bơi thành đàn, ngược dòng sông Lam lên để ở nước ngọt. Cứ đến vùng núi Dục Nam Đản thì cá để xong và quay trở lại. Bởi vậy người Nam Đản mới đón được cá mèi để đánh bắt và chỉ có cá mèi ở Nam Đản mới trở thành đặc sản, vì chỉ cá mèi vào thời kỳ sinh sản mới tích mỡ béo và thơm thịt, mềm xương. Cá mèi rán giòn, cá mèi hấp gia vị, cá mèi sốt cà chua. Vào mùa cá mèi, dân buôn cá từ chợ Vinh và các vùng phụ cận kéo nhau về chợ Đa Nam để thu mua. Vì thế, cá mèi Nam Đản có mặt ở hầu hết các nhà hàng, khách sạn lớn và trở thành thứ đặc sản cao cấp nổi tiếng.

**Cá rô Bầu Nón**

Cũng từ sông nước Nam Đản, cá rô Bầu Nón từ lâu đời vốn là thứ sản vật quý dùng để tiến vua hàng năm. Vùng Bầu Nón rộng

mênh mông tới hàng trăm ha, xưa tên chữ là “Nộn Hồ”, nằm ở ngay dưới chân núi Đại Huệ vốn là dấu tích của một dòng sông cổ. Ngày nay, Bầu Nón là “vựa lúa” chung của năm xã: Xuân Hòa, Nam Anh, Nam Xuân, Vân Diên và Nam Thanh, bởi đất ở đây màu mỡ, lúa ngô xanh tốt quanh năm. Cư dân ở xung quanh vùng Bầu Nón xưa chủ yếu sinh sống bằng nghề chài lưới, bởi ở đây thiên nhiên đã ban tặng cho họ cả một thế giới vô vàn tôm cá. Vào tháng 9, tháng 10 âm lịch, khi cây lúa bắt đầu phơi mao, tiết trời se lạnh, gió hây hây cuốn theo mao lúa trắng mặt đồng, làm nguồn thức ăn dồi dào cho tôm cá. Giống rô đồng hầu ăn nhờ thế mà được tẩm bổ, tích lượng mỡ dự trữ cho mùa đông. Ở thời điểm này, cá béo vàng, xương, vây đều rất mềm. Bắt được cá về, người ta dùng xiên tre xâu thành từng xâu đem nướng trên bếp than hồng. Con cá chín vàng ươm, bóng nhẫy, bốc mùi thơm lừng, khiến người lịch lãm nhất cũng không thể dấu nổi sự thèm thuồng đến cồn cào cả gan ruột. Sau một ngày lao động



vắt vả, tỏi về xúm xít quanh bếp lửa hồng ấm áp, thưởng thức hương vị món rô đồng nướng chấm nước mắm tỏi, nhắm với rượu trắng, vừa nướng vừa ăn thì đến vua cũng phải rời ngai vàng “nhập cuộc”.

Cá rô đồng nướng kho tương, lá nghệ cũng là món được nhiều người ưa thích bởi mùi vị rất riêng của nó. Hay cá rô nấu canh rau cải, rau cúc tần, vừa bổ dưỡng, vừa thơm ngon, hợp khẩu vị ngay cả với người “khó tính” nhất.

### **Hồng Đại Huệ**

Đến các chợ lớn ở Nam Đàn, ta có thể thấy các sản vật đặc biệt về cây trái: chè, dưa thơm Thanh Thủy, hồng, quýt, chuối, nhãn, vải, mít Xuân Liễu, cam, chanh Đông Sơn - Hoàn Sơn, dưa hồng, dưa hấu Đông Sơn...

Đặc biệt hồng Nam Xuân, Nam An rất nổi tiếng. Vào mùa hồng chín, đi qua Trường Hến, Trường Bãng, ta có thể nhìn thấy những vườn hồng bạt ngàn trĩu quả, giống hồng Đại Huệ trái nhỏ, dẹt vuông, không hạt, khi chín ngả màu vàng mơ, người ta hái về lựa quả chín đều rằm từng lớp mặt cưa hoặc rơm rạ. Đầu 7 đến 10

ngày, hồng chín mọng đỏ ửng gọi là hồng trúng. Đổ còn lại đem ngâm vào nước lã cho đến khi quả hồng hết vị chát thì vớt ra, gọt vỏ ăn giòn, ngọt gọi là hồng cạy. Hồng Đại Huệ có vị ngọt đậm đà, ruột không hạt, không xơ, là thứ đặc sản truyền thống đã khẳng định được thương hiệu trong cơ chế thị trường ngày nay. Hồng Đại Huệ, Nam Đàn nhờ thế mà có mặt ở nhiều nơi trong cả nước.

### **Chanh Thiên Nhân**

Cùng với hồng Đại Huệ, chanh Thiên Nhân cũng đã theo các xe hàng ra tận Hà Nội, Hải Phòng, vào thành phố Hồ Chí Minh, Vũng Tàu, nhanh chóng chiếm lĩnh thị trường, vì chanh Thiên Nhân mọng nước, hương thơm đặc trưng, vị thanh, không chua gắt như các vùng, miền khác. Đặc biệt, bí quyết trồng chanh trái vụ đã làm giàu cho người dân vùng 5 nam, chỉ có vùng đất này mới có được những trái chanh to, mọng nước để ngay giữa mùa hè nóng bức, người ta vẫn có thể tận hưởng



t h ử  
nước giải  
khát thiên  
nhiên kỳ thú đó.  
Chanh cũng làm tăng  
đư vị trong mỗi bữa ăn của  
mỗi gia đình.

**Chè xanh**

Nói đến sự tinh tế trong văn  
hóa ẩm thực truyền thống của  
người Nam Đàn mà không nhắc  
đến nước chè xanh và tục uống  
nước chè chat, thì quả là một  
thiếu sót đáng trách.

*“Bát nước chè xanh ấm tình  
người xứ Nghệ”*

Đi đi đâu, ở ở đâu, mỗi khi nghe  
câu hát ngọt ngào ấm áp tình quê  
ấy cất lên, người Nam Đàn xa xứ  
ắt hẳn không thể quên được đư  
vị của nước chè xanh Xứ Nghệ,  
mà phải là thứ chè trồng ở vùng  
Thanh Thủy, Xuân Liễu dọc núi  
Đại Huệ. Chè xanh Đại Huệ nấu  
với nước sông Lam trong vắt, ngọt  
ngào hay nước giếng khơi đá sỏi  
múc vào bát sứ trắng trông màu  
nước sánh như mật ong rừng, khi  
nhấp nhấp, vị chat, ngọt cứ dính  
lên đầu môi. Bát nước vừa chat  
vừa thơm, vừa nóng, làm nên thứ

hương vị quê hương mộc mạc mà  
quyến rũ, chất chứa cả tình người.  
Đau một ngày lao động vất vả,  
tối đến, sau bữa cơm, mọi người  
trong xóm lại tụ tập về một nhà  
nào đấy quây quần bên ấm nước  
chè xanh nghi ngút hương thơm.  
Cứ luân phiên như thế, ấm nước  
chè xanh xoay vần quanh cả  
xóm. Tối tối, tiếng gọi mời í ới  
râm ran cả một vùng quê. Không  
biết từ bao giờ, tục uống nước  
chè xanh đã trở thành một sinh  
hoạt truyền thống đầy nhân văn  
của người Nam Đàn. Qua bát  
nước chè xanh mời nhau, nghĩa  
tình làng xóm được gắn bó hơn,  
niềm vui, nỗi buồn được chia sẻ.  
Những khúc mắc, hiềm khích được  
giải tỏa dễ dàng. Con người dễ  
cảm thông với nhau và tình người  
nồng đượm biết bao.

Có lẽ không phải chỉ đến bây  
giờ, mà muôn thuở, bát nước chè  
xanh vẫn ấm tình người. Và ai đã  
một lần đến Nam Đàn - Xứ Nghệ,  
hẳn không quên câu hát ngọt ngào.

*“Ai ơi cà xứ Nghệ, càng măn  
lại càng giòn*

*Nước chè xanh xứ Nghệ, càng  
chat lại càng ngon”*

## Một số thông tin cần biết về THỊ XÃ CỬA LÒ

- Năm thành lập: 29 - 8 - 1994
- Diện tích: 2860 ha
- Dân số: 49.000 người
- Đơn vị hành chính: 5 Phường, 2 Xã, 71 khối xóm.



Cẩm nang  
Du lịch Nghệ An

CÁC ĐIỂM DU LỊCH CHÍNH  
CỦA THỊ XÃ CỬA LÒ



187

Thác Khe Kèm



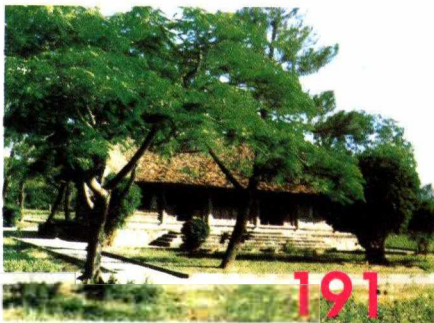
173

Đền thờ Cương Quốc Công  
Nguyễn Xí



190

Lễ hội đền Cờn



191

Quê hương  
Đại thi hào Nguyễn Du



189

Thác Xao Va

# PHẦN ĐẦU SỚM ĐƯA THỊ XÃ CỬA LÒ TRỞ THÀNH MỘT ĐÔ THỊ DU LỊCH BIỂN XANH - SẠCH - ĐẸP, GIÀU MẠNH, VĂN MINH

NGUYỄN HỒNG NHỊ

TUV. - Bí thư Thị ủy, Chủ tịch HĐND Thị xã Cửa Lò

T

hị xã Cửa Lò được thành lập ngày 2/8/1994 theo Nghị định 113 của Thủ tướng Chính phủ, đây là một sự kiện có ý nghĩa trọng đại, một bước ngoặt quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội ở vùng đất giàu tiềm năng này.

Thuận lợi cơ bản của Thị xã khi mới thành lập là nhân dân địa phương có bề dày truyền thống yêu nước và cách mạng, bản tính người dân thuần hậu chất phác, có tinh thần đoàn kết tương trợ giúp đỡ lẫn nhau. Về kinh tế, Thị xã có lợi thế phát triển du lịch thương mại, quy mô Thị xã nhỏ dễ quản lý. Mặt khác, là một đô thị mới ra đời, Cửa Lò được Trung ương, Tỉnh và các huyện bạn, các ban, ngành, đoàn thể quan tâm giúp đỡ nhiều

mặt. Tuy nhiên, khó khăn chủ yếu của Thị xã là điểm xuất phát thấp cả về kinh tế, văn hóa - xã hội, tư tưởng bảo thủ, ỷ lại trong cán bộ và nhân dân còn nặng nề, một số vụ việc tổn động từ trước (như đất đai...) chưa được giải quyết dứt điểm. Mặt khác, khối lượng công việc của một đô thị trẻ là rất lớn và khá phức tạp, trong khi số cán bộ lại thiếu và kinh phí còn eo hẹp.

Qua 10 năm phấn đấu xây dựng và trưởng thành (1994 - 2004), Đảng bộ và nhân dân Thị xã đã khắc phục được những điểm yếu ban đầu, vươn lên đạt được những thành tựu quan trọng về kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị, góp



# Cẩm nang Du lịch Nghệ An

phấn đấu  
minh vào sự  
nghiệp đổi mới  
và phát triển của  
Tỉnh. Những thành tựu  
đạt được là:

1. Tốc độ tăng trưởng kinh tế nhanh, bền vững, nhịp độ tăng trưởng kinh tế bình quân hàng năm đạt 19%, vượt mức chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thị xã (khóa II) đề ra. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng: Năm 2004 Nông, lâm chiếm 15,7% du lịch - dịch vụ 63,3%; công nghiệp - xây dựng 21% năm. Thu ngân sách đạt 55,663 tỷ đồng (kế hoạch năm 2005 là 102,1 tỷ đồng). Các lĩnh

vực kinh tế có bước phát triển toàn diện.

2. Công tác quy hoạch được tập trung chú trọng là nhiệm vụ hàng đầu cho sự phát triển bền vững của Thị xã, cũng như thu hút đầu tư đô thị hóa nhanh, bảo vệ môi trường đô thị. Trong 10 năm, Thị xã đã tập trung quyết liệt chỉ đạo xây dựng gần 100 dự án, với tổng giá trị xây lắp gần 3000 tỷ đồng, làm mới 50km đường nhựa, 102km đường giao thông nông thôn, thu hút đầu tư xây dựng mới 172 khách sạn, hàng trăm nhà hàng, bê tông hóa hệ thống kênh mương nội đồng và nhiều công trình khác làm thay hẳn bộ mặt Thị xã.



Cảng Cửa Lò

Ảnh: Sỹ Minh



3. Công nghiệp phát triển mạnh đã hình thành các làng nghề, nhà máy sản xuất hàng xuất khẩu, các khu công nghiệp.

4. Thu ngân sách tăng nhanh, 10 năm liên tục đều hoàn thành vượt mức kế hoạch Tỉnh và HDND Thị xã giao, chi ngân sách đúng chính sách, chế độ và định hướng phát triển.

5. Tập trung chỉ đạo và thực hiện có hiệu quả công tác xóa đói giảm nghèo, giải quyết việc làm và xây dựng đời sống văn hóa, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân. Nhờ làm tốt công tác xóa đói giảm nghèo, giải quyết việc làm, nên tỷ lệ hộ đói nghèo giảm nhanh từ 41,5% năm 1994 xuống 5,4% năm 2004.

6. Có bước tiến bộ vượt bậc trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài. Sự nghiệp giáo dục - đào tạo luôn được đặt lên hàng đầu, quy mô phát triển trường lớp đã đáp ứng được nhu cầu học tập của con em trên địa bàn và các vùng phụ cận ở tất cả các bậc học. Trong 10 năm qua, Thị xã đã quan tâm đầu tư tăng hóa 100% các trường học và hàng

t ỷ đồng cho trang thiết bị, chất lượng giáo dục toàn diện được nâng lên, 30% các trường đạt chuẩn quốc gia, Thị xã hoàn thành phổ cập Trung học Cơ sở năm 2003, học sinh giỏi Tỉnh, học sinh vào các trường đại học, cao đẳng... đạt tỷ lệ cao được xếp vào tốp đầu của Tỉnh. Các hoạt động văn hóa - thể thao có bước phát triển vững chắc. Thị xã đã quan tâm xây dựng và phát triển nếp sống văn hóa đô thị trong nhân dân. Khởi phục và phát triển lễ hội Đông nước Cửa Lò hàng năm, 100% khối, xóm có hương ước; 93% khối, xóm có nhà văn hóa; 100% hộ gia đình được xem truyền hình; 45% khối, xóm đạt đơn vị văn hóa; 87,5% gia đình văn hóa; 35% gia đình thể thao, hệ thống truyền thanh được phủ kín đến các khối, xóm; các thiết chế văn hóa thông tin - thể thao được tập trung đầu tư, đến năm 2004 có 68/71 khối xóm có Nhà văn hóa. Hoạt động văn hóa, thể thao được đổi mới, khởi sắc, góp phần tạo nên nét văn hóa đặc trưng của đô thị







# Cẩm nang Du lịch Nghệ An

du lịch biển. Công tác y tế, dân số, gia đình và trẻ em thu được những kết quả tốt đẹp, giảm tỷ lệ tăng dân số tự nhiên từ 2,8% xuống dưới 0,8%; tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng giảm từ 37% xuống còn 23%; tỷ lệ sinh con thứ 3 từ 47% đến nay còn 12%. Cửa Lò là một trong những đơn vị dẫn đầu toàn Tỉnh về công tác dân số, gia đình, trẻ em và chăm sóc sức khỏe nhân dân.

7. Quốc phòng - an ninh được giữ vững, trật tự an toàn được đảm bảo, thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo. Công tác phòng chống tệ nạn xã hội, buôn lậu thực hiện đạt hiệu quả cao, diễn tập phòng thủ được Tỉnh xếp loại giỏi, tuyển giao quân hàng năm đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng, phong trào quần chúng bảo vệ an ninh được tổ chức rộng khắp. 10 năm qua, Thị xã đều đạt đơn vị xuất sắc về quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội.

8. Công tác xây dựng Đảng có nhiều chuyển biến tích cực, hệ

thống chính trị được củng cố, kiện toàn, hoạt động có hiệu quả. Nội bộ đoàn kết thống nhất, vai trò lãnh đạo của Đảng được phát huy, công tác giáo dục chính trị tư tưởng, tuyên truyền, triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đảng nghiêm túc, có chất lượng; chăm lo công tác đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, để bạt cán bộ, đến nay có 90% cán bộ cấp Thị có trình độ cao đẳng, đại học và trên đại học; công tác phát triển Đảng được quan tâm, công tác kiểm tra Đảng được chú trọng, việc kiểm tra và xử lý kỷ luật tổ chức Đảng và Đảng viên nghiêm minh, kịp thời có tác dụng giáo dục ngăn chặn Đảng viên sai phạm.

9. Công tác xây dựng chính quyền có bước phát triển toàn diện, hoạt động của Mặt trận, các đoàn thể có nhiều tiến bộ, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân được phát huy, niềm tin của nhân dân vào sự nghiệp đổi mới và phát triển của Thị xã ngày càng được nâng cao.

10. Thị xã đặc biệt chú trọng công tác đối ngoại, tích cực tranh thủ sự giúp đỡ của Trung ương, Tỉnh để đẩy nhanh tốc độ phát





Một góc Đảo Ngüt

Ảnh: Sỹ Minh

triển của Thị xã.

Qua 10 năm phấn đấu xây dựng và trưởng thành, Đảng bộ và nhân dân Thị xã dưới sự lãnh đạo sát sao của Tỉnh, đã đưa nền kinh tế Thị xã chuyển nhanh, chuyển mạnh với tinh thần tăng tốc, hình thành cơ cấu kinh tế hợp lý, tốc độ phát triển kinh tế cao, dưới sự chỉ đạo và điều hành của một bộ máy quản lý có năng lực và hiệu quả. Đi đôi với phát triển kinh tế, Thị xã luôn chú trọng đặc biệt phát triển các lĩnh vực văn hóa - xã hội, bồi dưỡng và phát huy nhân tố con người, kết hợp hài hòa giữa văn hóa du lịch và phát triển kinh tế.

Tuy đã đạt được những thành tựu quan trọng trên tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, công tác xây dựng Đảng,

trong quá trình phát triển, Thị xã cũng còn bộc lộ nhiều tồn tại, yếu kém cần phải khắc phục.

- Chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động

trong lĩnh vực nông, lâm, ngư theo hướng CNH - HĐH còn chậm, kết quả chưa cao; phát triển tiểu thủ công nghiệp, làng nghề chậm và không ổn định. Du lịch một mùa, thời gian ngắn; chất lượng hoạt động kinh doanh du lịch nhiều mặt còn yếu. Công tác quy hoạch, quản lý xây dựng cơ bản, thiếu chặt chẽ, không dứt điểm.

- Đời sống văn hóa còn đơn điệu, thiết chế văn hóa còn ở mức thấp, văn minh đô thị, chất lượng dân số, chất lượng làng văn hóa còn hạn chế. Một số vấn đề như: Giải quyết việc làm, tệ nạn xã hội, ma túy, ném mìn trên biển, buôn lậu, gian lận thương mại, ô nhiễm môi trường, buôn bán đất đai... chưa được xử lý triệt để.



- Công tác giáo dục về nhiệm vụ quốc phòng - an ninh chưa sâu, chưa thường xuyên.

Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh tổ quốc ở cơ sở chưa đều, hiệu quả đấu tranh phòng chống tệ nạn xã hội chưa đáp ứng yêu cầu.

- Công tác xây dựng Đảng, Chính quyền có mặt còn hạn chế, năng lực chỉ đạo, quản lý, điều hành tham mưu của một số cán bộ còn bất cập, hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể chưa đều.

*Từ thực tiễn hoạt động của Đảng bộ và nhân dân 10 năm qua có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm bước đầu như sau:*

- Nắm vững chủ trương chính sách của cấp trên vận dụng sáng tạo vào thực tiễn Thị xã, chỉ đạo sát phong trào quần chúng ở cơ sở, đề ra được giải pháp đúng đắn phù hợp với điều kiện hoàn cảnh của địa phương và đáp ứng được các nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân. Mọi chủ trương, chính sách, các chỉ thị, nghị quyết của các cấp bộ Đảng, Chính quyền

chân được tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân, sau đó tổ chức tập trung chỉ đạo điều hành kiên quyết, dứt điểm, đồng thời, tăng cường kiểm tra, đôn đốc; huy động toàn lực lượng của cả hệ thống chính trị cùng hợp lực để đạt hiệu quả cao nhất.

- Phát huy tiềm năng, huy động các nguồn lực (tài nguyên, đất đai, lao động, vốn...) giữ vững quy hoạch và quan tâm công tác bảo vệ môi trường, thu hút đầu tư đô thị hóa nhanh, đẩy mạnh kinh tế du lịch - dịch vụ - thương mại; từng bước khắc phục du lịch một mùa, phát huy cao độ ý chí tự lực cánh sinh, dựa vào sức mình là chính, đồng thời, coi trọng đúng mức quan hệ đối ngoại, phối hợp tranh thủ tối đa sự chỉ đạo của cấp trên, học tập kinh nghiệm của các địa phương khác. Tiến hành xây dựng mô hình điểm, kịp thời tổng kết có chiều sâu để nhân điển hình ra diện rộng.

- Thường xuyên chăm lo công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, chú trọng cán bộ cơ sở cán bộ chủ trì các cấp. Đội ngũ cán bộ phải vừa hồng, vừa chuyên, lập trường, tư tưởng vững vàng, phẩm





chất tư cách tốt, có trình độ chuyên môn khá, hiểu biết công tác Đảng, công tác quản lý Nhà nước, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm

- Luôn đề cao tinh thần cảnh giác cách mạng, chủ động nắm chắc mọi tình huống, dự báo đúng, sớm phát hiện và ngăn chặn kịp thời các âm mưu thủ đoạn của kẻ địch làm trong sạch địa bàn. Phát triển kinh tế luôn phải đi đôi với đảm bảo an ninh - quốc phòng.

- Xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh, xây dựng, thực hiện các Quy chế. Đề ra các chủ trương, nghị quyết đúng đắn, tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, tổng kết. Quan tâm công tác tư tưởng, thông tin phục vụ lãnh đạo và nâng cao nhận thức cho cán bộ, Đảng viên, nhân dân. Trong sinh hoạt, các cấp bộ Đảng phải đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, đề cao tự phê bình và phê bình, giữ vững đoàn kết nội bộ trong Ban Thường vụ, Ban Chấp hành, trong các tổ chức Đảng, cán bộ thực sự gương mẫu để Đảng viên noi theo.

*Về định hướng phát triển Thị*

*xã sắp tới:*

Là một địa bàn được Tỉnh xác định là một cực tăng trưởng của Tỉnh, để góp phần sớm đưa Nghệ An thoát khỏi tỉnh nghèo, thực hiện tốt hơn nữa những điều trong thư Bác dặn, từ nay đến năm 2010, Đảng bộ và nhân dân Thị xã Cửa Lò cần phải tập trung thực hiện.

*1. Về kinh tế:*

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân năm đạt 20,4%.

- Chuyển dịch cơ cấu kinh tế:

+ Các ngành dịch vụ: 59,6%.

+ Công nghiệp - Xây dựng: 31,1%

+ Nông - Lâm - Ngư: 9,3%

Thu nhập bình quân đầu người tăng gấp 4 lần so với năm 2000.

*2. Về văn hóa - xã hội*

Mục tiêu: Xây dựng con người có sức khỏe, tư tưởng, phẩm chất lối sống, trí tuệ phù hợp với đô thị du lịch biển. Xây dựng gia đình, khối xóm, cơ quan, đơn vị văn hóa, làm cho văn hóa thấm sâu vào từng người, từng gia đình, cộng đồng dân cư, làng xóm, cơ quan, đơn vị. Đẩy lùi các tệ nạn xã hội, tạo





# CẨM NANG Du lịch Nghệ An

chuyển biến về chất lượng, cơ cấu lao động thúc đẩy kinh tế phát triển mạnh mẽ, vững chắc vì mục tiêu: Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng dân chủ văn minh.

- Giữ vững tỷ lệ tăng dân số tự nhiên ở mức 0,8 - 1%; tỷ lệ sinh con thứ 3 dưới 100%, tạo thêm việc làm mới bình quân mỗi hàng cho khoảng 1500 lao động:

- 100% trường Tiểu học và THCS đạt chuẩn quốc gia;

- Chăm lo sức khỏe nhân dân, loại trừ các bệnh xã hội, tăng cường cơ sở vật chất nhằm nâng cao chất lượng khám - chữa bệnh, giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi xuống 15% vào năm 2010.

- Tỷ lệ dân số dùng nước sạch đạt 100%.


- Xây dựng Thị xã đạt danh hiệu Thị xã văn hóa.

- Đến năm 2010 cơ bản xóa hộ nghèo.

100% phường, xã, khối xóm, cơ quan có thiết chế VH - TT đồng bộ. 90% số phường, xã; 80% khối xóm; 90% gia đình đạt tiêu chuẩn văn hóa. Tập trung đầu tư, nâng

cấp, tôn tạo các công trình văn hóa. Kiện toàn và nâng cao trình độ trách nhiệm cho đội ngũ cán bộ văn hóa, du lịch từ Thị xã đến cơ sở. Nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa, thông tin, thể thao. Thực hiện thắng lợi đề án xây dựng và phát triển đời sống văn hóa thị xã Cửa Lò 2000 - 2010 đã được phê duyệt.

### 3. Xây dựng Đảng bộ, Chính quyền, Mặt trận, các đoàn thể nhân dân ngày càng vững mạnh.

Với những thành tựu to lớn đã đạt được trong những năm qua, với tiềm năng thế mạnh của địa phương, dưới ánh sáng của Nghị quyết của tổ chức Đảng các cấp, với kinh nghiệm đã tích lũy được và tri thức mới, ý chí mạnh, quyết tâm cao, cùng với sự hỗ trợ của cấp trên, Đảng bộ và nhân dân Thị xã Cửa Lò nhất định sẽ vượt qua mọi khó khăn trở ngại, xây dựng Thị xã trở thành một đô thị du lịch biển Xanh - Sạch - Đẹp, Giàu mạnh, Văn minh, đáp ứng nguyện vọng tha thiết của cán bộ, đảng viên cùng các tầng lớp nhân dân toàn Thị xã. Góp phần cùng Đảng bộ và nhân dân Tỉnh tiếp tục phấn đấu để đáp ứng lòng mong mỏi của Bác là xây dựng Nghệ An sớm trở thành Tỉnh gương mẫu của cả nước. 



# Cửa Lò

## Khu du lịch thần tiên bên bờ biển Đông

Cắm nang  
Du lịch Nghệ An

Từ thành phố Vinh - thủ phủ tỉnh Nghệ An, theo quốc lộ 1A hướng ra phía Bắc, đến ngã ba Quán Bánh, theo Quốc lộ 46 đi tiếp khoảng 10km nữa thì đến thị xã Cửa Lò.

### THẾ SƠN

Thị xã Cửa Lò nằm trên bờ biển Đông, được ôm gọn giữa hai cửa biển. Cửa Lò phía Bắc, cửa Hội phía Nam. Bãi tắm Cửa Lò dài, có độ dốc thoải thoải, cát mịn nước trong và sạch, được khách nhiều miền trong nước và cả khách quốc tế ưa thích, được tổ chức Môi trường thế giới và Tổng cục Du lịch Việt Nam đánh giá là một trong 2 bãi tắm sạch nhất nước ta!

Về phía Bắc, sát Cửa Lò là đảo Lan Châu, những lúc thủy triều lên, toàn đảo dầm chân trong nước biển. Nơi đây năm 1936, Bảo Đại - một vị vua tuy đã có lầu hóng mát ở bãi biển Nha Trang và thành phố Đà Lạt, nhưng vẫn cho xây một



# Cẩm nang Du lịch Nghệ An

...tòa lâu đài trên đỉnh Lan Châu để nghỉ dưỡng. Chính vua Bảo Đại đưa giếng cúc biển từ nước Pháp di thực về đây thành công, tạo thêm màu sắc cho một đô thị ven biển.

Về phía Đông Nam, cách bờ biển 4km là đảo Song Ngư như hai con cá khổng lồ che chắn bão to, gió lớn cho Cửa Hội. Núi nhô cao giữa biển khơi, cảnh đẹp thơ mộng đã làm say lòng bao tao nhân mặc khách khi có dịp qua đây.

Xa xa, ngoài khơi chừng 20km là núi Quỳnh Nhai cao 218m, biển sâu 24m. Núi Quỳnh Nhai gồm hai hòn lớn và hòn nhỏ nối với nhau. Từ đất liền nhìn ra cân như cặp mắt, nên dân gian gọi là Đảo Mắt.

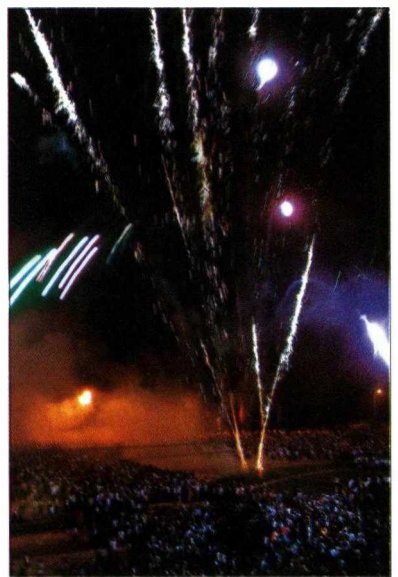
Trong dân gian miền biển, Cửa Lò còn lưu giữ được một truyền thuyết cổ tích: “Nàng Tố Nương mỗi mắt trông chồng” nói về hòn đảo này: “Tố Nương quê ở vùng An Lạc, Sơn Tây. Chồng nàng quê ở Hàm Hoan, nay là xứ Nghệ, vợ chồng đều là tướng lĩnh của hai bà Trưng. Khi cuộc khởi nghĩa bị đàn áp, vợ chồng lưu lạc mỗi người một nơi, Tố Nương quyết định dong

buồm về Hàm Hoan tìm chồng. Gần đến nơi, không may thuyền bị phong ba dạt vào đảo Quỳnh Nhai. Đến đây, nàng không còn sức lực và phương tiện để đi vào đất liền được nữa, đành phải ở lại trên đảo, ngày đêm đàn mắt vào quê chồng.

Đảo Mắt - Nhãn Đơn có tên từ đó

Đảo Mắt là một vị trí tiền tiêu quan trọng để bảo vệ sự yên lành cho đất liền.

Suốt chiều dài lịch sử dân tộc, Cửa Lò đã lưu giữ được nhiều dấu tích phản ánh trung thực và sinh



Đêm hội khai trương mùa du lịch Biển Cửa Lò. Ảnh: Sỹ Minh



động những biến cố lịch sử trọng đại của nước nhà.

Từ Cửa Lò, du khách theo đường nhựa đi về phía Tây 2km sẽ gặp một di tích lịch sử kiến trúc nghệ thuật được xếp hạng Quốc gia là Đền thờ Thái sư Cương quốc Công Nguyễn Xí - một con người đã ra Lam Sơn, Thanh Hóa phò Lê Lợi khi mới 9 tuổi. Nguyễn Xí đã vào sinh ra tử chinh chiến suốt 10 năm trời, góp phần quan trọng trong công cuộc đánh đuổi giặc Minh ra khỏi đất nước. Sau đó, Nguyễn Xí cùng con trai là Nguyễn Sư Hồi đã có công lớn dẹp yên nội loạn, đưa Lê Tư Thành lên ngôi vua, để hiệu là Lê Thánh Tông.

Trên hữu ngạn sông Cửa Lò, cách bờ biển 500m có một ngôi đền rất uy nghi, đó là Đền thờ Thái úy Nguyễn Sư Hồi, người đã có công khai phá, sáng lập nên làng Vạn Lộc và Tân Lộc, làm Trấn thủ Thập Nhị hải môn, cai quản 12 cửa biển từ Sầm Sơn, Thanh Hóa đến Cửa Tùng, Quảng Trị. Bên tả ngạn sông Cửa Lò có đình, đền, chùa Trung Kiên, là một tổ hợp di tích gắn liền với cảnh quan trời biển mênh mang.

Cửa Lò cũng là một miền quê nhân dân có truyền thống hiếu học

và khổ học để thành tài như Tiến sĩ Nguyễn Huy Nhu, Phó bảng Hoàng Văn Cư, Thái y Hoàng Nguyên Lễ, Danh y Hoàng Nguyên Cát, Chánh ngự y Phạm Văn Dụ... Núi sông vùng này đã đi vào lịch sử với những cái tên đã được dân gian nhân thế hóa như: Núi Voi, Núi Cờ, Núi Mão, Núi Kiếm, Núi Đẳng, Núi Rồng, Núi Lò, Lan Châu...

Rõ ràng đây là vùng “Nhân sơn quy tụ”, khiến cho người xưa đã hứng khởi viết nên những dòng thơ sau đây:

*Voi Thông sơn ngoạn cổ  
về châu  
Gươm nguyên soái rõ ràng bày  
nhất tụ  
Bờ cõi ấy nam nhi phân sự  
Đấng làm trai nhất cử  
thành danh  
Mới hay nhân kiệt địa linh  
Bằng vàng bia đá rành  
rành chẳng sai.*

Cửa Lò ra đời đến nay mới được 10 năm (1994 - 2004) mà đã lột xác từ các làng chài nghèo và các xóm nông thôn thành một đô thị du lịch biển sầm uất, hấp dẫn khách







# CẨM NANG Du lịch Nghệ An

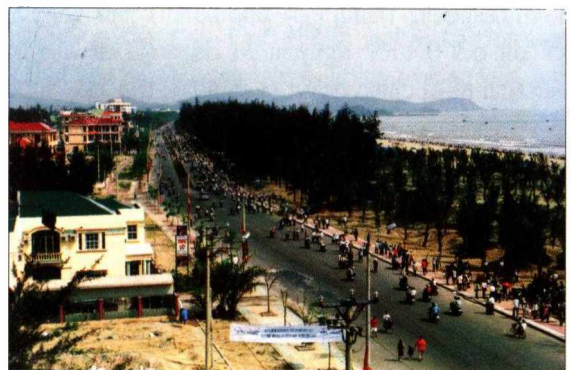
du lịch  
đến nghỉ an  
dưỡng.

Ngày nay, du  
khách đến với Cửa Lò  
bằng các phương tiện như  
tàu hỏa, tàu thủy, ô tô, kể cả

máy bay, tất cả  
đều rất thuận lợi.  
Có cả Thuyền rồng  
chở du khách ra  
đảo Song Ngư, sang  
bờ Bắc cảng Cửa  
Lò hoặc ngược  
dòng Lam Giang,  
lên bến Giang Đình  
thăm quê hương đại  
thi hào Nguyễn Du;  
thăm quê hương,  
nhà thơ, nhà kinh tế,  
nhà quân sự Nguyễn

Công Trứ, rồi ngược bến Thủy ngắm  
cảnh Hồng Lĩnh - Dũng Quyết với  
Phượng Hoàng Trung Đô của  
Nguyễn Huệ Quang Trung, lên ngã  
ba Chế ngắm cảnh lam Thành Sơn,  
có cột cờ Trương Phụ, nơi danh  
thần Nguyễn Biểu "Ăn cỗ đầu  
người" đầu thế kỷ XV; ngược cầu  
Yên Xuân lên chiêm ngưỡng đình  
Hoành Sơn, một công trình kiến  
trúc nghệ thuật tuyệt vời, có quy  
mô lớn nhất xứ Nghệ, được xây

dựng từ thế kỷ XVII. Hoặc lên núi  
Dụn, Sa Nam thăm miếu mộ Mai Hắc  
Đế, vị thủ lĩnh cuộc khởi nghĩa năm  
722 đánh đuổi quân xâm lược nhà  
Đường; thăm di tích Phan Bội Châu,  
nhà yêu nước nhiệt thành, luôn luôn



Một góc thị xã Cửa Lò *Ảnh: Sỹ Minh*

có khát vọng đổi mới để cứu nước;  
đặc biệt là thăm làng Kim Liên, quê  
hương Chủ tịch Hồ Chí Minh, vị  
anh hùng giải phóng dân tộc, danh  
nhân văn hóa kiệt xuất của thế  
giới.

Năm 1994, Cửa Lò mới chỉ có 8  
khách sạn, với 400 phòng, 900  
giường, nay đã tăng trên 100 cơ  
sở lưu trú trong đó có 56 cơ sở  
đạt tiêu chuẩn kinh doanh khách  
sạn, có 4 khách sạn được Tổng

cục Du lịch xếp hạng sao, với 1800 phòng với thiết bị khá hiện đại, đáp ứng được yêu cầu của khách trong nước và quốc tế đến với Cửa Lò để du lịch và nghỉ dưỡng.

Hàng năm, cứ đến ngày 1 tháng 5, ngày Quốc tế Lao động cũng là ngày Lễ hội sông nước Cửa Lò được tổ chức để khai trương mùa du lịch tắm biển. Lễ hội có các trò chơi truyền thống và thi bơi thuyền, đậm đà bản sắc văn hóa vùng Cửa Lò xứ Nghệ.

Trước thềm thế kỷ XXI, các nhà hoạch định chiến lược đang phác thảo ra cho Cửa Lò những hướng

đi mới, bao gồm xây dựng khu công nghiệp cảng hiện đại nối Cửa Lò, Cửa Hội với đảo Đông Ngự bằng những cầu cảng liên hoàn và hệ thống thiết bị hiện đại, để đón nhận các loại tàu vận tải hơn 1 vạn tấn vào nhận hàng; đón nhận tàu du lịch Quốc tế từ nhiều đại dương tới, đón nhận các loại tàu đánh cá cỡ lớn vào mua vật tư và bán sản phẩm. Theo đó, các nhà máy sản xuất đá lạnh, chế biến hải sản và các cơ sở bảo dưỡng sửa chữa, đóng mới tàu biển



Bãi tắm Cửa Lò .

Ảnh: Sỹ Minh



# Cẩm nang Du lịch Nghệ An




cũng hình thành. Các trung tâm thu phát thông tin, tín hiệu hàng hải, tín dụng quốc tế và các cơ sở dịch vụ, du lịch ăn ở, nghỉ ngơi, vui chơi, giải trí cũng mọc lên. Lúc đó, bãi biển Cửa Lò sẽ kéo dài theo rừng cây và kèm theo là các cơ sở dịch vụ suốt tuyến bờ biển dài 10km. Những dãy phố với các công trình vui chơi, giải trí xen với rừng cây không chỉ kéo dài theo bãi tắm mà lan tận ra đảo Lan Châu, qua vùng núi phía Bắc sông Cửa Lò, phía Nam sông Cửa Hội, ra tận đảo Song Ngư.

Đầu năm 2001, một đề án trình HĐND thị xã Cửa Lò: “Kế hoạch bảo vệ và xây dựng cảnh quan môi trường thị xã giai đoạn (2001 - 2010) đã được thông qua. Theo đó có 6 chương trình hành động lớn: tuyên truyền giáo dục xây dựng phong trào bảo vệ môi trường; thu gom và xử lý rác thải rắn; xử lý môi trường nước thải; cấp nước sinh hoạt; trồng cây xanh, vườn hoa, rừng phòng hộ; tổ chức lại dịch vụ du lịch ven biển, quy hoạch nghĩa trang thị xã.

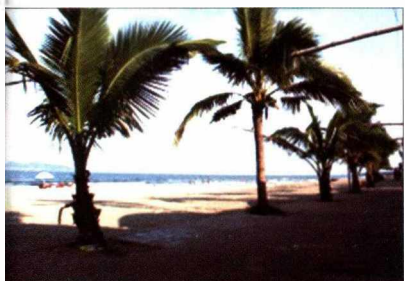
Tổng kinh phí cho chương trình

lên đến hàng trăm tỉ đồng. Cách đây chưa lâu, lãnh đạo của thị xã Cửa Lò đã có lễ ký kết với đại diện Vương quốc Bỉ tại Hà Nội. Trong đó, Cửa Lò nhận một khoản tài trợ trị giá 183 tỉ đồng cho dự án xây dựng thoát nước thải. 183 tỷ cho một thị xã 26,6km<sup>2</sup> diện tích là con số rất lớn, nhưng sẽ rất bình thường nếu đem góp phần bảo vệ môi trường cho một cảnh quan du lịch.

Tất cả những gì Cửa Lò đã có và đang có, kể cả hạ tầng cơ sở, thượng tầng kiến trúc, vốn liếng, kinh nghiệm tri thức... đều là hành trang quý báu vững trên con đường chinh phục du khách từ mọi miền tổ quốc.

Cửa Lò - đô thị biển, khu du lịch và nghỉ dưỡng đang dang rộng cánh tay hữu nghị, thân thương đón du khách và bốn biển năm châu. Hãy đến với Cửa Lò, hãy đến với khu du lịch thần tiên bên bờ biển Đông! 





## NÁO NHIỆT

# Lễ hội sông nước Cửa Lò

Cửa Lò là vùng đất hẹp, trải dài trên 10km bờ biển, có hai cửa sông bao bọc hai đầu (Cửa Lò ở phía Bắc và Cửa Hội ở phía Nam), có đảo Hòn Ngư, Hòn Mắt án ngữ ngoài Biển Đông, có nhiều loại hải sản như tôm, cua, cá, mực... hội tụ sinh sống, tạo điều kiện thuận lợi cho nghề nuôi trồng và đánh bắt hải sản phát triển. Cuộc sống trôi nổi trên biển khơi, gặp nhiều gian nan, nguy hiểm vượt quá sức chịu đựng của con người. Chính vì vậy, mỗi khi ra khơi vào lộng, ngư dân ở đây đều tin rằng, có vị thần biển luôn che chở, bảo vệ cho họ bình yên vô sự. Hàng năm, cứ đến vụ cá nam, ngư dân nơi đây lại làm lễ cầu yên: cầu cho trời yên biển lặng, tôm cá đầy khoang. Dần dần từ một lễ cầu yên theo thông lệ đã, phát triển thành lễ hội sông nước có quy mô lớn trong vùng. Khi du

lịch phát triển, Lễ hội sông nước Cửa Lò còn kết hợp khai trương mùa hè du lịch hàng năm của thị xã du lịch biển.

### Phân lễ:

- Chiều 30/4: Lễ yết cáo tại đền Vạn Lộc, phường Nghi Tân.
- Sáng 1/5: Lễ nước kiệu từ đền Vạn Lộc về quảng trường trung tâm thị xã
- Diễn văn khai mạc lễ hội cùng các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao.

### Phân hội:

- *Tối 30/4:* Chương trình văn nghệ "Nổi vòng tay biển" do các đoàn nghệ thuật chuyên nghiệp biểu diễn. Kết thúc buổi biểu diễn là đốt pháo bông thu hút hàng vạn người xem.
- *Sáng 1/5:* Dưa thuyền truyền thống trên biển và tổ chức các hoạt động thể thao như: Đón đá





# Cẩm nang Du lịch Nghệ An

mini, b ó n g  
chuyến bãi  
biển, kéo co,  
biểu diễn võ thuật  
... Đặc biệt, giải đua  
thuyền truyền thống thu  
hút nhiều người xem và  
cổ vũ nào nhiệt với nhiều  
pha bất ngờ, gây chấn. Cuộc đua  
có sự hội tụ của các tay chèo từ  
các phường, xã có nghề biển. Mỗi  
thuyền thường có 20 tay chèo và  
một người cầm chịch thường gõ  
trống hoặc thổi còi để làm hiệu  
lệnh. Khu vực đua thuyền là bãi biển  
phía trước quảng trường trung tâm  
thị xã, đường đua dài 1000m có  
tàu hải quân trực bảo vệ và cứu hộ.  
Cuộc đua gây chấn, cuốn hút người  
xem từ những phút đầu tiên khi các  
đội đua phải chung sức, đồng lòng  
đưa con thuyền vượt qua những con  
sóng lớn để ra đường đua cho đến  
lúc các con thuyền quay trở về đích  
cũng phải vượt qua những đợt sóng  
dữ dội. Người xem đứng kín bãi  
biển cổ vũ nồng nhiệt cho các  
đội đua. Mỗi khi đội chèo của mình  
dành thắng lợi, khán giả của phường,  
xã đổ chạy ào xuống nước để chào  
đón những anh hùng sóng nước. Cuộc



Lễ hội sông nước cửa lò. Ảnh: Sỹ Minh

đua không những làm sống lại một nét đẹp văn hoá truyền thống của người dân biển, mà còn trở thành một sản phẩm du lịch đặc sắc thu hút hàng vạn du khách về xem.

- Đêm 1/5: Tổ chức các chương trình văn nghệ truyền thống, cắm trại, đốt lửa trại và nhảy múa giao lưu với du khách.

- Ngày 2/5: các hoạt động văn hoá, thể thao tiếp tục diễn ra.

Ngoài ra, lễ hội còn trưng bày ảnh các di tích lịch sử, thắng cảnh của Cửa Lò và Nghệ An trong quá trình chiến đấu và xây dựng quê hương; tổ chức thi văn hoá ẩm thực, thi đấu bếp, lễ tân giới.

Lễ hội sông nước Cửa Lò ngày càng được gìn giữ và phát triển thành một lễ hội có quy mô lớn, thu hút nhiều du khách đến tham quan.

**NGUYỄN THẾ SƠN**

( biên soạn )

# Lễ hội đền thờ Cương Quốc Công Nguyễn Xí

Cắm nang  
Du lịch Nghệ An

Thái sư Cương Quốc Công Nguyễn Xí sinh năm Đinh Sửu (1444), niên hiệu Quang Thái thứ 10, đời vua Trần Thuận Tông, tại xã Nghi Hợp, huyện Nghi Lộc, Nghệ An. Đây là vùng quê cách biển Đông theo đường chim bay chỉ hơn cây số, gần Cửa Lò, có sông Cấm chảy qua trước khi đổ ra biển, có núi Cờ trong dáng tung bay, có núi Mão, núi Gươm tựa thanh gươm đang tuốt trần, có núi Voi trông giống như đàn voi đang phủ phục theo hiệu lệnh của con người, có núi Cồn Thông, rải rác xung quanh, tạo nên một cảnh quan hùng vĩ. Quả là “Đất anh linh sinh người hào kiệt”.

M  
ăm lên chín tuổi, Nguyễn Xí đã mồ côi cả cha lẫn mẹ, ông phải rời bỏ quê hương theo anh trai ra Lam Sơn. Thanh Hoá, gia nhập đội quân của Lê

Lợi. Ông được Lê Lợi giao cho dạy một đàn chó săn trên một trăm con biết tiến, lùi theo hiệu lệnh. Đức vua rất yêu mến và khen ngợi tài thao lược của

Nguyễn Xi Năm Mậu Tuất (1418), Lê Lợi bắt đầu dấy quân khởi nghĩa ở Lam Sơn, Nguyễn Xi đã cùng anh trai tham gia chiến trận từ những ngày đầu, ông đã lập công ngay trong những trận chiến đầu tiên của nghĩa quân ở các vùng thượng lưu sông Chu: Lạc Thủy, Mường Thôi... Ông cũng góp công lớn bảo vệ gia quyến nhà Vua cùng nghĩa quân thoát khỏi vòng vây của quân địch, rút lui an toàn lên vùng Chí Linh.

Trong suốt cuộc chiến tranh hơn 20 năm gian nan thử thách, Nguyễn Xi đã nhiều lần lập công lớn với nghĩa quân. Khi chiến tranh kết thúc, Nguyễn Xi được phong bậc “huyện hầu” là bậc thứ năm trong chín bậc quan, đứng thứ 14 trong số 99 người được phong.

- Năm Đinh Tị, niên hiệu Thiệu Bình thứ 4 (1437), ông được cử giữ chức Tham Tri Chính Sự Kiêm Tri Từ Tụng.

- Năm Nhâm Tuất (1442), vua Lê Thái Tông qua đời đột ngột, triều thần tôn Lê Dạng Cơ lên ngôi (tức

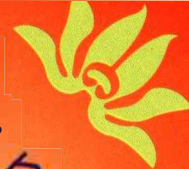
Lê Nhân Tông) khi mới 2 tuổi. Nguyễn Xi được giao nhiệm vụ ngồi cạnh ngai vua, đội áo vua, điều hành việc triều chính, rông rã suốt 6 năm một lòng trung thành và dẫu lực.

- Năm Ất Sửu, niên hiệu Thái Hoà thứ 3 (1445), ông được thăng chức Nhập Nội Đô Đốc.

- Năm Bính Dần (1446), giặc Chiêm Thành xâm phạm nước ta ở phía nam, Nguyễn Xi cùng Lê Khôi, Nguyễn Chích đem quân đi đánh dẹp, buộc quân giặc phải đầu hàng, mang lại thái bình cho đất nước.

- Năm Mậu Thìn (1448) niên hiệu Thái Hoà thứ 6, ông được thăng chức Thiếu Bảo coi việc quân lẫn việc dân.

- Năm Giáp Tuất, niên hiệu Diên Ninh thứ 6 (1459) Lạng Sơn vương là Lê Nghi Dân chủ mưu sai tay chân là Phạm Đồn, Phan Đan giết vua và thái hậu, cướp ngôi, đặt niên hiệu là Thiên Hưng, thực hiện chế độ chuyên quyền. Nguyễn Xi cùng các tướng Đinh Liệt, Lê Niêm và con trai của mình là Nguyễn Đur Hồi đã tiêu diệt bọn phản nghịch truất ngôi vua, đưa Lê Tư Thành lên ngôi,



tức vua Lê Thánh Tông, là bậc anh hùng tài lược đã dựng nên một vương triều thịnh vượng nhất trong lịch sử phong kiến nước ta. Nhờ công lao to lớn với vương triều Lê Thánh Tông, Nguyễn Xí được tôn kính ở cương vị đệ nhất công thần.

- Năm 1460, trong dịp xét thưởng công lao cho các quần thần, ông được phong tước Nhập Nội Hữu Tướng Quốc, Đát Quận Công, sau đó được phong tước Thái Úy.

- Năm Ất Dậu, niên hiệu Quang Thuận thứ 6 (1465), ông qua đời, hưởng thọ 69 tuổi. Nhà vua nghe tin vô cùng đau buồn, thương tiếc, 3 ngày không ngự triều và than

r ầ n g :

“*Từ khi khai quốc đến nay, chẳng ai được như người*”. Thi hài của ông được mang về an táng tại quê nhà. Năm 1467, nhà vua ban chiếu xuất 1000 quan tiền xây đền thờ cho người tại quê nhà.

Ngày nay, từ quốc lộ 1A rẽ theo đường Nam Cẩm về Cửa Lò, du khách có thể đến với khu di tích đền thờ Cương Quốc Công Nguyễn Xí; hoặc từ thành phố Vinh đi ra phía Bắc, tới Quận Đánh đi theo đường Vinh - Cửa Lò, đến khu di tích ở xã Nghi



Đền thờ  
Cương  
Quốc  
công  
Nguyễn Xí

Ảnh:  
Tư liệu



Hợp chỉ  
khoảng 18  
km.

Khu di tích đền  
thờ Cương Quốc  
Công Nguyễn Xi được xây  
dựng trên một khu đất cao,  
tách riêng với khu dân cư về  
phía tây. Ngày trước, khu đền  
rộng hơn bây giờ vì ngoài hệ  
thống đền miếu để thờ tự, còn  
có một khu cây cối bao bọc  
chung quanh, rậm rạp hoang sơ  
tới mức đã có hổ rừng lạc vào  
trú ngụ. Hiện tại thi diện tích của  
khu di tích gồm có khu vực thờ  
tự dài 137m, rộng 61m, khu vực  
khuôn viên dài 184m, rộng 96m.  
Khu đền, mặt trước hướng về  
phương Nam, sau hướng về  
phương Bắc, xưa có tượng thần  
đồng, góp phần tăng thêm vẻ hùng  
vĩ cho khu di tích.

*Lễ hội đền Nguyễn Xi* là một  
lễ hội dòng họ gắn với quần thể  
di tích. Đây là một trong những lễ  
hội truyền thống lớn nhất Nghệ An  
hiện nay. Lễ hội thể hiện rất rõ sự  
gắn kết giữa văn hoá dòng họ và  
văn hoá làng.

- *Phần lễ:* Lễ hội được tổ chức

vào ngày 30 tháng 1 và ngày mồng  
một tháng 2 âm lịch hằng năm, nếu  
tháng giêng thiếu thì được tổ chức  
vào ngày 29 tháng 1.

+ Ngày 30 tháng 1, tổ chức lễ  
yết và dâng hương tại bãi đường


+ Đêm 30 tháng 1, tổ chức đốt  
pháo bông và hát chầu văn, thi  
văn nghệ quần chúng.

+ Sáng ngày mồng 1 tháng 2, tổ  
chức đám rước kiệu gồm: Kiệu sắc  
phong của Nguyễn Xi, kiệu rước bằng  
di tích lịch sử văn hoá Quốc gia.

### **Phần hội:**

Các trò chơi dân gian truyền  
thống: Chọi gà, du tiêu, cờ người,  
cờ thẻ, đấu vật, kéo co....

+ Tham quan các di tích thắng  
cảnh: Đền thờ, lăng mộ Nguyễn Đur  
Hối, bãi biển Cửa Lò, núi Cờ, núi  
Kiếm, núi Voi.

Di tích lịch sử đền Nguyễn Xi  
được phát huy trong cụm di tích  
danh thắng tại thị xã Cửa Lò và  
vùng phụ cận tạo thành một tour  
du lịch văn hoá tâm linh đặc sắc,  
hấp dẫn du khách trong và ngoài  
nước. 

**SƠN THUY**

( biên soạn )

## LỄ HỘI

# ĐỀN Vạn Lộc

Cắm nang  
Du lịch Nghệ An

Lễ hội đền Vạn Lộc, còn gọi là lễ hội Thái úy Nguyễn Sư Hồi, thường được tổ chức vào các năm hoả: Tý, Ngọ, Mão, Dậu (ba năm một lần). Lễ hội đền Vạn Lộc có nguồn gốc từ năm 1508, là năm hết tang Thái úy Nguyễn Sư Hồi (Người được tôn thờ ở đền) cũng là năm xây dựng xong đền thờ. Tên làng Vạn Lộc có từ lâu đời, khoảng cuối Lê và triều Tây Sơn. Trước đó, vào khoảng năm 1434, theo chiếu của vua Lê Thánh Tông cho lập một xã mới (do Nguyễn Sư Hồi khai phá lập làng) với tên là xã Hải Ngung, còn gọi là Hải Giang, chính là dòng sông Cẩm. Thời Lê Thánh Tông, Nguyễn Sư Hồi được phong Thái Úy, trấn giữ 12 cửa biển từ Đầm Sơn - Thanh Hoá đến Cửa Tùng - Quảng Trị, nên gọi nơi đóng quân là núi Cẩm, sông Cẩm. Chữ Vạn Lộc còn có nghĩa là muôn lộc đổ về đây, là vùng đất địa linh nhân kiệt, giàu truyền thống văn hoá.

Nguyễn Sư Hồi, tên lúc nhỏ là Nguyễn Đình Khôi, là con trai trưởng của Thái Sư Cương

Quốc Công Nguyễn Xi. Ông sinh năm 1444 và mất năm 1506. Mẹ là bà Lê Thị Ngọc Lân, thuộc dòng



## CẨM HANG DU LỊCH NGHỆ AN

tôn thất nhà vua. Đình ra trong một gia đình có thần thế, quê ở xã Nghi Hợp, huyện Nghi Lộc, Nghệ An, ông sớm tiếp thu dòng máu anh hùng cái thế, lại được dạy dỗ đến nơi, đến chốn, nên sớm trưởng thành và biểu lộ tài năng văn, võ. Vua Lê Thánh Tông đã tin dùng Nguyễn Đur Hồi, phong ông làm Nhập nội Thái úy, tham dự triều chính, Phò mã đô úy tước quận công, trấn thủ nhập nhị hải môn ( coi giữ 12 cửa biển).

Vùng đất Vạn Lộc xưa có trại Cây Đàng, được Nguyễn Đur Hồi chiêu lính và dân nhiều nơi về khai phá, mở mang ruộng đất, phát triển kinh tế nhiều ngành nghề, mạnh nhất là đánh bắt hải sản. Đặc biệt, Nguyễn Đur Hồi đã tuyển người đóng tàu thuyền giỏi ở ngoài Bắc vào để phục vụ sửa chữa và đóng mới tàu thuyền cho hạm đội. Chính vì vậy mà làng Vạn Lộc và làng Trung Kiên ở hai bên cửa biển (Cửa Lò) có nghề đóng tàu thuyền thủ công rất nổi tiếng. Các tay thợ đóng tàu ở đây thường được triều

đình vời đi đóng tàu công. Làng nghề đóng tàu Trung Kiên lúc đầu có tên là làng Hoàng Lao (lao dịch đóng thuyền cho nhà vua) là vì vậy

Năm 1506, Nguyễn Đur Hồi mất tại Cửa Xá. Nhân dân tiếc thương ông đã xây mộ ở Lùm Cò (sau được cất về xã Nghi Hợp, nơi vùng đất có đền thờ Cương Quốc Công Nguyễn Xi). Đền thờ Đur Hồi được xây năm 1508, qua nhiều lần trùng tu và tôn tạo, nay đến vẫn giữ được nét uy nghi, cổ kính. Năm 1991, đền được Nhà nước xếp hạng Di tích Quốc gia.

### LỄ HỘI:

*Lễ hội chính:* (được tổ chức 3 năm một lần) vào dịp rằm tháng Giêng, còn gọi là Lễ cầu phúc, hay, lễ cầu yên.

Cũng như các lễ hội truyền thống ở Việt Nam, Lễ hội Vạn Lộc có hai phần chính là phần Lễ và phần Hội:

*Phần lễ,* xin đời đồ tế ra trước tiền đình để tẩy uế, chuẩn bị đồ tế cho sạch sẽ trong ngày rước và đại tế vào ngày và tối 16/1. Lễ này thường làm vào tối 11/1. Khi tẩy uế xong thì làm lễ yên vị, đồ tế vào chỗ cũ.

### Lễ rước:

Theo thông lệ, sáng 16/1, sau ba hồi trống khai mạc và đọc diễn văn ôn lại lịch sử truyền thống văn hoá của làng, nêu mục đích, ý nghĩa tổ chức lễ hội của chủ tịch Thị xã Cửa Lò tại khán đài mít tinh, là lễ dâng hương các vị thần trong đền của đại biểu và nhân dân. Đoàn rước chính tế đội ngũ theo thứ tự: Đội múa lân, hai biển Tinh Túc, Hối Tị; trống chiêng, kiệu ảnh Bác hồ; đội Bát Bửu; hội cựu chiến binh; mâm ngũ quả; kiệu bằng sắc và long ngai; các vị quận công, các họ; Bằng chứng nhận di tích Quốc gia; hai biển Hồng Âm, Đại Vương và thượng dặng thần, đội cờ linh; đôi ngựa hồng, bạch dẫn đường cho kiệu sắc phong; long ngai của Nguyễn Sư Hồi và Lê Khôi có tán lọng che hai bên; đội tế, đại biểu các dòng họ....

Đặc điểm riêng trong lễ rước là các họ có nhà thờ ở dọc đường đoàn rước đi qua, đều tự làm cổng chào thật đẹp có trưng bày hương án, đủ long ngai, bài vị, hộp sắc, sập, hương hoa quả để ngưỡng đón đoàn rước. Đoàn rước đi từ đền qua hướng Tây,

rẽ trái hướng Nam, rẽ trái hướng Đông, rẽ trái hướng Bắc và quay về hướng tây trở về Đền. Mỗi khi đến gần một hương án dòng họ, đoàn rước đi chậm lại để đại diện dòng họ dâng hương hoa, bài vọng và đội sư tử lại múa trò, còn đội trống thì biểu diễn múa trống.

Lễ cầu phúc là lễ chính, còn gọi là đại tế, được tiến hành từ khoảng 19-20h cho đến hết các thủ tục tế trong đền. Ban hành lễ gồm: 1 đại bài, hai bồi tụng, chấp sự (quần hiến) mỗi bên 5 người, hai đội trống chiêng, bát âm; hai vị thông xướng (đông xướng, tây xướng) để hô hiệu lệnh.

Các bước hành lễ theo đúng thủ tục truyền thống có sẵn. Trong nội dung lễ có phần quan trọng là đọc văn chúc của đền và đọc văn thúc ước của làng. Trong khi tế, lúc đọc văn chúc, cũng như khi dâng hương, dâng rước, đều có nhạc bát âm, chiêng, trống đệm vào, gây không khí hấp dẫn và linh thiêng.

### Phần hội:

Cắm nang  
Du lịch Nghệ An






## Cẩm nang Du lịch Nghệ An

Có nhiều hình thức và nhiều trò chơi. Trò chơi truyền thống như chơi gà, đánh cờ người, đua thuyền trải, trò chơi hiện đại như thi đấu bóng chuyền, bóng bàn, bóng đá. Ngoài ra còn có cắm trại và biểu diễn văn nghệ của các đoàn nghệ thuật chuyên nghiệp.

Hội đua thuyền được tiến hành sau khi đoàn rước về đến, bao giờ cũng sôi nổi cuốn hút hàng vạn du khách và nhân dân tham gia. Dưới sông, thuyền đậu dọc đường đua, cờ đỏ phấp

phới. Trên bờ, cả dãy dài người xem chật cứng, tiếng hò reo cổ vũ vang cả một vùng sông nước.

Đua thuyền có hai loại: đua thuyền đội hình, mỗi thuyền từ 25-30 tay đua có một người cầm chịch thổi còi hoặc gõ trống tạo hiệu lệnh. Loại thứ hai là đua thuyền thúng, rất vui nhộn và nhiều pha gay cấn, tức cười.

Vùng Vạn Lộc được coi là danh thắng của tỉnh Nghệ An, có sông núi hữu tình, có nhiều di tích thắng cảnh nổi tiếng đang ngày càng thu hút nhiều du khách đến thăm. 

**HỮU TÌNH**

( biên soạn )

# KHÁCH SẠN ĐƯỜNG SẮT

Địa chỉ: 1B Đường Lê Ninh, Tp. Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: (038) 853.754; (038) 531.836

CHUYÊN KINH DOANH PHỤC VỤ:

- \* Phòng nghỉ
- \* Nhà hàng
- \* Cho thuê địa điểm tổ chức đám cưới, hội nghị, hội thảo
- \* Dịch vụ vé tàu

**HÂN HẠNH ĐƯỢC PHỤC VỤ QUÝ KHÁCH!**

# CẢNG ANH HÙNG

(Bài viết nhân dịp kỷ niệm  
50 năm thành lập cảng)

## Quá khứ hào hùng và oanh liệt

Phục vụ cho công cuộc binh định và khai thác ở Việt Nam và Đông Dương, ngay từ đầu thế kỷ XX, người Pháp đã tiến hành xây dựng Cảng Bến Thủy thành một thương cảng lớn miền Trung. Cùng với sự mở rộng về quy mô bến cảng, đội ngũ công nhân Cảng Bến Thủy không ngừng lớn mạnh về số lượng và chất lượng. Chiến thắng của cuộc cách mạng mùa thu năm 1945 chưa được bao lâu, thì giặc Pháp bắt đầu tấn công xâm lược miền Bắc. Cũng như thị xã Vinh và các vùng thị trấn, thị tứ khác, Cảng Bến Thủy đã tự phá đi mọi cơ sở hạ tầng để ngăn chặn sự chiếm đóng của kẻ thù. Sau những hoạt động tiêu thổ kháng chiến, Cảng Bến Thủy chỉ còn lại là một vùng sông nước hoang tàn, không tàu thuyền, kho tàng, bến bãi. Bởi vậy,

## MINH THỦY - HOÀI ÂN

ngay sau khi hoà bình lập lại, nếu như các cảng Hải Phòng, Hòn Cai, Cẩm Phả chỉ làm mỗi việc khôi phục rồi đi vào khai thác, thì cảng Bến Thủy phải xây dựng lại từ đầu. Ngày 13/10/1955, Bộ Giao thông Công chính Việt Nam đã ban hành Quyết định số 141 thành lập Ban Quản lý Cảng Bến Thủy. Quyết định quan trọng này đã mở ra một chặng đường xây dựng và trưởng thành cho Cảng và sau đó, ngày này đã được chọn làm ngày Truyền thống của Cảng. Sau 5 năm xây dựng (1955 - 1960), Bến Thủy đã trở thành cảng lớn thứ 2 ở miền Bắc, chỉ sau Cảng Hải Phòng. Đến năm 1964, lượng hàng thông qua Cảng Bến Thủy đã đạt được 223.000 tấn, gấp 5 lần so với năm cao nhất thời Pháp thuộc.

Từ năm 1964, nhân dân miền Bắc phải đối mặt với cuộc chiến chống chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ.





# Cắm nang Du lịch Nghệ An

Nghệ An là hậu phương trực tiếp của tuyến lớn, là trạm trung chuyển trên con đường vận tải chiến lược Bắc - Nam và cũng là toa độ lửa ác liệt ở miền Bắc. Giặc Mỹ trút hàng triệu tấn bom đạn xuống Nghệ An, trong đó có hơn 60% lượng bom đổ xuống các trọng điểm giao thông thủy, bộ. Để duy trì sản xuất, hầu hết các nhà máy, xí nghiệp đều sơ tán đến các địa điểm an toàn, kín đáo, riêng Cảng Bến Thủy, dù chiến sự ác liệt đến đâu thì địa bàn hoạt động vẫn là biển cả, sông sâu, là tàu thuyền, bến cảng... Để đối phó, địch đánh ngày, Cảng tổ chức làm việc ban đêm, địch đánh thêm, Cảng chuyển sang làm ngày. Địch ném bom huỷ diệt Cảng Bến Thủy, nhiều cảng đã chiến mới xuất hiện. Từ Bến Thủy ra Cửa Lò, Cửa Hội đến Chợ Củi, cầu Cửa Tiên, chợ Trảng... ở đâu có tàu thuyền cập mạn được thì ở đó là bến cảng và có mặt những công nhân bốc vác của Cảng Bến Thủy. Các

chiến sĩ rà phá thủy lôi của Cảng đã tham gia kích nổ được 1.040 quả thủy lôi, khai thông luồng Cửa Hội - Ngự, Cửa Hội - Bến Thủy, chợ Củi, cầu Đuốc, ngã ba Trung Lương, phà Linh Cẩm, phà Bến Thủy... Những tên tuổi của Nguyễn Tài Vân, Nguyễn Công Phu, Nguyễn Quốc Hội, Trần Văn Luyện, Lê Minh Cận, Phạm Bá Hồng, Mai Văn Minh, Nguyễn Khắc Cận, Cao Lương Bằng... đã trở thành những tấm gương sáng về đức tính dũng cảm, kiên cường, sẵn sàng hy sinh vì bến cảng, vì đất mẹ.

Năm 1972, giặc Pháp đã dùng pháo đài B52 ném bom trải thảm xuống miền Bắc. Trong 15 ngày của tháng 4 năm 1972, chúng đã đánh xuống khu vực từ Bến Thủy đến Cửa Hội, Cửa Lò trên 2000 tấn. Không thể để cảng quê hương bị



Cảng Nghệ Tĩnh . Ảnh: Trần Bắc Thiên

tê liệt, không thể để chiến trường thiếu gạo nuôi quân, CBCNV Cảng Bến Thủy đã chấp nhận mọi sự gian khổ hy sinh để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tiếp nhận hàng thả trôi trên biển. Với sự kết hợp chặt

chẽ giữa quân và dân hai tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh.

Cảng Bến Thủy đã tiếp nhận trên 70% tổng lượng hàng của tàu Hồng Kỳ, kịp thời chi viện cho cuộc chiến đấu của quân và dân ta. Với những thành tích xuất sắc trong lao động, chiến đấu và phục vụ chiến đấu, qua 9 năm chống chiến tranh phá hoại, Cảng Bến Thủy vinh dự được đón nhận nhiều phần thưởng cao quý, trong đó, có 4 Huân chương Lao động, 4 Huân chương chiến công và lẵng hoa xuân 1969 của Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu.

Con đường đi đến thắng lợi thật nhiều gian truân, mồ hôi và máu đã đổ để cuộc chiến đấu của cả dân tộc ta đi đến đích. Thật đau thương và hào hùng, 30 CBCNV Cảng Bến Thủy đã anh dũng ngã xuống trên những dòng sông, bến cảng quê

hương  
bồi bổm  
dạn của giặc  
Mỹ, để làm nên đại  
thắng mùa xuân năm  
1975.



*Tàu IRISH, quốc tịch Hàn Quốc,  
trọng tải 1.5 vạn tấn cập Cảng  
Cửa Lò ngày 8/10/2000.  
Ảnh: Sỹ Minh*

### **Vượt khó trong thời bình**

Miền Nam hoàn toàn giải phóng. Đất nước thống nhất cùng tiến lên XHCN. Đó là những tiền đề thuận lợi cho công cuộc xây dựng và phát triển của Cảng Bến Thủy sau chiến tranh. Nhưng, bước vào chặng đường mới, CBCNV Cảng Bến Thủy lại phải đứng trước nhiều thử thách lớn. Luồng lạch Cửa Hội, Bến Thủy sau hàng chục năm không được nạo







# Cẩm nang Du lịch Nghệ An

vết nền  
tàu có  
trọng tải đảm  
bảy trăm tấn khó  
có thể cập Cảng Bến  
Thủy. Công việc sang  
mạn chuyển tải hàng vào  
Cảng vừa khó khăn vì sóng to  
gió lớn, vừa tốn kém cước phí vận  
chuyển. Thêm vào đó là tình trạng  
khan hiếm lương thực của một đất  
nước vừa trải qua một cuộc trường  
kỳ kháng chiến càng làm cho những  
khó khăn ấy nặng nề thêm. Rồi thì  
thiên tai xảy ra liên tiếp trong các  
năm 1973, 1974, 1978... Phát huy  
chủ nghĩa anh hùng cách mạng của  
những năm chống Mỹ, CBCNV Cảng  
Bến Thủy đã từng bước vượt qua  
thử thách, khắc phục khó khăn, đưa  
Cảng vững bước đi lên.

Để phát triển Cảng Nghệ Tĩnh  
thành một cảng lớn, ngày càng đáp  
ứng công cuộc xây dựng đất nước  
và giao lưu quốc tế, ngày 5 tháng  
12 năm 1979, Chính phủ đã cho  
phép khởi công xây dựng Cảng  
Cửa Lò với tầm cỡ một cảng biển  
quốc tế ở khu vực miền Trung, bảo  
đảm cho tàu có trọng tải 1 vạn tấn  
trở lên có thể cập bến với sản  
lượng hàng hoá thông qua cảng  
trên 1 triệu tấn/năm. Chọn Cửa Lò  
làm trung tâm xây dựng cảng biển

tầm cỡ quốc tế, Bộ Giao thông  
Vận tải, Cục Hàng hải Việt Nam và  
các cơ quan có thẩm quyền từ  
Trung ương đến địa phương đã có  
“ngụ ý” về một sự vươn xa của  
Cảng Cửa Lò bởi vị trí địa lý rất  
thuận lợi là tiếp giáp với vùng trung  
- thượng Lào và Đông Bắc Thái  
Lan với trên 30 vạn km<sup>2</sup> và hơn 20  
triệu người. Thực tiễn hoạt động  
của Cảng Cửa Lò những năm qua  
đã cho thấy, những đánh giá của  
Bộ Giao thông Vận tải và các cơ  
quan chức năng về Cảng Cửa Lò  
là hoàn toàn có cơ sở khoa học  
và đầy sức thuyết phục.

Với sự tập trung đầu tư trí tuệ,  
tiền của, với sự quan tâm chỉ đạo  
chặt chẽ của Bộ Giao thông Vận  
tải, của Cục Hàng hải Việt Nam,  
của Tỉnh uỷ, UBND tỉnh Nghệ An,  
với tinh thần lao động quên mình  
của các lực lượng thi công trên  
công trường, sau 5 năm xây dựng,  
Cảng Cửa Lò được đưa vào khai  
thác. Ngày 28 tháng 7 năm 1984,  
tàu Hồng Lam 6 có trọng tải 1.600  
tấn và tàu thiết kế 154 có trọng tải  
1.000 tấn ra vào giao nhận những  
chuyến hàng đầu tiên tại Cảng Cửa  
Lò. Đây là một sự kiện quan trọng  
trong lịch sử hình thành và phát  
triển của Cảng Nghệ Tĩnh, đánh  
dấu bước phát triển mạnh mẽ về



kinh tế của tỉnh Nghệ Tĩnh và các tỉnh khu Bốn.

Trong công cuộc đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo, CBCNV Cảng Nghệ Tĩnh đã không ngừng phấn đấu nâng cao năng lực và hiệu quả SXKD, đặc biệt là đầu tư đúng mức để xây dựng cơ sở hạ tầng như: kéo dài kè chắn cát, chỉnh trị luồng chạy tàu -5,5m bảo đảm cho tàu có trọng tải 10.000 tấn ra vào thuận lợi, 160.000 m<sup>2</sup> mặt bằng bãi chứa hàng được bê tông hoá; 36.000m<sup>2</sup> kho được xây dựng kiên cố; 25km đường bộ đưa vào sử dụng, kéo dài kè chắn cát ra -3m.v.v.. Với những nỗ lực đó, Cảng Nghệ Tĩnh đã đạt được những danh hiệu cao quý: Huân chương Lao động hạng Ba (1995), Anh hùng lực lượng vũ trang (1996), Huân chương Lao động hạng Nhất (2000). Ngoài ra, Cảng còn thường xuyên được Chính phủ, Bộ Giao thông Vận tải, UBND tỉnh Nghệ An tặng cờ thi đua xuất sắc và nhiều bằng khen cho tập thể và cá nhân.

Không dừng lại ở những thành quả đã đạt được, phía trước CBCNV Cảng Nghệ Tĩnh đang còn nhiều thử thách. Trong chiến lược phát triển kinh tế từ nay đến năm 2010, Cảng Cửa Lò tiếp tục tận

dụng  
ưu thế là  
cửa ngõ của  
nước bạn Lào và  
vùng Đông bắc Thái  
Lan để đẩy mạnh xuất  
khẩu hàng hoá qua Biển  
Đông. Đồng thời, tranh thủ thời  
điểm Nghệ An đang tập trung xây  
dựng khu công nghiệp Nam Cẩm,  
khu công nghiệp Nam Thanh - Bắc  
Nghệ cùng sự ra đời của một số  
nhà máy mới, Cảng tăng cường đẩy  
nhanh khối lượng hàng hoá từ 10  
đến 25%.

50 năm xây dựng, phát triển  
và trưởng thành, Cảng Nghệ Tĩnh  
đã trở thành một chứng nhân lịch  
sử, chứng kiến mọi buồn vui, thăng  
trầm của lịch sử đất nước. Nhìn lại  
mình cùng những vất vả gian nan  
đã trải nghiệm, những vinh quang  
đã gặt hái trên chặng đường dài  
nửa thế kỷ, CBCNV Cảng không  
khỏi cảm thấy tự hào. Tiếp bước  
truyền thống cha anh, truyền thống  
của một cảng biển anh hùng có rất  
nhiều những người con anh dũng,  
cần cù, thông minh, Cảng Nghệ Tĩnh  
đã đặt mục tiêu đến năm 2010 sẽ  
thông cảng 3 triệu tấn hàng hoá.  
Không lâu nữa, thời điểm 2010 sẽ  
đến, những người con thân yêu của  
Cảng đang bắt đầu lên đường!

Cẩm nang  
Du lịch Nghệ An





## Một số điểm du lịch miền Tây và phụ cận

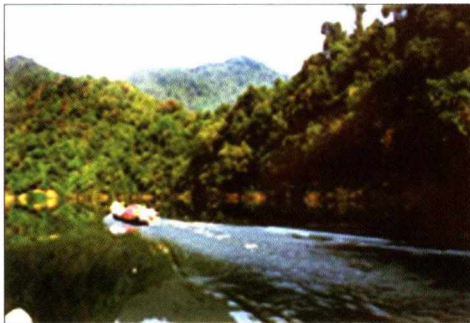
### **Khu du lịch Con Cuông**

*Vườn Quốc gia Pù Mát (thuộc  
huyện Con Cuông)*

Vườn quốc gia Pù Mát thuộc địa phận 3 huyện Anh Sơn, Con Cuông và Tương Dương tỉnh Nghệ An, cách Thủ đô Hà Nội 220km về phía Nam, và cách thành phố Vinh về phía Tây trên 100km, rất thuận

lợi về giao thông, thích hợp với loại hình du lịch sinh thái, nghiên cứu. Vườn quốc gia rộng 93 nghìn ha. Đây là khu rừng nguyên sinh có giá trị. Theo các nhà khoa học nơi đây có hệ thực vật rất đa dạng và phong phú: Có tới 896 loài thực vật bậc cao thuộc 522 chi và 153 họ. Trong rừng có tới 220 loài cây thuốc quý như Hà Thủ ô, Thổ Phục

Linh, Quế, Đa Kịch, Hoài Sơn, Trầm Hương và các loài cây lấy gỗ. Vườn quốc gia Pù Mát có hệ thống động vật đa dạng với 241 loài thú của 86 họ, 28 bộ, 137 loài chim, 25 loài bò sát, 15 loài lưỡng thể. Có thể kể tên một số loài như: Hổ, Báo Hoa Mai, Báo Cẩm, Heo rừng, Voọc,



Rừng quốc gia Pù Mát

Ảnh: Tư liệu



Vườn đen, Gấu chó... Vườn quốc gia Pù Mát là nơi có đàn voi lớn nhất Việt Nam, các loài chim quý như: Trĩ Dao, Gà Lôi, Gà Tiếu... Vườn quốc gia Pù Mát là nơi sinh sống của hàng trăm loài động vật hoang dã, có rất nhiều loài quý hiếm có tên trong sách đỏ Việt Nam. Có thể nói Vườn quốc gia Pù Mát là rừng thiêng có hang động đẹp như thác khe Kèm với độ cao

thích hợp cho khách du lịch, khi tổ chức chương trình du lịch chuyên đề về sinh thái, chương trình du lịch nghỉ dưỡng.

**Thác khe Kèm**

Đến với vườn Quốc gia Pù Mát, du khách không thể không tham

cột nước trên 140m, góp phần thay đổi sinh thái trên 20km<sup>2</sup>, nhiều hang động, có nhiều cảnh quan kỳ thú. Tới Pù Mát du khách như lạc vào xứ sở của thiên đường với cây cảnh muôn loài. Trên các triền núi cao từ 1500 mét trở lên gọi là rừng lùn, nhiều nơi được coi là cảnh tiên. Cây rừng khổng lồ xen giữa những hòn non bộ, mỗi cây là kỳ vật của tạo hóa với nhiều dáng vẻ, có những cây sa mu đường kính trên 4,7mét. Đặc biệt nơi đây với 4 mùa cây cối xanh tươi, khí hậu mát mẻ, trong lành, rừng có hệ thực vật nhiệt đới khá điển hình ở Việt Nam. Đây sẽ là điểm



Thác Khe Kèm - Rừng Pù Mát (Chợ Cuông)  
Ảnh: Tư liệu





# Cẩm nang Du lịch Nghệ An



quan, c h i ê m  
nguồn vẻ đẹp  
của thác khe Kèm.

Dân địa phương gọi là thác Kèm. Từ trung tâm vườn Quốc gia lên thác khe Kèm khách du lịch có thể tham quan ngắm cảnh rừng núi thiên nhiên, sông suối với nhiều loại thực vật nhiệt đới. Thác Kèm là một thác đẹp và hấp dẫn với độ cao cột nước trên 140m, góp phần thay đổi sinh thái trên 20km<sup>2</sup> có nhiều hang động và nhiều cảnh quan kỳ thú. Đặc biệt về mùa hè thác Kèm, có nguồn nước trong mát nên khách du lịch có thể đắm mình vào thác nước. Đến đây du khách có thể đi bộ trong rừng theo các hướng tùy chọn.

- Từ khu cắm trại trạm bảo vệ thác Kèm đi vòng lên đỉnh thác, đây là con đường mòn lý tưởng cho việc đi bộ ngắm cảnh rừng núi với thời gian 1,5 giờ đồng hồ.

- Từ khu cắm trại trạm Trung Chính đi ngược lên thung lũng Khe Bù.

- Đi bộ leo núi Đu Loong: đây là một trong những ngọn núi cao và ở bìa vườn Quốc gia Pù Mát thuộc địa phận Trung Chính, Yên

Khe. Thời gian đi về từ khu vực cắm trại đến ngọn núi ở độ cao 872m phải mất từ 6-8 giờ.

Đến với thác Kèm du khách đã có một số cơ sở phục vụ khách, có thể nói nơi đây như là ngôi nhà thứ hai của khách du lịch. Ngoài những dịch vụ du lịch hoàn hảo còn đan xen một chất lượng phục vụ nhiệt tình.

## **Khu du lịch Quỳnh Châu**

Cách thành phố Vinh 145km về phía Tây, khoảng 3 giờ xe chạy du khách đã đặt chân lên huyện núi Quỳnh Châu với diện tích 1073,80km<sup>2</sup>, dân số 49.219 người

Ở đây có nhiều di tích danh thắng đẹp nổi tiếng như Hang Bua, Hang Thẩm Ồm...

Đến với Quỳnh Châu du khách sẽ được cảm nhận không khí mát mẻ trong lành vào mùa hè, màu xanh bao la ngút ngàn của núi rừng xứ Nghệ. Đặc biệt du khách được thăm làng dân tộc Thái, con người ở đây rất nhiệt tình, hiếu khách. Nếu đến Quỳnh Châu vào mùa Thu - Đông, trong tiết trời se lạnh của miền tây xứ Nghệ, bên bếp lửa hồng du khách sẽ được thưởng thức món sắn lùi, ngô nướng và hơi ấm từ men cay của rượu Cần.



Thác Xao Va      Ảnh: Tư liệu

## Thác Xao Va

Thác Xao Va hay còn gọi là (Thác hai mươi sải) thuộc huyện Quế Phong, cách thành phố Vinh khoảng 170km về phía Tây bắc tỉnh Nghệ An.

Những năm đầu của thập kỷ 80 trở lại đây thác Xao Va đã trở thành một địa chỉ quen thuộc của nhiều đoàn du khách gần xa đến tham quan, tắm mát và chiêm ngưỡng những điều kỳ thú của miền sơn cước.

Chỉ cách thác khoảng 500m đã nghe tiếng rì rào của thác như cất tiếng chào quý “khách”. Ngọn thác cao, rộng, mỗi chiều từ 30 - 35m. Do độ cao và rộng nên thác chảy nhanh và mạnh tạo nên một làn nước trắng xóa “bụi mờ” như sương sớm, đổ xuống và đập vào những phiến

đá ở hai bên và chân thác làm cho du khách có cảm giác mát mẻ lạ thường... Hòa trong tiếng thác chảy là tiếng chim hót và những làn điệu dân ca Nhuộm,

Đuối, Lăm, khắp đâu đó trai thanh nữ tú đang vui uống nước cần bên dòng sông Nậm Việc tạo nên một khung cảnh và nhạc điệu say đắm lòng người.

## Đền Cuông

Trên sườn núi Mộ Dạ hiện nay có một rừng thông bạt ngàn. Đâu núi là biển cả mênh mông, ngày đêm rì rào sóng vỗ. Dưới chân núi phía Bắc là biển Cửa Hiền, nơi có huyền thoại khi An Dương Vương cùng đường, thần Kim Quy đã hiện lên rẽ nước, đưa Ngài về cõi vĩnh hằng, nơi có miếu mộ của nàng công chúa My Châu. Bãi biển vùng Cửa Hiền bằng phẳng, làm bãi tắm khá tốt. Trên bãi biển nhô lên hàng vạn hòn đá có hình thù giống như con cá biển gọi là bãi đá Ngư Hải. Đặc biệt, đây là khu vực duy nhất



trên đất  
Nghệ An  
không có gió  
Tây Nam nóng bỏng  
về mùa hè.

Lễ hội đền Cuông bắt  
đầu từ chiều ngày 14 tháng 2  
âm lịch với lễ yết cáo ở đền. Ngày  
15 có lễ rước kiệu thần từ  
đền Cuông về đình làng  
Cao Ái để vua Thục xem  
hội, hưởng lễ vật và ban  
phúc lành cho dân, rồi lại  
rước kiệu thần về đền. Từ  
các đình làng khác nhau  
trong tổng Cao Xá, nhân  
dân cùng rước thành  
hoàng của làng mình về  
đền Cuông để dự lễ hội.

Trong thời gian lễ hội,  
ban ngày có các trò chơi truyền  
thống như đánh đu, đấu vật, chơi  
gà, cờ người, đấu bóng chuyền,  
cầu lông, leo núi... Ban đêm có  
hát ca trù, tuồng, chèo, đốt pháo  
bông đèn hoa.

**Đền Cờn**

Đền Cờn tọa tại làng Phương  
Cẩn thuộc xã Quỳnh Phương,  
huyện Quỳnh Lưu. Đền nằm sát cửa  
biển Lạch Cờn, giữa một hình thế

non nước hữu tình. Đền có đền  
chính (đền trong) và đền phụ  
(ngoài cửa biển). Hiện nay, đền  
ngoài đã bị hư hỏng do bom đạn  
và thời gian. Đền Cờn là một trong  
bốn đền thiêng nhất ở Nghệ An:  
“Nhất Cờn, nhì Quả, Bạch Mã,  
Chiêu Trưng”. Từ xưa, thần phả đền  
Cờn đã ghi rõ: “Quốc gia nam hải



Lễ hội đền Cuông

Ảnh: Tư liệu

đại cần thành nương tứ vị thượng  
đẳng tối linh tôn thần”. Đền có  
kiến trúc cổ: có Nghinh môn, trung  
điện, hạ điện, hậu cung, tòa ca vũ.  
Đau đền có hai đôi nhô nhô cao,  
giăng dài ra hai bên như cánh  
phượng. Tại hai đôi có hai giếng  
nước, có truyền thuyết ghi là mắt  
phượng.

Lễ hội đền Cờn từ xưa được tổ  
chức trang trọng và sôi nổi nhất ở

miền Hoan Diễn. Đến nay, lễ hội còn giữ được nét sinh hoạt văn hóa truyền thống cổ xưa. Bắt đầu từ mồng 1 tết Nguyên Đán hàng năm, lễ hội mở màn bằng những đoàn thuyền du xuân trang trí cờ hoa cùng với tiếng chiêng trống âm vang. Hội chính thức được tổ chức vào ngày 21 tháng Giêng. Bằng một trận thủy chiến giả có quân xanh, quân đỏ giao chiến trên một giải núi non hiểm trở kéo dài gần 10km từ làng Ỗi về đến Cờn. Những trai đinh khoẻ mạnh, dong khố, đầu chít khăn thủ riu khác nhau để phân biệt là người của đội nào. Khi lâm trận, họ phải mang theo vũ khí là đòn khiêng, dây chạc... trận giả này cứ 3 năm tổ chức một lần gắn liền với truyền thuyết dựng



Đua thuyền trong lễ hội đền Cờn. Ảnh: Tư liệu

đề n .

Tại hội đền thường diễn ra các trò chơi dân gian sôi nổi như: Du tiên, đấu vật, đánh cờ người, đua thuyền rồng, hát tuồng, chèo, chầu văn... tục chạy Ỗi (trong trò chơi trận giả) là nét riêng của văn hóa đền Cờn. Người dân ở đây tin rằng, năm nào Giáp Tam (đội 3) thắng trò chơi chạy Ỗi thì năm đó biển lặng sóng yên, sản xuất mùa màng tốt tươi, thuyền chài kéo được nhiều tôm cá, đời sống no đủ. Sau nghi lễ và các trò chơi hội là lễ cúng tế mang đậm nét dân gian, thể hiện tín ngưỡng của người dân địa phương như: lễ cầu yên, cầu tài, cầu lộc, lễ tạ ơn, bốc xăm, xem quẻ.

### **Tiên Điền - quê hương đại thi hào Nguyễn Du:**

Tiên Điền - một miền quê đẹp và đậm chất thơ của xứ Nghệ, đã đi vào những câu hát ví dò đưa thật xao xuyến:

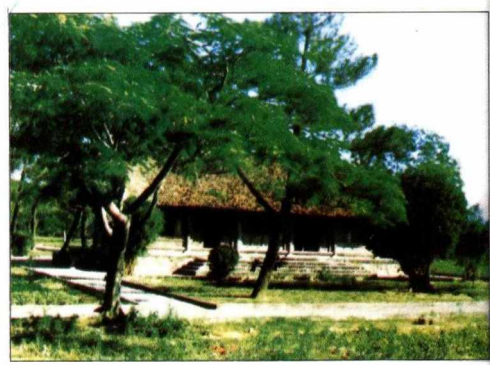
“Được xuống sông Lam





# Cẩm nang Du lịch Nghệ An

t i m  
con  
cá lội  
Trèo lên  
Hồng Lĩnh hái một  
cây sim  
Có thương nhau anh  
mới đến đây tìm  
Bây giờ khắp mặt như  
kim tháp Kiều”



Nhà lưu niệm Nguyễn Du      Ảnh: Tư liệu

Nơi đây, đã sinh ra nhà thơ, danh nhân văn hóa Nguyễn Du, người đã sáng tác nên những vần thơ cho tới bây giờ vẫn được nhớ đến, được nhiều người đọc, đọc đi đọc lại và học thuộc lòng đó là kiệt tác truyện Kiều.

Nguyễn Du sinh năm 1765 tại Thăng Long, cha là Hoàng giáp Nguyễn Nghiễm và mẹ là Hoàng Thị Tần. Nguyễn Du đã tiếp thu sâu sắc tinh hoa văn hóa cả ba vùng, Xứ Nghệ hùng vĩ, Thăng Long văn vật, Kinh Bắc thanh lịch. Sau những biến cố dữ dội của đất nước, Nguyễn Du về sống ở quê nhà Tiên Điền năm 1796 và đã cho ra đời kiệt tác Truyện Kiều viết trong khoảng thời gian từ năm 1796-1802.

Đến với Tiên Điền, du khách sẽ

được thăm lại những dấu tích của dòng họ Nguyễn của nhà thơ Nguyễn Du, với đền thờ Đại Vương Tiến sĩ Nguyễn Huệ, Cầu Tiên, khu lưu niệm, đền thờ Nguyễn Nghiễm, Nguyễn Trọng và khu mộ đại thi hào Nguyễn Du.

Đền thờ Đại Vương Tiến sĩ Nguyễn Huệ ở Cầu Tiên, sát bờ sông Lam không rõ được khởi dựng từ năm nào, theo “Nghị Xuân huyện Chi”, thi Xuân Nhạc công Nguyễn Nghiễm cùng Tri phủ Đặng Sĩ Vinh (con rể Nguyễn Nghiễm) Đặng Hiên Phò (bố vợ Nguyễn Khảm và Nguyễn Thiếp) trùng tu lại có dựng bia đá vào tháng 7 năm Canh Thân (1740) dưới triều Lê ý tôn. Thời Lương Năng đã xây cầu lại bằng đá. Những dòng chữ Hán trên bia Cầu



Tiên cho biết đây là nơi có nhiều nguồn nước từ dãy núi Hồng Lĩnh cùng các vùng khác trong huyện hội tụ về. Khu lưu niệm Nguyễn Du rộng khoảng 2 ha, xung quanh có tường rào bao bọc. Từ cổng chính đi vào có cột đá khắc hai chữ Hán “Hạ mã”, kế đó là nhà khách, đi tiếp vào là nhà Tư Văn 1, nhà Tư Văn 2, bia tưởng niệm Nguyễn Quỳnh, nhà thờ Nguyễn Du, nhà trưng bày các hiện vật liên quan đến Nguyễn Du.

Nhà tư văn 1 và 2 làm bằng gỗ Lim, lợp ngói vẩy, xung quanh có tường xây. Hai nhà này do Nguyễn Nghiễm đưa từ Xuân Viên về dựng ở đây. Năm 1970 bị binh hỏa, sau được người trong họ Nguyễn và quan viên trong huyện dựng lại. Đây là nơi sinh hoạt văn hóa tâm linh, những ngày lễ ngày hội, những người trong họ và bạn bè thân thích đến đây thắp hương cúng Khổng Tử, xướng họa văn thơ.

Bia tưởng niệm Nguyễn Quỳnh, do con trai thứ hai cụ là Xuân nhạc Công Nguyễn Nghiễm dựng vào năm Nhâm Ngọ (1762). Bia được đắp cao, nằm vị trí trung tâm của đền thờ. Trên đầu bia

có khắc chữ “Hồng Nguyễn tuần lưu” (có nghĩa nguồn lớn dòng mạnh). Vi hiệu khắc trên bia là: “Phong tặng Lễ bộ Thượng thư Thái bảo Nhuận Quận công Nguyễn tiên sinh. Phong tặng nhất phẩm tước phụ nhân gia phong Quận phu nhân Phan Thị”. Phía trước bia hiệu còn cây Muồng và cây Bồ liễu do Nguyễn Quỳnh trồng từ năm 1725 - 1729 để gia đình cột ngựa, tính đến nay đã có tuổi thọ trên 270 năm.

Ngôi nhà thờ Nguyễn Du được xây dựng vào năm 1825 trên mảnh vườn nhà ở xóm Tiên Giáp. Trong nhà có bàn thờ xây bằng vôi cát, trên để bức hoành phi đề chữ “Hồng sơn thế phả” do Hoàng Phủ Phái, tước trung hiệu đại phu đời nhà Thanh tặng vào năm thứ 55 triều Càn Long (1790). Năm 1940, Hội khai trí tiến đức đã dời ngôi nhà vào trong khu lưu niệm như hiện nay. Phía trước cửa nhà thờ có đề chữ “Địa linh nhân kiệt”, hai bên cột có hai câu đối do vua Minh Mạng tặng:





# Cẩm nang Du lịch Nghệ An

“*Nhất  
đại tài hoa,  
vị sứ, vị khanh,  
sinh bất thiển  
Bách niên sự  
nghiệp, đại gia, tại quốc,  
tử do vinh*”

(Nghĩa là: Một kiếp tài hoa, khi đi sứ, lúc làm quan, sống không hổ thẹn

Trăm năm sự nghiệp, khi ở nhà, khi ở nước, chết vẫn vinh quang).

Trên bàn thờ có bài vị bằng đá, phía trên có dòng chữ “Thanh Hiên Nguyễn Tiên Sinh”. Tiếp theo nhà thờ Nguyễn Du, là nhà trưng bày một số tài liệu, hiện vật gốc - quý liên quan trực tiếp đến cuộc đời và sự nghiệp của đại thi hào Nguyễn Du như: Nghiên mực, nệm và chén uống rượu, gạc nai treo áo, đĩa bàn dùng đi săn, bức phù điêu bằng gỗ chạm cảnh nước tiến sĩ Vinh quy bài tổ, hòm sắt của Nguyễn Nghiễm, tác phẩm truyện Kiều in trên 50 thứ tiếng.... Trong các hiện vật trưng bày có đĩa Mai hạc, Nguyễn Du đã mang về sau chuyến đi sứ sang Trung Quốc năm 1813.

Từ khu lưu niệm về phía đông vài trăm mét là đền thờ Nguyễn Nghiễm, còn gọi là đền thờ đức Đại Vương

được xây dựng vào năm Nhâm Tuất (1742), chéch về phía đông bắc có đền thờ Nguyễn Trọng. Cách khu lưu niệm khoảng 1km là khu mộ Nguyễn Du. Nguyễn Du mất ngày 16/9/1820 tại kinh thành Huế, thi hài được mai táng ở xã An Ninh, huyện Quảng Điền, phủ Thừa Thiên. Mùa hạ năm Giáp Thân (1824), Nguyễn Ngũ con trai của Nguyễn Du đã chuyển hài cốt ông về cát táng tại xứ Đồng Mát quê nhà, sau hai lần dời về xứ Đồng Thang gần với khu vườn Nguyễn Du lúc về sống tại Tiên Điền. Gần 100 năm sau, con cháu lại cát táng về xứ Đồng Cùng, là vị trí ngôi mộ hiện nay. Năm 1989, ngành văn hóa thông tin tỉnh Nghệ Tĩnh phối hợp với UBND huyện Nghi Xuân đã tôn tạo, xây dựng lại khuôn viên ngôi mộ.

Từ thành phố Vinh qua cầu Bến Thủy khoảng 200m, gặp một ngã ba lớn, rẽ trái là đường huyện lộ, chạy xuôi theo hữu ngạn sông Lam 5km là đến với khu di tích đại thi hào Nguyễn Du.

## BÙI HÀ AN

(*Biên soạn từ tài liệu của  
Sở Du lịch Nghệ An*)

# MỘT SỐ ĐỊA CHỈ CẦN BIẾT

## 1. Khách sạn-Nhà nghỉ:

### A. KHÁCH SẠN

- TP. VINH

#### KS PHƯỜNG ĐÔNG

Địa chỉ: 02 Trường Thi - Vinh

Điện thoại: 562299 ; Fax:562562

Email: kspdong@hn.vnn.vn

Tổng số phòng: 86

Giá phòng:30-300USD Loại khách sạn:3 sao

#### KS SÀI GÒN - KIM LIÊN

Địa chỉ: 25 Quang Trung - Vinh

Điện thoại: 838899 ; Fax:838898

Email: sgklna@hn.vnn.vn

Tổng số phòng: 77

Giá phòng:20-700USD Loại khách sạn:3 sao

#### KS GIAO TẾ

Địa chỉ: 09 Hồ Tùng Mậu - Vinh

Điện thoại: 843175 ; Fax:596249

Tổng số phòng: 80

Giá phòng:10-50USD Loại khách sạn:2 sao

#### KS THƯƠNG MẠI VINH

Địa chỉ: 19 Quang Trung - Vinh

Điện thoại: 830215 ; Fax:830393

Tổng số phòng: 33

Cẩm nang  
Du lịch Nghệ An





**Cẩm nang  
Du lịch Nghệ An**

Giá phòng:10-50USD;  
Loại khách sạn:2 sao

**KS HỮU NGHỊ**

Địa chỉ: 74 Lê Lợi - Vinh  
Điện thoại: 842492 ; Fax:842813  
Email: hnghihot@hn.vnn.vn  
Tổng số phòng: 80  
Giá phòng:10-50USD Loại khách sạn:2 sao

**KS NĂNG LƯỢNG**

Địa chỉ: 02 Mai Hắc Đế - Vinh  
Điện thoại: 844788 ; Fax:848873  
Tổng số phòng: 88  
Giá phòng:10-50USD Loại khách sạn:2 sao

**KS PHÚ NGUYỄN HẢI**

Địa chỉ: 81 Lê Lợi - TP.Vinh  
Điện thoại: 848429 ; Fax:832014  
Email: ctpnh@hn.vnn.vn  
Tổng số phòng: 21  
Giá phòng:10-50USD Loại khách sạn:2 sao

**KS THÀNH VINH**

Địa chỉ: 213 Lê Lợi - TP.Vinh  
Điện thoại: 847222 ; Fax:847226  
Tổng số phòng: 20  
Giá phòng:10-30USD Loại khách sạn:2 sao

**KS HOA PHƯỢNG ĐỎ**

Địa chỉ: 72 Lê Lợi - TP.Vinh



Điện thoại: 841236;  
Fax:835673  
Email: hpdohotel@hn.vnn.vn  
Tổng số phòng: 920  
Giá phòng:10-40USD Loại khách sạn:2 sao

- TX. CỬA LÒ

### **KS HÒN NGŨ**

Địa chỉ: 94 đường Bình Minh - Cửa Lò  
Điện thoại: 824127 ; Fax:824446  
Tổng số phòng: 181  
Giá phòng:10-50USD Loại khách sạn:2 sao

### **KS HÀ NỘI**

Địa chỉ: Đường Số 2 - Nghi Thu. Cửa Lò  
Điện thoại: 824815 ; Fax:824079  
Tổng số phòng: 22  
Giá phòng:10-40USD Loại khách sạn:2 sao

### **KS VIỆT ANH**

Địa chỉ: Đường Bình Minh - Cửa Lò  
Điện thoại: 951222 ; Fax:951666  
Tổng số phòng: 72  
Giá phòng:10-40USD Loại khách sạn:2 sao

### **KS CÔNG ĐOÀN CỬA LÒ**

Địa chỉ: 74 đường Bình Minh - Cửa Lò  
Điện thoại: 824176 ; Fax:824111  
Tổng số phòng: 152  
Giá phòng:10-30USD Loại khách sạn:2 sao

**CẨM NANG  
Du lịch Nghệ An**





**CẨM NANG**  
**Du lịch Nghệ An**

**KS XANH (GREEN HOTEL)**

Địa chỉ: Đường Bình Minh -  
 Cửa Lò

Điện thoại: 949999 ; Fax:949949

Tổng số phòng: 183

Giá phòng:30-50USD Loại khách sạn:3 sao

**KS BẠCH TUYẾT**

Địa chỉ: Đường Bình Minh - Cửa Lò

Điện thoại: 949456 ; Fax:949567

Tổng số phòng: 33

Giá phòng:10-30USD Loại khách sạn:2 sao

**KS THÁI BÌNH DƯƠNG**

Địa chỉ: 92 Đường Bình Minh - Cửa Lò

Điện thoại: 824301 ; Fax:824692

Tổng số phòng: 160

Giá phòng:10-30USD Loại khách sạn:2 sao

**KS HOA ĐỒNG TIỀN**

Địa chỉ: Đường Bình Minh - Cửa Lò

Điện thoại: 824901 ; Fax:824904

Tổng số phòng: 37

Giá phòng:10-30USD Loại khách sạn:1 sao

**KS TÔ GI**

Địa chỉ: Đường Bình Minh - Cửa Lò

Điện thoại: 824663 ; Fax:951168

Tổng số phòng: 60

Giá phòng:10-30USD; Loại khách sạn:1 sao

## **KS HOÀ BÌNH**

Địa chỉ: 80 Đường Bình Minh  
- Cửa Lò

Điện thoại: 824564 ; Fax: 824920

Tổng số phòng: 85

Giá phòng: 10-30USD Loại khách sạn: 1 sao

## **B. NHÀ NGHỈ**

- VINH

### ● **NHÀ NGHỈ HỒNG NGỌC**

Địa chỉ: 24 Lê Lợi- TP. Vinh

Điện thoại/ Fax: 841073/841229

Số phòng: 11

### ● **NHÀ NGHỈ SAO MAI**

Địa chỉ: Hưng Dũng- TP. Vinh

Điện thoại/ Fax: 597678

Số phòng: 17

### ● **NHÀ NGHỈ MINH LÝ**

Địa chỉ: Phường Thu Thủy - Cửa Lò

Điện thoại/ Fax: 824492

Số phòng: 10

- CỬA LÒ

### ● **NHÀ NGHỈ HÙNG TIÊN**

Địa chỉ: K2 - Nghi Tân

Điện thoại/ Fax: 944581

Số phòng: 16

### ● **NHÀ NGHỈ ANH ĐÀO**

Địa chỉ: Đường Bình Minh-Cửa Lò

Điện thoại/ Fax: 824936

Số phòng: 08

**CẨM HANG**  
**Du lịch Nghệ An**





● **NHÀ NGHỈ CẢNG  
NGHỆ TĨNH**

Địa chỉ: Thu Thủy - Cửa Lò  
Điện thoại/ Fax: 824574  
Số phòng: 14

● **NHÀ NGHỈ CẨM HƯNG**

Địa chỉ: Đường Bình Minh- Cửa Lò  
Điện thoại/ Fax: 824235  
Số phòng: 14

● **NHÀ NGHỈ HỒNG KÔNG**

Địa chỉ: Đường Bình Minh- Cửa Lò  
Điện thoại/ Fax: 951629  
Số phòng: 14

● **NHÀ NGHỈ MINH NGUYỆT**

Địa chỉ: Phường Thu Thủy- Cửa Lò  
Điện thoại/ Fax: 951684  
Số phòng: 10

● **NHÀ NGHỈ SAO XANH**

Địa chỉ: Bình Minh - Cửa Lò  
Điện thoại/ Fax: 824321  
Số phòng: 37

● **NHÀ NGHỈ SƠN MAI**

Địa chỉ: Bình Minh - Cửa Lò  
Điện thoại/ Fax: 824428  
Số phòng: 09

● **NHÀ NGHỈ THẮNG DIÊN**

Địa chỉ: Đường Bình Minh- Cửa Lò  
Điện thoại/ Fax: 824321  
Số phòng: 09

● **NHÀ NGHỈ TUẤN ANH**



*Cẩm nang  
Du lịch Nghệ An*

Địa chỉ: Đường số 06 Thu  
Thủy- Cửa Lò  
Điện thoại/ Fax: 949123  
Số phòng: 10

● **NHÀ NGHỈ LIÊN CHÂU**

Địa chỉ: Thu Thủy- Cửa Lò  
Điện thoại/ Fax: 824535  
Số phòng: 14

● **NHÀ NGHỈ LỘC THANH**

Địa chỉ: Đường Sào Nam- Cửa Lò  
Điện thoại/ Fax: 824868  
Số phòng: 12

● **NHÀ NGHỈ MINH ĐÀO**

Địa chỉ: 02 Nghi Hương- Cửa Lò  
Điện thoại/ Fax: 824942  
Số phòng: 10

● **NHÀ NGHỈ ĐIỆN LỰC NGHỆ AN**

Địa chỉ: Nghi Hương- Cửa Lò  
Điện thoại/ Fax: 951095  
Số phòng: 11

● **NHÀ NGHỈ ĐÔNG SƠN**

Địa chỉ: Bình Minh - Cửa Lò  
Điện thoại/ Fax: 824415  
Số phòng: 11

● **NHÀ NGHỈ GIAO THÔNG**

Địa chỉ: Bình Minh - Cửa Lò  
Điện thoại/ Fax: 824167/824756  
Số phòng: 14

● **NHÀ NGHỈ THẮNG DIÊN**

Địa chỉ: Xã Thu Thủy - Cửa Lò  
Điện thoại/ Fax: 951084  
Số phòng: 09



● **NHÀ NGHỈ THƯ LỮ**

Địa chỉ: Đường Bình Minh -TX

Cửa Lò

Điện thoại/ Fax: 824824

Số phòng: 18

**2. HỆ THỐNG NHÀ HÀNG:**

\* Tại Vinh (Mã vùng 84.38)

**1. NH Trường Thi -**

02 Trường Thi. Vinh

Điện thoại: 849022

**2. NH Huỳnh Đệ - 120 Hecmann**

Điện thoại: 566912

**3. NH Hoài Hằng - 119 Minh Khai**

Điện thoại: 841825

**4. NH Thành Đạt - K2 Trường Thi**

Điện thoại: 849563

**5. NH Đức Hà - 99 Nguyễn Du**

Điện thoại: 855101

**6. NH Việt Đức - Hồ Tùng Mậu**

Điện thoại: 842870

**7. Minh Sự - 110 Hồng Bàng**

Điện thoại: 566535

**8. NH Yến Trang - 115 Minh Khai**

Điện thoại: 842619

**9. NH Thanh Quyền - 53 Phan Đình Phùng**

Điện thoại: 847228

**10. NH Ngọc Châu 3 - Câu lạc bộ Lao động**

Điện thoại: 569087

**11. NH Tuấn Thành - 39 Lê Hồng Phong**

Điện thoại: 63420

**12. NH Dũng Châu - K1 Đội Cung**

Điện thoại: 501653

**13. NH Bách Thảo -**

126 Hecmann

Điện thoại: 520148

**14. NH Minh Hoàn - K14 Bến Thủy**

Điện thoại: 855405

**15. NH Hải Yến - 150 Lê Lợi**

Điện thoại: 585153

\* Tại Cửa Lò

**1. NH Hồng Tin - Đ. Bình Minh (KS Thăng Long)**

Điện thoại: 824784

**2. NH Tràng An - Đ. Bình Minh. TX Cửa Lò** Điện

thoại: 949759

**3. NH Nhân Trung - Đ. Bình Minh. TX Cửa Lò**

Điện thoại: 949665

**4. NH Thư Lữ - Đ. Bình Minh. TX Cửa Lò** Điện

thoại: 824824

**5. NH Tài Nhân - Đ. Bình Minh (KS Bạch Tuyết)**

Điện thoại: 949776

**6. NH Hồng Thương - Đ. Bình Minh (KS Bạch Tuyết)**

Điện thoại: 949562

**7. NH Hà Phương Đ. Số 10 (KS Trung Thành)**

Điện thoại: 951858

**8. NH Quang Lượng - Đ. Số 10 (KS Trung Thành)**

Điện thoại: 949275

**9. NH Minh Huệ - Đ. Bình Minh. TX Cửa Lò**

Điện thoại: 824349

**10. NH Kim Anh - Đ. Bình Minh. TX Cửa Lò** Điện

thoại: 951865

**11. NH Huyền Anh - Đ. Bình Minh. TX Cửa Lò**

Điện thoại: 824701

**12. NH Minh Hoà -**

Đ. Bình Minh. TX Cửa Lò

Điện thoại: 949222

**13. NH Hồng Phương -**

Đ. Bình Minh (KS Hàng Không)

Điện thoại: 951121

**14. NH Hoa Châu - 92 Đ. Bình Minh (KS.**

Thái Bình Dương)

Điện thoại: 951694

**15. NH Hoa Xuân - Đ. Bình Minh (KS Lộc Anh)**

Điện thoại: 951263

**16. NH Vinh Hương - Đ. Bình Minh (KS Lộc Anh)**

Điện thoại: 951057

**17. NH Lân Châu - Đ. Bình Minh (KS Lộc Anh)**

Điện thoại: 951581

**18. NH Việt Phương - Đ. Bình Minh (KS Anh Tuấn)**

Điện thoại: 824458

**19. NH Minh Nga - Đ. Bình Minh (NK Tĩnh Ủy)**

Điện thoại: 951753

**20. NH Thuỷ Trang - 80 Đ. Bình Minh (KS Hoà Bình)**

Điện thoại: 824351

**21. NH Hùng Liên - 80 Đ. Bình Minh (KS Hoà Bình)**

Điện thoại: 949146

**22. NH Bình Vinh - Đ. Bình Minh**

KS Hoa Đồng Tiền)

Điện thoại: 824480

**23. NH Đước Liên - Đ. Bình Minh (KS Công Đoàn)**

Điện thoại: 951064

**24. NH Xuân Hoàng Đ. Bình Minh (KS UBND)**

Điện thoại: 824194

**25. NH Thuỷ Hằng - Đ. Bình Minh (KS UBND)**

Điện thoại: 951123

- 26. NH Hoà Sơn** - Đ. Bình Minh(NN GT Nghệ An)  
Điện thoại: 824693
- 27. NH Hoa Hoà** - Đ. Bình Minh(KS Tôgi) Điện thoại: 951944
- 28. NH Thủy Hằng II** - Đ. Bình Minh(KS Tôgi)  
Điện thoại: 824717
- 29. NH Thanh Mai** - Đ. Bình Minh(KS Tôgi)  
Điện thoại: 951887
- 30. NH Phương Liên** - Đ. Bình Minh(NN Hoàng Trung)  
Điện thoại: 951870
- 31. NH Quang Sáng** - Đ. Chợ Cóc(KS Công Đoàn)  
Điện thoại: 951014
- 32. NH Thùy Dương** - Đ. Chợ Cóc(KS Công Đoàn)  
Điện thoại: 951941
- 33. NH Phương Liên** - Đ. Số 5. TX Cửa Lò  
Điện thoại: 824586
- 34. NH Tuyết Trinh** - Đ. Số 5. Cửa Lò Điện thoại: 824507
- 35. NH Hoa Lan** - Đ. Số 5. TX Cửa Lò  
Điện thoại: 949718
- 36. NH Phong Hương** - Đ. Sào Nam. TX Cửa Lò  
Điện thoại: 951861
- 37. NH Hồng Lộc** - 92 Đ. Sào Nam. TX Cửa Lò  
Điện thoại: 951106
- 38. NH Tuấn Hoa** - Đ. Sào Nam. TX Cửa Lò - ĐT: 824753
- 39. NH Viễn Tây** - Đ. Sào Nam. TX Cửa Lò - ĐT: 949515
- 40. NH Hoa Hùng** -



**CẨM NANG**  
**Du lịch Nghệ An**

Đ. Sào Nam. TX Cửa Lò -  
ĐT: 949740

**41. NH Phong Thủy -**

Đ. Sào Nam. TX Cửa Lò  
Điện thoại: 824880

**42. NH Thiện Hoa**

- Đ. Sào Nam  
Điện thoại: 951824

**43. NH ánh Tuyết -**

Đ. Sào Nam  
Điện thoại: 949379

**44. NH Thu Huệ - Đ. Sào Nam**

Điện thoại: 824368

**45. NH Cường Thủy -**

Đ. Số 2 (KS Viễn Đông)  
Điện thoại: 944445

**3. MUA SẮM, LƯU NIỆM**

*a. Mua sắm:*

**1. Shop Kiều Hương - 46 Đinh Công Tráng. Vinh**

**2. Shop Thủy Vân - 33 Đinh Công Tráng. Vinh**

Điện thoại: 598338

**3. Hiệu giày Quang Lê - 76 Đinh Công Tráng. Vinh**

Điện thoại: 598287

**4. Shop Kiều Trang - 77 Đinh Công Tráng. Vinh**

Điện thoại: 562794

**5. Shop Duy Tân - 65 Nguyễn Thị Minh Khai. Vinh**

Điện thoại: 561145

**6. Shop Thế Việt - 81 Đinh Công Tráng. Vinh**

Điện thoại: 591091

**7. Shop ánh Lân -**

05 Trần Phú. Vinh

Điện thoại: 598098





**8. Shop Mỹ Liên-**

154 Trần Phú. Vinh ĐT:844865

**9. Shop Quang Trang**

77 Nguyễn Thị Minh Khai. Vinh

Điện thoại: 591055

*b.Nhà may*

**1. Nhà may An Nga -**

A6 Quang Trung;

Điện thoại: 831311

**2. Nhà may Bình Hiền**

- 23 Trần Hưng Đạo

Điện thoại: 844114

**3. Nhà may Cảnh Huế-**

173 Đặng Thái Thân Điện thoại: 841805

**4. Nhà may Đức Hoan -** 103 Mai Hắc Đế

Điện thoại: 841110

**5. Nhà may Hà -** 15 Trường Chinh- Lê Lợi

Điện thoại: 843054

**6. Nhà may Hà Hùng -** 120 Trần Phú

Điện thoại: 845995

**7. Nhà may Minh Nguyệt -** 43 Đào Tấn

Điện thoại: 847036

**8. Nhà may Nam Anh -** 73 Nguyễn T. Minh Khai

- Điện thoại: 833192

**9. Nhà may Thanh -** 58 Lê Lợi

Điện thoại: 841129

**10. Nhà may Thanh Tú -** 90 Phan Chu Trinh

Điện thoại:564302



*c.Cửa hàng bán hàng lưu niệm.*

**1. Nhà sách Thành Vinh -** 59 Trần Phú. Điện

thoại: 591167

**2. Chợ Bến Thủy -**

K11 Bến Thủy; ĐT: 551196





**3. Siêu thị Maximax-**

166 Nguyễn Thái Học

Điện thoại: 561322; Fax: 561323

**4. Siêu thị thể thao -**

58 Đường Đào Tấn. Điện thoại: 586106

**5. Nhà sách Lê Lợi -**

74 Lê Lợi. Vinh

Điện thoại:

585039; Fax: 585039

**6. Chợ Vinh - 01 Cao Thắng - Tp Vinh**

Điện thoại: 845881

**4. CÁC LOẠI DỊCH VỤ**

**a. Dịch vụ y tế:**

**- Bệnh viện**

**1. Bệnh viện Hữu nghị đa khoa Nghệ An**

15

Nguyễn Phong Sắc. Vinh

Điện thoại: 844528; Fax 841470

**2. Bệnh viện Y học dân tộc Nghệ An**

Tuệ Tĩnh - Trung Hoà. Vinh

Điện thoại: 845189

**3. Bệnh viện Giao Thông vận tải miền Trung**

Lệ Ninh. Vinh ; Điện thoại: 531815

**4. Bệnh viện tâm thần Nghệ An**

01 Hồ Tông Thốc. Vinh; Điện thoại: 852434

**5. Bệnh viện Nhi Nghệ An**

99 Tôn Thất Tùng. Vinh

Điện thoại: 833313; Fax: 835461

**- Hiệu thuốc**

**1. Hiệu thuốc An Dương - 51 Trần Phú. Vinh**

Điện thoại: 848757

**2. Hiệu thuốc Đông Á-**

Nguyễn Phong Sắc. Vinh



Điện thoại: 597257

**3. Hiệu thuốc Hải Vân**

136 Nguyễn Phong Sắc. Vinh;

Điện thoại: 597597

**4. Hiệu thuốc Phúc Lý -**

48 Tôn Thất Tùng Vinh;

ĐT: 831369

**5. Hiệu thuốc Tuấn Đức**

148 Nguyễn Phong Sắc. Vinh; ĐT: 840878

**6. Hiệu thuốc Thái Thiên**

52 Tôn Thất Tùng. Vinh ; ĐT: 568961

**b. Ngân hàng**

**Ngân hàng nhà nước Nghệ An**

01 Nguyễn Sỹ Sách. Vinh

Điện thoại: 844867; Fax: 833163

**Ngân hàng Công Thương**

07 Nguyễn Sỹ Sách. Vinh

Điện thoại: 595230; Fax: 843273

**Ngân hàng Công Thương Bến Thủy**

22 Lê Duẩn. Vinh; ĐT: 842548; Fax: 855136

**Ngân hàng đầu tư phát triển Nghệ An** 216 Lê

Duẩn. Vinh ĐT: 841325; Fax: 841162

**Ngân hàng NN và PTNT Thành phố Vinh**

117 Nguyễn Sỹ Sách. Vinh

Điện thoại: 595027; Fax: 831977

**Ngân hàng thương mại Cổ phần Bắc á** 117

Quang Trung. Vinh

Điện thoại: 586249; Fax: 832408

**Ngân hàng NN và PTNT VN tại Nghệ An**

364 Nguyễn Văn Cừ. Vinh

Điện thoại: 844789; Fax: 841599

**Ngân hàng Ngoại Thương Nghệ An**

**CẨM HẠNG**  
**Du lịch Nghệ An**

09 Nguyễn Sỹ Sách. Vinh  
Điện thoại: 842033 (842192)

**Ngân hàng chính sách xã hội -**

125 Lê Hồng Phong. Vinh  
Điện thoại: 847914;

Fax: 830772

**Ngân hàng phát triển nhà ĐBSCL**

05 Nguyễn Sỹ Sách. Vinh  
Điện thoại: 595473; Fax: 595368

c. Dịch vụ vận tải

- Taxi

- |                           |               |
|---------------------------|---------------|
| 1. Taxi Phú Nguyên Hải    | 959595        |
| 2. Xí nghiệp Taxi Du lịch | 834834/835835 |
| 3. Taxi Phú Gia           | 595959        |
| 4. Thương Mại             | 848555        |
| 5. Quỳnh Hà               | 858585        |
| 6. Taxi Mai Linh          | 575757        |

- Sửa chữa ô tô:

1. **Sửa chữa Ô tô** - 05 Mai Hắc Đế. Vinh  
Điện thoại: 565627
2. **Sửa chữa Ô tô Quốc Bảo** - 238 Trường Chinh. Vinh  
Điện thoại: 853456
3. **Gara Dũng Lạc** - 52 Nguyễn Trãi. Vinh  
Điện thoại: 851887; Fax: 852509
4. **Gara Thương Mại** - 58 Nguyễn Trãi. Vinh  
Điện thoại: 852419

d. Dịch vụ bảo hiểm

- Trung tâm cứu hộ cứu nạn

1. Công ty dịch vụ môi trường Nghi Thu.  
TX Cửa Lò; Điện thoại: 824329

- Bảo hiểm

1. **Bảo hiểm xã hội TP. Vinh**

66 Nguyễn Sỹ Sách. Vinh;  
ĐT: 847301

2. **Bảo Minh Nghệ An -**

60A Lê Hồng Phong. Vinh  
Điện thoại: 832327;  
Fax: 832327

3. **Bảo hiểm xã hội nông dân Nghệ An**

09 Hồ Tùng Mậu. Vinh  
Điện thoại: 834564; Fax: 561803

4. **Bảo hiểm nhân thọ Prudential**

02 Trường Thi-Vinh; ĐT: 568430; Fax: 568429

5. **Bảo hiểm xã hội Nghệ An**

04 Trường Thi-Vinh; ĐT: 846684; Fax: 564454

e. Thông tin, bưu điện

1. **Bưu điện Nghệ An -**

02 Nguyễn Thị Minh Khai-Vinh  
Điện thoại: 561408; Fax: 844575

2. **Bưu điện Cửa Lò**

01 Đ. Bình Minh-Cửa Lò  
Điện thoại: 824104 Fax: 824220

3. **Đại lý - 132 Lê Hồng Phong-Vinh**

Điện thoại: 590517

4. **Đại lý - 181 Phương Hoàng-Vinh**

Điện thoại: 554584

5. **Đại lý - 213 Lê Lợi-Vinh**

Điện thoại: 849114

6. **Đại lý - 22 Nguyễn Trãi-Vinh**

Điện thoại: 513098

**5. CÁC KHU VUI CHƠI, GIẢI TRÍ VÀ DỊCH VỤ**

**1. Các khu vui chơi giải trí**

Tại Vinh

**- Công viên Nguyễn Tất Thành**

Số 01 Phan Đăng Lưu TP. Vinh.

Điện thoại: (84.38) 847208-842126

**- Khu vui chơi giải trí Hồ Cửa Nam**

(đang thi công)

- Công viên Trung tâm (dự án đang thi công)

**2. Các trung tâm văn hóa thể thao vui chơi giải trí trong thành phố**

- Bảo tàng

**1. Bảo tàng Nghệ An-**

K2 Đào Tấn - Cửa Nam. Vinh; ĐT: 844676

**2. Bảo tàng quân khu IV**

189 Lê Duẩn. Vinh; Điện thoại: 855281

**3. Bảo tàng Xô Viết Nghệ Tĩnh**

10 Đào Tấn. Vinh; Điện thoại: 844976

- Nhà văn hoá

**1. Nhà văn hoá lao động tỉnh Nghệ An**

06 Lê Mao. Vinh ; Điện thoại: 591039

**2. Nhà văn hoá thiếu nhi Việt Đức**

10 Quang Trung. Vinh; Điện thoại: 842773

- Nhà hát

**1. Nhà hát dân ca Nghệ An**

76 Nguyễn Du. Vinh; Điện thoại: 855368

**2. Đoàn ca múa kịch Nghệ An**

Trung Tiến-Hung Dũng; Điện thoại: 844025

**3. Nhà biểu diễn Nghệ thuật**

30 Nguyễn Sỹ Sách. Vinh; Điện thoại: 834829



**Cẩm nang  
Du lịch Nghệ An**

- Rạp chiếu phim

**1. Rạp 12/9**

Quang Trung. Vinh;  
Điện thoại: 565448

- Nhà thi đấu thể thao

**1. Trung tâm thi đấu thể thao**

06 Đào Tấn. Vinh;

Điện thoại: 566047

*Tại Cửa Lò*

**- Công viên trung tâm Cửa Lò**

Địa chỉ: đường Bình Minh - Tx Cửa Lò

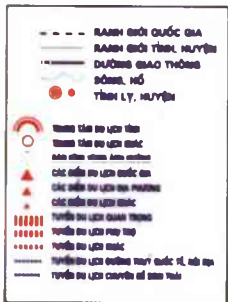
Điện thoại : (84) 038. 824537.

**- Nhà thi đấu thể thao**

Địa chỉ: đường Sào Nam



# BẢN ĐỒ DU LỊCH NGHỆ AN



# THANH HOÁ







# UBND HUYỆN NAM ĐÀN



**Địa chỉ:** Thị trấn Nam Đàn - tỉnh Nghệ An

**Điện thoại:** (038).822135    **\*Fax:** (038).822111

**Website:** <http://www.namdan.gov>

**ÔNG TRẦN ĐÌNH HƯỞNG**

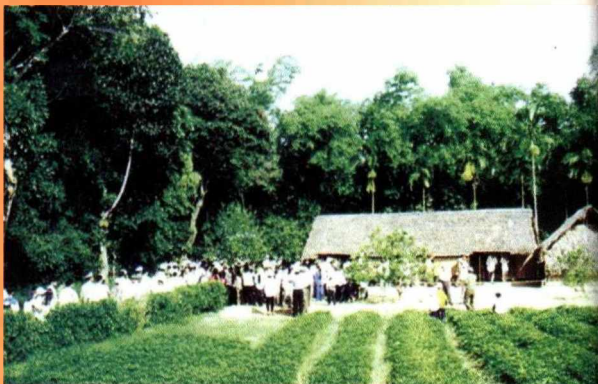
*Phó Bí thư Huyện ủy*

*Chủ tịch UBND huyện Nam Đàn*

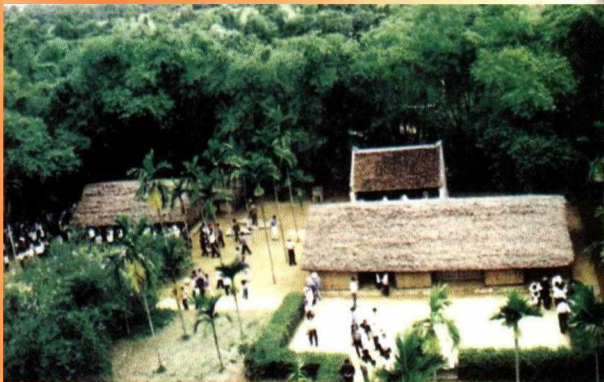
Nam Đàn mảnh đất địa linh nhân kiệt, nơi chôn rau cắt rốn của Bác Hồ kính yêu - Người anh hùng giải phóng dân tộc, danh nhân văn hóa kiệt xuất của nhân loại. Nơi đây còn là quê hương của nhà chí sĩ yêu nước Phan Bội Châu - Bậc anh hùng - Vị thiên sứ - Đấng xả thân vì độc lập của dân tộc Việt Nam và là một trong những cái nôi của vùng đất ngàn năm khoa cử trên xứ Nghệ yêu thương.

Núi non hùng vĩ, đất trời bao la, sông nước trong xanh uốn lượn đã tạc nên bức tranh sơn thủy hữu tình tuyệt mỹ tô thắm cho non sông gấm vóc Việt Nam.

Xứ sở trùng lai danh thắng địa, cổ lai đa hào kiệt này đã khắc sâu vào tâm trí của nhân dân Việt Nam, nhân loại trên toàn thế giới và mãi mãi đi vào lòng người với một địa danh du lịch văn hóa lịch sử sinh thái vô cùng hấp dẫn và lý thú.



*Quê nội Bác Hồ*



*Quê ngoại Bác Hồ*

# BAN QUẢN LÝ QUẢNG TRƯỜNG HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ: Số 16, Đường Trường Thi - TP Vinh - tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 038-590498

*Quảng trường Hồ Chí Minh khởi công ngày 19/5/2000*

*nhân dịp kỷ niệm 110 năm ngày sinh của Bác*

*Cắt băng khánh thành vào ngày 18/5/2003*

Quảng trường Hồ Chí Minh là một công trình văn hóa có tầm cỡ quốc gia, một tác phẩm có giá trị về tư tưởng và nghệ thuật, thể hiện tấm lòng kính yêu của nhân dân Nghệ An và nhân dân cả nước đối với vị lãnh tụ vĩ đại của dân tộc.

## KHÁCH SẠN THƯƠNG MẠI THÀNH PHỐ VINH

Địa chỉ: Số 19 Đường Quang Trung, Tp. Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: (038) 830.211; Fax: (038) 830.393

LÀ KHÁCH SẠN THUỘC  
CÔNG TY THƯƠNG MẠI NGHỆ AN,  
CHUYÊN KINH DOANH, PHỤC VỤ:

- Phòng nghỉ
- Dịch vụ ăn uống, cà phê, giải khát
- Vật lý trị liệu
- Dịch vụ taxi
- Dịch vụ lễ hành

*Rất hân hạnh được đón tiếp  
quý khách!*





# CÔNG TY CỔ PHẦN HỮU NGHỊ NGHỆ AN



Trụ sở chính: Số 71 Đường Trần Phú- TP. Vinh- tỉnh Nghệ An

Điện thoại: (038) 842.392 - 591.235; \*Fax:(038) 843.662

Email: Ctycpnghighn@hn.vnn.vn

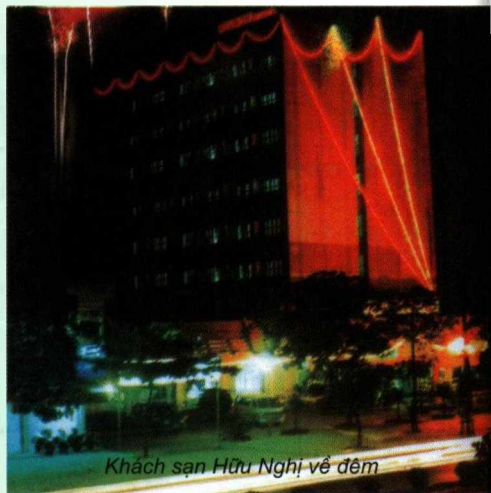
**GIÁM ĐỐC CÔNG TY: NGÔ XUÂN HÓA**

## CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ:

- Kinh doanh khách sạn, du lịch, dịch vụ...
- Kinh doanh thương mại, bán buôn bán lẻ hàng tiêu dùng.
- Xuất nhập khẩu trực tiếp các mặt hàng nông, lâm, thủy sản; Lương thực; Hàng thủ công mỹ nghệ.
- Kinh doanh dịch vụ giặt là, dịch vụ vệ sinh tại gia đình, công sở, xe ô tô du lịch, sản xuất hàng đặt phòng khách sạn, in ấn trên các chất liệu...

## CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN

- Khách sạn Hữu Nghị - Tiêu chuẩn 2 sao:  
77 phòng ngủ.  
Đc: Số 74 Đường Lê Lợi - TP. Vinh- Nghệ An  
Điện thoại: (038) 844.633- 842.492  
Fax: (038)- 842813
- Khách sạn Thái Bình Dương -  
Tiêu chuẩn 2 sao: 160 phòng ngủ.  
Đc: Số 92 Đường Bình Minh - Thị xã Cửa Lò -  
Nghệ An  
Điện thoại: (038) 824.301- 824164  
Fax: 038.824692
- Khách sạn Quang Trung: 80 phòng ngủ.  
Địa chỉ: Số 4 Đường Đinh Công Tráng - TP.  
Vinh- Nghệ An  
Điện thoại: (038) 842265
- Trung tâm thương mại Hữu Nghị  
Địa chỉ: Số 71 Đường Trần Phú - TP.Vinh-  
Nghệ An  
Điện thoại: (038) 842845;  
Fax: (038) 834.647
- Xí nghiệp Giặt là - Dịch vụ  
Địa chỉ: Số 71 Đường Trần Phú - TP. Vinh-  
Nghệ An  
Điện thoại: (038) 830675;  
Fax: 038- 843662



Khách sạn Hữu Nghị về đêm



Khách sạn Quang Trung



Khách sạn Thái Bình Dương

# KHÁCH SẠN KIM THÁI SAN

Địa chỉ: Số 107, Đường Nguyễn Thái Học, TP. Vinh, tỉnh Nghệ An  
Điện thoại: (038) 844.409; \*Fax: (038) 832.831



Trang bị nội thất của khách sạn

Khách sạn Kim Thái San nằm giữa trung tâm Thành phố Vinh, đây là một điểm dừng chân rất thuận lợi để du khách có thể tiện đi lại, thăm quan các thắng cảnh và di tích lịch sử ở Thành Phố. Với hệ thống phòng-ngủ đầy đủ trang thiết bị và tiện nghi, có nhà hàng phục vụ ăn uống và nhiều dịch vụ khác; Cùng với đội ngũ nhân viên luôn tận tình, chu đáo chắc chắn du khách sẽ hài lòng khi nghỉ tại Kim Thái San.

*Rất hân hạnh được Phục vụ Quý khách!*

## CÔNG TY KHÁCH SẠN DU LỊCH CÔNG ĐOÀN HỒ GOONG

Địa chỉ: Số 3 -Đường Phan Đăng Lưu  
TP. Vinh - tỉnh Nghệ An  
Điện thoại: (038) 844110 - (038) 848254



Toàn cảnh khách sạn

Với phương châm giúp quý khách giảm bớt chi phí trong các chuyến đi mà vẫn được phục vụ tận tình chu đáo. Khách sạn Du lịch Công đoàn Hồ Goong (trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh Nghệ An) luôn hướng tới số đông du khách là cán bộ, công nhân lao động trong và ngoài Tỉnh đến Nghệ An tham quan các di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh.

Có địa thế thuận lợi về mọi mặt đối với khách du lịch, đặc biệt khách sạn nằm cạnh Hồ Goong- hồ sinh thái, giúp du khách nghỉ tại đây được tận hưởng một không gian trong lành, tạo cảm giác thư thái tuyệt vời. Đêm đến cho mọi người một kì nghỉ thực sự có ý nghĩa.



## HỢP TÁC XÃ BÌNH VINH KHÁCH SẠN HỒNG NGỌC

- Khách sạn có các phòng nghỉ đạt tiêu chuẩn Quốc tế
- Các phòng nghỉ bình dân
- Có ga ra gửi xe, Nhà hàng, Quầy bar
- Cho các tổ chức trong và ngoài nước thuê văn phòng

Địa chỉ: Số 24  
Đường Lê Lợi -  
TP Vinh,  
Tỉnh Nghệ An  
Điện thoại:  
(038) 841314-  
841073,  
Fax:  
(038) 841299



**PHỤC VỤ TẬN TÌNH CHU ĐÁO. CHƠI CÁ ĐÓP LỖ**

# CẢNG NGHỆ TĨNH



LÀ CẢNG BIỂN QUỐC TẾ CỦA KHU VỰC  
MIỀN TRUNG, QUẢN LÝ, KINH DOANH,  
KHAI THÁC CẢNG TẠI 3 KHU VỰC: BẾN THỦY,  
CỬA LÒ VÀ VÙNG CHUYỂN TẢI HÒN NGŨ.

KS. NGUYỄN DANH TUẤT - GIÁM ĐỐC

## NGÀNH NGHỀ KINH DOANH CHỦ YẾU:

Xếp dỡ, bảo quản, giao nhận hàng hoá, hộ tống, lai dắt tàu ra vào cảng.

Chuyển tải hàng hoá thuỷ bộ trong khu vực, vận tải thuỷ bộ Bắc - Nam.

Đóng mới và sửa chữa các phương tiện thuỷ bộ. Có đường triển và âu tầu đủ điều kiện cho các loại tàu, thuyền có trọng tải 1.500 tấn.

Xây dựng các công trình dân dụng, giao thông, thuỷ lợi và các công trình hạ tầng khác. Kinh doanh vật liệu xây dựng.

Dịch vụ cung ứng tàu biển tại cảng. Kinh doanh các mặt hàng lâm, thổ sản.

## HỆ THỐNG CẦU TÀU:

- 8 cầu tàu cùng một lúc có thể xếp dỡ 8 tàu làm hàng tại khu vực cảng. Có 1 cầu tàu chuyên dùng xếp dỡ hàng Container.

- Phương tiện xếp dỡ có các loại cần cẩu, xe nâng có sức nâng từ 10 - 60 tấn. Bảo đảm xếp dỡ hàng hoá siêu trường, siêu trọng và hàng Container.

- Hệ thống kho kín: 28.000m<sup>2</sup> và 400.000m<sup>2</sup> bãi chứa bằng bê tông nhựa thuận tiện cho khách hàng tiếp nhận hoặc ký gửi.

- Có đội ngũ kỹ sư, thợ bậc cao lành nghề, có khả năng thực hiện mọi yêu cầu của khách hàng trong và ngoài nước.



# KHÁCH SẠN ĐẠI HUỆ

Địa chỉ: Đường Bình Minh - thị xã Cửa Lò.

Điện thoại: 038.951567 \* Fax: 038.951888 \* DD: 0913.272.908.

Giám đốc: Hoàng Thị Hồng

Giám đốc điều hành: Nguyễn Thị Hà

Khách sạn Đại Huệ tọa lạc tại trung tâm Thị xã Cửa Lò, có vị trí sát biển, sát công viên nước, rất thuận tiện cho quý khách đến tắm biển và du lịch.

Khách sạn Đại Huệ gồm hệ thống nhà cao tầng, phòng nghỉ hiện đại, đẹp, rộng rãi, thoáng mát, tiện nghi đầy đủ, hướng ra biển, có khuôn viên cây xanh thoáng mát, hệ thống loa đài chất lượng cao có thể phục vụ các buổi toa đàm, giao lưu tại khuôn viên sau các kỳ nghỉ của du khách.

Chỉ cần mở cửa sổ, du khách đã có thể cảm nhận được không khí của biển qua những làn gió biển trong lành. Cảm giác thoải mái, mát mẻ, êm đềm mà nao nhiệt của một thị xã biển sẽ luôn ở bên du khách.

Khách sạn có phòng ăn phục vụ được 200 khách/lượt. Đến với Nhà hàng khách sạn Đại Huệ, quý khách sẽ được thưởng thức các món đặc sản biển tươi sống, ngon miệng, hợp khẩu vị du khách. Ngoài ra, Nhà hàng khách sạn cũng phục vụ các món ăn bình dân khác theo yêu cầu.

Đại Huệ có 9 phòng xông hơi có hệ thống xông hơi, xoa bóp, vật lý trị liệu, đầy đủ tiện nghi hiện đại.

Có các dịch vụ hướng dẫn khách tham quan danh lam thắng cảnh du lịch.

Có dịch vụ thuê xe đưa đón khách theo yêu cầu.

Đội ngũ nhân viên trẻ đẹp, nhiệt tình, tay nghề cao, thái độ phục vụ lịch sự, văn hoá, đáp ứng mọi nhu cầu của khách.



ố phòng nghỉ: 58 phòng.  
ố giường nghỉ: 108 giường.

*Rất hân hạnh được đón tiếp!*

## NHÀ HÀNG HỒNG TIN

Địa chỉ: đường Bình Minh - Thị xã Cửa Lò  
Điện thoại: 038.824784 - 0913393003

CHUYÊN PHỤC VỤ CÁC  
MÓN ĂN ĐẶC SẢN BIỂN,  
LỪNG, ĐỒNG BẰNG NHƯ:  
- Mực, cá, tôm, cua, ghẹ.  
- Chất lượng cao, giá cả  
hải chăng.  
- Có đội ngũ tiếp viên  
phục vụ tận tình, chu đáo.  
- Nhận đặt tiệc qua điện  
oại.



NHÀ HÀNG HỒNG TIN LÀ MỘT ĐỊA CHỈ TIN  
ẬY ĐỐI VỚI DU KHÁCH ĐẾN CỬA LÒ DU LỊCH.  
ĐẾN VỚI HỒNG TIN, BẠN SẼ ĐƯỢC THƯỞNG  
THỨC NHỮNG MÓN ĂN NGON, ĐẬM ĐÀ  
HƯƠNG VỊ BIỂN. ĐẾN MỘT LẦN, SẼ NHỚ MÃI

**HỒNG TIN!**

## NHÀ HÀNG THÚY HIẾU

Hải sản tươi sống trên bãi biển Cửa Lò  
Điện thoại: 038.951164

CHUYÊN PHỤC VỤ CÁC MÓN ĂN  
ĐẶC SẢN BIỂN, ĐỒNG BẰNG NHƯ:

- Mực, cá, tôm, cua, ghẹ.
- Chất lượng cao, giá cả phải chăng.
- Có đội ngũ tiếp viên phục vụ tận tình, chu đáo.
- Nhận đặt tiệc qua điện thoại.

NHÀ HÀNG THÚY HIẾU VỚI ĐỘI NGŪ  
RÀU RỪ NGON. ĐẢM BẢO VỆ SINH SẼ LÀM  
VUI LÒNG KHÁCH HÀNG BỐN PHƯƠNG.





# NGÂN HÀNG NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM

## CHI NHÁNH VINH

*Dietcombank - Vinh Branch*



### CÁC DỊCH VỤ :

- ◆ Mở tài khoản tiền gửi, nhận tiền gửi tiết kiệm Đồng Việt Nam và ngoại tệ .
- ◆ Phát hành kỳ phiếu, trái phiếu Đồng Việt Nam và ngoại tệ .
- ◆ Cho vay ngắn hạn, trung hạn và dài hạn bằng Đồng Việt Nam và ngoại tệ .
- ◆ Chuyển tiền trong và ngoài nước .
- ◆ Thanh toán xuất nhập khẩu : ( L/C , D/A , D/P , TTR ,...)
- ◆ Nhận mua bán giao ngay, có kỳ hạn và hoán đổi các loại ngoại tệ mạnh .
- ◆ Bảo lãnh và tài bảo lãnh .
- ◆ Thực hiện nghiệp vụ hối đoái, đổi séc du lịch, nhớ thu trốn ...
- ◆ Dịch vụ ngân hàng tự động ( Rút tiền mặt, chuyển tiền,...) thanh toán dịch vụ trên máy ATM bằng thẻ VCB-connect24.
- ◆ Phát hành thẻ tín dụng Vietcombank - Visa Card, Vietcombank-Master Card.
- ◆ Làm đại lý thanh toán các loại thẻ tín dụng quốc tế : Visa, Master Card, American Express, JCB và Diners Club.
- ◆ Thực hiện tư vấn thanh toán quốc tế thông qua hệ thống SWIFT, Money Gram...
- ◆ Chi trả kiều hối.
- ◆ Dịch vụ E-banking, Home Banking.
- ◆ Dịch vụ trả lương bằng thẻ VCB-connect24 cho các tổ chức , doanh nghiệp .



Trụ sở chính : 09 Nguyễn Sỹ Sách - TP.Vinh - Nghệ An

Điện thoại : (038) 842 426 - 842 304 - 844 044 Fax : (038) 842 192 Swift : BFTVVNVX 010

Email: vcbvinh@vietcombank.com.vn Website: http://www.vietcombank.com.vn

Phòng giao dịch : 21 Quang Trung - TP. Vinh ĐT : (038) 586 464 Fax : (038) 586 444



# Mục lục

- Lời giới thiệu 3
- Tiềm năng du lịch và định hướng đầu tư phát triển của du lịch Nghệ An 5  
**Hoàng Trung Châu**
- Văn hóa Nghệ An:  
Hướng đến sự phát triển:  
Truyền thống và hiện đại 12  
**Hồ Hữu Thới**

## DU LỊCH THÀNH VINH

- Thành Vinh rất xưa và rất trẻ 23  
**Phạm Xuân Cần**
- Dấu ấn Thành Vinh 32  
**Bá Dũng**
- Tượng đài Bác Hồ và Quảng trường Hồ Chí Minh - Nơi niềm tin sáng mãi. 39  
**Lê Hảo**
- Bảo tàng tổng hợp Nghệ An  
Một địa chỉ văn hóa đặc sắc  
và hấp dẫn 42  
**Phương Thảo**
- Bảng tàng Xô Viết Nghệ Tĩnh:  
Bảo tàng của cao trào cách mạng  
1930 - 1931. 45  
**Lê Hảo**

- Bảo tàng Quân khu IV:  
Nơi lưu giữ nghệ thuật quân sự  
vùng bắc miền Trung 47  
**Lê Hảo**
- Đến Thành Cổ Nghệ An 50  
**Lê Hảo**
- Đền Hồng Sơn trong đời sống  
người dân thành Vinh 52  
**Vinh Hà**
- Đền ông Hoàng Mười 54  
**Mai Phương**
- Lâm Viên Núi Quyết và Phụng Hoàng  
Trung Đô: Nơi in dấu tích  
vua Quang Trung 57  
**Trần Nam**
- Đôi nét về ẩm thực Thành Vinh 60  
**Phương Mai**
- Đại học Vinh:  
"Đứng giữa miền gió cát" 65  
**Bùi Xuân Vinh**
- Chi nhánh Ngân hàng ngoại  
thương Vinh: Người bạn tin cậy  
của các doanh nghiệp 73  
**Thục Chi**
- Công ty Cổ phần Hữu Nghị:  
Hạt nhân tích cực của  
ngành Du lịch Nghệ An 77  
**Thu Thủy**

## **DU LỊCH NAM ĐÀN**

- Du lịch Nam Đàn 83  
**Nguyễn Thế Kỷ**
- Khu di tích Kim Liên:  
Những chứng tích lịch sử

ở vùng quê văn hiến	92
<b>Mai Nguyễn</b>	
- Dự án Kim Liên: Tấm lòng của nhân dân cả nước, đối với quê hương Bác Hồ	100
<b>Thế Nguyễn</b>	
- Nam Đàn - Một miền quê du lịch	107
<b>Lê Trọng Huệ</b>	
- Nam Đàn - Di tích và danh thắng	112
<b>Nguyễn Thị Hoa</b>	
- Phan Bội Châu và nhà lưu niệm của cụ tại Sa Nam	127
<b>Nguyễn Thị Xuân Phương</b>	
- Khu di tích Lê Hồng Sơn: Nhớ về người chiến sĩ cách mạng kiên cường và trung hiếu.	132
<b>AN QUANG</b>	
- Câu chuyện ông Vua "Đen" và khu di tích Mai Hắc Đế	134
<b>MAI LAN</b>	
- Lịch sử đền "Trầm Một" xã Nam Thượng.	137
<b>Anh Quang</b>	
- Đình Hoành Sơn và đình Trung Cẩn	139
<b>Phạm Xuân</b>	
- Núi Thiên Nhân và núi Đại Huệ	143
<b>Phạm Xuân Quang</b>	
- Đôi nét về văn hóa ẩm thực của người Nam Đàn	147
<b>Lâm Nhung - Việt Hà</b>	

<b>DU LỊCH THỊ XÃ CỬA LÒ</b>	<b>155</b>
- Phần đầu sớm đưa thị xã Cửa Lò trở thành một đô thị du lịch biển xanh - sạch - đẹp, giàu mạnh, văn minh.	157
<b>Nguyễn Hồng Nhị</b>	
- Cửa lò - Khu du lịch thân tiên bên bờ biển Đông	165
<b>Thế Sơn</b>	
- Náo nhiệt lễ hội sông nước Cửa Lò	171
<b>Nguyễn Thế Sơn</b>	
- Lễ hội đền thờ Cương Quốc Công Nguyễn Xí	173
<b>Sơn Thủy</b>	
- Lễ hội đền Vạn Lộc	177
<b>Hữu Tình</b>	
- Cảng Nghệ Tĩnh - Cảng anh hùng	181
<b>Minh Thủy - Hoài Ân</b>	
- Một số điểm du lịch miền tây và phụ cận	186
<b>Bùi Hà An</b>	
- Một số địa chỉ cần biết	195
- Bản đồ lộ trình du lịch Nghệ An	214



CẨM NANG  
Du lịch Nghệ An

# CẨM NANG DU LỊCH NGHỆ AN

Chịu trách nhiệm xuất bản:

**NGUYỄN ĐÌNH THIÊM**

Giám đốc Nhà xuất bản Lao động - Xã hội.

Chịu trách nhiệm nội dung:

**BÙI ĐÌNH SÂM:**

Phó trưởng ban Thường trực Ban Tuyên giáo tỉnh ủy Nghệ An

**TS. DƯƠNG ĐÌNH GIÁM**

Tổng biên tập Tạp chí Công nghiệp

Biên tập: **Ths. Bùi Xuân Vinh**

Trình bày: **Đạm Kim Oanh**  
**Dương Hoàng Oanh**

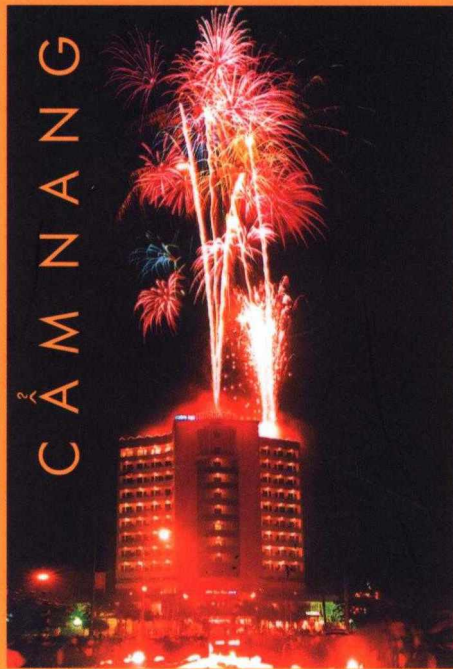
Ảnh bìa 1: **Ỗy Minh**



---

*In 3.000 cuốn, khổ 15 x 20 cm tại Xưởng in Công ty Mỹ thuật Trung ương  
Giấy phép xuất bản số: 08-121/LĐĐXH ngày 27 tháng 8 năm 2004  
In xong và nộp lưu chiểu tháng 2 năm 2005*

du lịch Nghệ An



Giá: 47.000 đ